

Wasm
AP 95
V6D64+

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghệ thuật

ĐỜI MỚI

Số 57 — 2-5-53

NAM VIỆT :
TRUNG BẮC MIỀN LÀO :

5 ĐỒNG
6 ĐỒNG



CHIẾC NÓN « BÀI THƠ »

HOA SOẠN : 117 Đại lộ Trần hưng Đạo
Chợ quàn — Giá bán : 793
QUẢN LÝ : 96 Đại lộ Grlmaud
Saigon — Giá bán : 22.491
Chủ nhiệm: TRẦN VĂN AN

THƯ CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Thêm hai trang thời sự

Bạn đọc thân mến,

BẮT ĐẦU SỐ NÀY, chúng tôi cho thêm hai trang thời sự với ý muốn bổ túc tập báo Đời Mới. Đề cho bạn có thể chỉ đọc Đời Mới là có đủ tin tức cần biết trang tuần, từ thứ năm trước đến thứ năm sau. Ngoài ra những bài có tánh cách khai trí, mở rộng trí thức và nhận xét, bạn còn được có bằng thời sự tổng quát. Ấy là giúp bạn tiết kiệm thì giờ, lại còn có thể lưu lại về sau cho dễ tìm kiếm.

Mục « Thời tiến » và « Thế giới có gì lạ » khác trang thời sự. Thời tiến là một bài xét qua sự tiến triển của thời cuộc, và « Thế giới có gì lạ » giúp bạn biết thêm những điều hay chuyện lạ trên thế giới mà không cần có tánh cách thời sự. Chỉ như mục « Đọc khắp các báo » thì lại khác nữa. Mục này cho bạn biết ý kiến các báo đối với các vấn đề, hoặc các báo có nêu ra điều gì lạ.

Ngoài ra chúng tôi sẽ không quên cho phát triển những trang cần ích về gia đình thường thức và khoa học.

Sự cố gắng của nhà báo vẫn không ngừng. Mong được bạn chiếu cố hơn, làm cho tờ Đời Mới tiến tới mãi, vì đó là triệu chứng tiến bộ của bạn.

Nhà Xuất Bản **NGÀY MỚI**

HỘP THƯ

Bạn **LÊ KHOA** :

Đã xem kỹ. Đọc những bài khác của bạn.

Bạn **HUỲNH PHI PHỤNG (Long Xuyên)** :

Tòa soạn đã gửi thư riêng cho bạn. Mong bạn gửi cho tấm kính ảnh.

Bạn **TIẾN XUÂN (Sài Gòn)** :

Hội bài khác của bạn.

Bạn **DƯƠNG XUÂN KHÁNH (Sài Gòn)** :

« Từ lại » đã viết xong khi đang thư đi của bạn, nhưng không đang được là ngoài ý muốn của chúng tôi. Có dịp mời bạn ghé lại tòa soạn đọc « Từ lại ».

Bạn **HOÀI VÂN (Đồng Hới)** :

Tòa soạn cũng mong liên lạc với bạn mãi.

Bạn **DUY TÂM (Hội An)** :

Đề tài bài ấy không tiện đăng. Đọc những văn thơ khác của bạn.

Bạn **HOÀI PHƯƠNG (Tây Ninh), B. A. (Huế)**

Bạn **THANH LAN V. N. T., HÀO TẤN KH...** **VIỆT NGÀ** :

Đang xem.

Bạn **NGUYỄN NGỌC MAN (Cao Mên)** :

Đã nhận được bài « Mười hai bến nước » của bạn. Hoàn nghênh những phóng sự về Cao Mên.

Bạn **VIỆNH LĂNG (Sóc Trăng)** :

Nhận đủ bài của bạn. Có dịp về Saigon, mời bạn ghé Tòa soạn. Ở Đ. H. sao lại « trôi » về S.T. ?

Bạn **LIỄU ĐÌNH HOAN (Hội An), LONG TÍNH, THANH DƯƠNG** :

Đã nhận được bài của các bạn. Đang xem.

Bạn **DIỄN NGHỊ (Huế)** :

Bài ấy không tiện đăng.

Bạn **THANH TƯỜNG (Hà Nội)** :

Vui lòng chiếu ý bạn nêu trong thư.

Bạn **KỶ NAM (Huế)** :

Những bài ấy tùy tiện sẽ đăng.

Bạn **N.X.B. (Long Xuyên)** :

Bài bạn sẽ đăng. Mong bạn tiếp tục gửi về Tòa soạn loạt bài ấy.

Bạn **DAO CA (Huế), TẠ KÝ** :

Đã nhận đủ bài của các bạn. Có bài chưa thuận tiện đăng.

Bạn **GIANG NHƯ THỦY (Gò Công)** :

Cảm ơn bạn đã nhận được bài của bạn. Đang xem.

Bạn **NGUYỄN CHUÔNG (Saigon)** :

Cảm ơn bạn đã giúp nhiều ý kiến cho nhà báo.

Bạn **HOÀNG DUY TỬ (Tourane), NGUYỄN VĂN QUÝ (Vientiane)** :

Ty quản lý sẽ trả lời bằng thư riêng cho hai bạn.

ĐỜI MỚI

SỐ 57 — THỨ BẢY 2-5 d.l.

NGÀY 19 THÁNG BA ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY :

- Ngược thời **Dương bá Dương**
- Thời Tiến **Thế Nhân**
- Ý và việc **Hậu Nghệ**
- Đọc Nhìn xuống của **Hoàng thu Đông**
- Lấy mắt người Việt... **Trọng Yêm**
- Bệnh thời đại của **Đại Hải**
- Góp ý kiến với ông... **Hồ hán Sơn**
- Sống đời đáng sống **Bất Hủ**
- Vì đâu học sinh... **Hiền Sinh**
- Điện kinh S. O. S. **Lê đình Thạch**
- Trại hay gái ? **Xuân Vinh thuật**
- Mẫu đời sống **cô Linh Chi**
- Mối lá (truyện ngắn) của **Lưu Nghi**
- Hình thức và âm vận... **Huyền Viêm**
- Thơ **Giang Tân, Châu Liêm**
- Giáo dục sinh lý
- Nhạc Việt hướng về đâu ? **Ty Sắc**

DẠ HỢP HƯƠNG

tiểu thuyết đời

Giang Tân phóng tác

...VÀ NHIỀU MỤC KHÁC

BÌA IN 3 MÀU

Bản gỗ Văn Mới—Bản kẽm của Dầu
Ấn loạt tại nhà in riêng của ĐỜI MỚI

TÒA SOẠN : 117 đại lộ Trần hưng Đạo

Chợ quán — (Giấy nói : 793 card)

Bài về gửi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.
Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

QUẢN LÝ : 96 đường đại tá Grimaud

Sài Gòn — giấy nói 22.491 — Hộp thư 353

Thư từ, bưu phiều : xin để tên **TRẮC ANH**.

Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành

CHIẾN SỰ ĐÔNG DƯƠNG

Ai Lao

TRIỆT THỐI Ở XIENG KHOANG

THEO thông cáo chánh thức thi đội quân trú phòng ở Xieng Khouang (Lào) đã rút lui về cánh đồng (Chum).

Các công chức trong tỉnh lỵ và gia đình họ đã tản cư bằng máy bay về Vạn Tượng (Vientiane) từ hôm 17 tháng 4.



TRẦN NINH BÁO ĐỘNG

CHIẾN cuộc ngày một lan rộng đến gần Trấn Ninh. Các công cuộc phòng thủ đã được gấp rút xây dựng ở cánh đồng Chum, rộng 40 cây số dài 50 cây. Quân đội Pháp Lào đã bỏ đồn Nong Hét đêm 16 rạng ngày 17. Đồn này nằm trên con đường Nữ Hoàng Astrid.

Một tiểu đoàn V. M. thuộc sư đoàn 304, tách khỏi cánh quân chiếm đóng Xiêng khoang kéo về đóng ở một vị trí gần đồng Chum ngay bên cạnh các căn cứ Pháp.

NHỮNG TRẬN ĐÁNH DỌ DẪM CHUNG QUANH CÁCH ĐỒNG CHUM

NHIỀU trận đánh dọ dẫm đã xảy ra chung quanh Cánh đồng chum.

Thông cáo chính thức cho hay :

Những điểm tựa ở ngoài biên trung tâm phòng thủ của Cánh đồng chum đã bị V. M. nã một chệ vào liên tiếp suốt nửa đêm.

ĐỒN MƯƠNG NGOI BỊ TẤN CÔNG

ĐỒN Mương Ngoi, 120 km về phía Đông Bắc, Luang Prabang, ở trên sông Nam Hou cũng đã bị nhiều phần tử V. M. từ Điện biên Phủ đến thuộc trung đoàn 316, tấn công. Cuộc tấn công này có mục đích đánh lấy con đường đi đến Luang Prabang mau lẹ bằng cách thả bè.

« PHÒNG THỦ CÁCH ĐỒNG CHUM »

CÔNG cuộc phòng thủ vị trí

« Cánh đồng chum » ngày một thêm ráo riết. Phi cơ phải xông lướt trong mây, u ám thả xuống những dụng cụ cần thiết cho công cuộc phòng thủ vị trí cánh đồng chum.

Hiện nay Việt Minh đã có mặt chung quanh vị trí này. Họ cũng đang thiết lập cơ sở, tổ chức những cuộc thám thính, đề đo dẫm cách thức tổ chức phòng thủ của Liên quân Pháp Lào. V. M. nã một chệ suốt đêm. Liên quân Pháp - Lào cũng bắn trả ráo riết.

PARIS ĐÍNH CHÁNH

ĐÀI bá âm của đối phương đã loan báo bản thông cáo đầu tiên của chánh phủ « Ai-lao tự do » cho hay rằng có quân đội Ai lao chiến đấu chung trong hàng ngũ V. M. Paris đã chính thức đính cnánh tin này và cho rằng quân đội đồn nhập Ai lao đều là Việt Minh. Nếu đã có những đơn vị Ai lao thì đó là những phần tử bị bắt buộc do sự V. M. tiến chiếm một phần lãnh thổ Ai lao.

TRẬN ĐÁNH KHỞI SỰ Ở PHÍA BẮC LUANG PRABANG

CÁC đội quân tuần thám Pháp Lèo đã bắt gặp hai tiểu đoàn V. M. từ Sầm nửa tiến đến. Một nơi cách Luang-Prabang 70 cây số về phía Đông bắc quân đội Pháp Lèo đã đụng độ với đối phương có lối 2 trung đoàn V. M. do từ 4 ngã tiến đến cách Luang Prabang từ 60 đến 40 cây số hôm 27-4.

ĐỒN MƯƠNG NGOI BỐC CHÁY

ĐỒN Mương ngoi cách đây mấy hôm, có tin đã bị V. M. tấn công, đến nay Bộ tư lệnh tối cao không nhận được tin tức gì về đồn này. Hiện nay đồn vẫn còn đang bốc cháy.



Bắc Việt

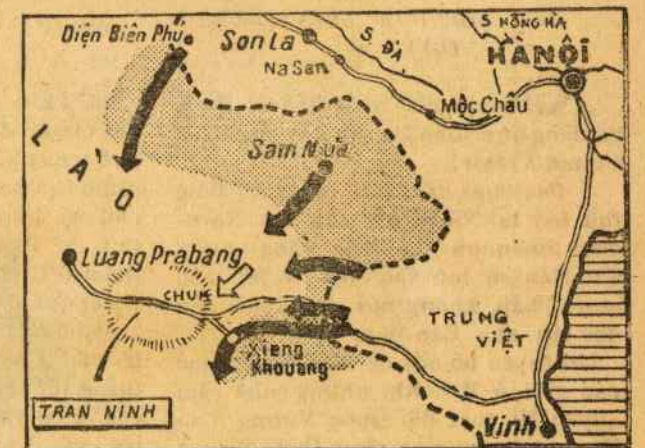
ĐỘT KÍCH Ở KIẾN AN

ĐÊM 20 rạng ngày 21-4-53 V. M. gồm từ 400 đến 800 người đã đột kích vào tỉnh lỵ Kiến An là một thành phố đông dân, trú mật ở cách Hải Phòng 10 cây số.

V. M. chia quân ra làm 6 mặt và tấn công hồi 3 giờ sáng.

Kết quả kho xăng bị hư hại kho đạn số 2 vô sự, kho đạn số 1

(bị toán quân thứ 6 tấn



công) một ít nhà cửa bị súng S. K. Z. của V. M. làm hư hại.

Về nhân mạng : người lính gác cửa bị giết, một nửa đạo quân Commando bị bắt dẫn đi, và ông Tỉnh trưởng Trinh như Tiếp bị hạ sát bằng súng tiểu liên.

Một trung úy Pháp bị thương, vài người lính bị bắt, bị thương, và chết.

Nhờ ở sự tận tâm của đội binh cứu hỏa, các đám cháy đã được dập tắt.

TRONG VÙNG TRUNG CHÂU

MỘT phát ngôn viên của Bộ Tư lệnh tối cao đã loan tin rằng V. M. đã tái khởi tăng gia những cuộc tấn công khuấy nhiễu các đồn bót trong vùng Trung Châu.

Và cả những vùng nhu yếu cũng những khu vực từ mấy tháng nay có tiếng là được kiểm soát gắt gao như Vĩnh Yên. Phúc Yên, Sơn Tây.

Một điện tin khác của V.T.X. cho biết thêm : Sư đoàn 320 toàn tỉnh đột nhập ngã Phủ Lý vào Trung Châu ».

Trung Việt

HÀNH BINH TÂY BẮC NHA TRANG

TẠI Tây Bắc Nha Trang, Bộ Tham Mưu đã mở một cuộc hành binh hỗn

hợp lấy tên là « Tree Mer », ở bờ biển Trung Việt. Cuộc hành binh này nhằm mục đích đẩy lui cuộc hăm dọa của đối phương vào miền Cao Nguyên Ba mê thuật.

MỤC PHIÊU CỦA V. M TẠI NHA TRANG

TRUNG đoàn 303 tiến về Nha Trang, dường như mục phiêu của họ là nhằm vào thành phố Nha Trang, hoặc lên Cao Nguyên, Darlac và Ba mê thuật.

Nhiều viện binh đã đến tăng cường Nha Trang.

Cao Mên

VUA NORODOM SIHANOUK TUYÊN BỐ

CÁC báo chí xuất bản ở Paris có đăng bức điện tin sau đây của hãng United Presse.

— Hoa thịnh đồn. Lời tuyên bố hôm thứ bảy tại Nữ Uớc của vua Norodom Sihanouk tin chắc rằng nước Cao Mên sẽ lọt vào tay V. M. nếu nước Pháp không nới rộng thêm nền độc lập cho Cao Mên.

Lời tuyên bố này đã làm kinh ngạc các giới ở Mỹ. Khi những nhà cầm quyền Mỹ thết đãi Quốc Vương Cao Mên, không ai ngờ rằng, Quốc Vương là người từ trước đến giờ không có một mảy may tư tưởng khó khăn đối với nước Pháp, lại tuyên bố những lời như thế ở Nữ Uớc.

Thái lan

NHÂN việc V. M. tiến về thượng Lào, hình như nhà cầm quyền Pháp đã thương lượng với chính phủ Thái để tập trung vào nội địa Thái số người Việt ngót 100 ngàn ở dọc theo biên giới Thái đối diện với biên giới Lào. Số người này đã di cư từ Ai lao sang vào năm 1945. Sự tập trung này không ngoài ý nghĩa để phòng ngừa sự liên lạc giữa nhóm người này với V. M.

Ba Lê

THUYỀN CHUYỀN QUAN TRỌNG

THƯỢNG ủy ban quân sự nhóm hôm 21-4, đã đệ trình lên chánh phủ một đề nghị quan trọng về việc cử người thay thế cho Đại tướng Salan, Tổng tư lệnh lực lượng Pháp ở Đông Dương đã mãn nhiệm kỳ chỉ huy.

Đại tướng Valluy, và De Linares đã được nhắc đến trong dịp này.

Trong dịp này, Hội đồng Tổng trưởng cũng trù liệu đến việc thành lập ba vị Cao Ủy Pháp cho các quốc gia Liên kết. Việt Nam, Cao Miên, Ai Lao. Ông Letourneau tạm thời giữ chức Tổng Ủy Viên.

CÁC TÂN CAO ỦY ĐƯỢC BỔ NHẬN

THEO quyết định của Hội đồng tổng Trưởng Pháp vừa nhóm họp hôm rồi, cho biết ông Toàn quyền George Gautier và hai ông Ristuccci và Peyrera ủy viên cộng hòa đã được đề cử làm Cao ủy Pháp tại Việt Nam Cao Miên và Ai Lao. Việc công bố các sắc lệnh về việc nói trên phải hoãn lại vì cần phải chờ thông tri đến cho các chánh phủ liên kết.

TUYÊN CỬ HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ Ở PHÁP

BA LÊ.— Người Pháp đã bắt đầu lựa chọn 465.000 ông hội đồng thành phố trong 37.983 quận. Trong số người đi bỏ thăm có tổng thống Vincent Auriol và phu nhân ở Suresne, và lãnh tụ C. S. Pháp là Maurice Thorez bỏ thăm ở thị sảnh Choisy le Roy.

Kết quả đầu tiên cho biết.

Tập đoàn dân chúng Pháp (R. P. F.) bị mất rất nhiều thăm — Cộng sản thắng thế ở các vùng phụ cận Ba lê và các xóm thợ thuyền. Đảng Độc lập lên, và Pinay được tin nhiệm hơn tướng De Gaulle.

BÌNH SĨ TẠI MẶT TRẬN LÀO

ĐỀ đối phó với tình hình nghiêm trọng ở Ai lao hiện nay đại tướng Salan đã đưa một số binh sĩ gồm có 2000 quân sĩ bản xứ và 30 000 quân sĩ Liên Hiệp Pháp.

ÔNG LETOURNEAU TUYÊN BỐ

SAU việc bổ nhậm ba Cao ủy ở Đông dương, ông Letourneau tuyên bố :

— Nhiệm vụ của các ông Cao ủy này bên cạnh ba quốc gia Liên kết đều ở ngoài phạm vi quyền lực và hành động của những nước ấy. Và tôi tin sẽ yêu cầu chánh phủ chỉ định, trong một ngày rất gần đây một vị Tổng ủy mà nhiệm vụ khẩn thiết ở Á châu là sẽ đánh những ván bài và số phận của nước Pháp.

MỸ

TỔNG THỐNG MỸ TUYÊN BỐ

TRONG một cuộc hội họp báo chí, Tổng thống Eisenhower tuyên bố. « Không bao giờ có thể hòa bình ở Triều Tiên nếu những vấn đề khác ở

Á Châu không được chú ý và bàn cãi ».

Về những vấn đề linh tinh khác ở thế giới, và trả lời về câu hỏi nhằm vào cuộc hội họp từ cường, Tổng thống Mỹ tuyên bố thêm :

« Tôi sẵn sàng gặp bất cứ ai và bất cứ ở đâu để nói chuyện hòa bình nhưng trước hết Moscou phải trả lời những khoản tôi đã đưa ra.

Nga

Theo tin Paris, thì những báo « Pravda » và Izvestia đã đăng phúc điện của Nga trả lời tổng thống Eisenhower. Lời lẽ trong phúc điện rất nhã nhặn. Những nhà lãnh đạo Nga cho rằng tổng thống Eisenhower đã đặt nhiều điều kiện tiên quyết mà không có phần nào đổi lại về phía Mỹ.

Về điều liên can đặc biệt tới Pháp, Moscou bác bỏ triệt để đề nghị của tổng thống Mỹ tỏ ý muốn Nga Sô dùng thế lực « để hăm dọa các phong trào giải phóng trong những xứ thuộc địa và bán thuộc địa » Nga cho rằng những phong trào này không tùy thuộc ở Nga. Và Nga cho rằng mình bắt lực trước phong trào này.

Jérusalem

XUNG ĐỘT GIỮA Ả RẬP VÀ DO THÁI

DO Thái và Ả Rập lại xung đột nhau. Binh sĩ trong đội Lê dương Ả Rập nấp sau những bức tường cũ giữa Tân Jérusalem và « Jaffa » đã dùng súng liên thành bắn quét các đường phố.

Binh đội Do thái đóng ở đồn bên cạnh lập tức bắn trả ; một trận giặc nhỏ đã diễn ra.

Đường phố hoàn toàn ngưng hoạt động. Trong số người bị thương có lẫn thường dân và quân sĩ Do Thái.

Các quan sát viên Liên Hiệp Quốc dùng xe « gíp » gần máy vô tuyến điện đi quan sát tình hình.

Đề cập đình chiến ở Triều Tiên

TỪ khi có cuộc thỏa thuận trao đổi tù binh từ thứ hai rồi đến nay, phe C. S. đã nhận được 700 tù binh Trung Hoa và 800 tù binh Bắc Hàn ; bên Liên Hiệp Quốc nhận được 200 tù binh Nam Hàn, 65 tù binh Mỹ, 24 tù binh Ảng Lê, 1 tù binh Gia nã đại, 1 Hy Lạp, 1 Phi luật tân, 1 Bắc Phi, và 7 tù binh khác không có quốc tịch rõ rệt :

Cuộc thương thuyết đề đi đến đình chiến đã bắt đầu được đề cập.



Nếu Bá Đương là luật sư biện hộ ?

L'AT sư biện hộ là ông Thầy Kiện. Bạn biết ông Thầy Kiện chứ. Cái ông đi kiện giùm cho người ta, kiện phải kiện quấy, kiện nên kiện hư, kiện hoài kiện mãi, kiện đến có người làm giàu không tưởng tượng, nhất là trước đây 10 năm, ở cái xứ ham đi kiện này.

Người ta nói ông Thầy kiện là người cứu giúp kẻ không biết luật cũng như



bác sĩ cứu chữa người bệnh. Có người có kỳ tài làm cho các quan tòa phải đảo điên, nhất là các ông biện hộ đại hình. Xưa nay, từ ngày xã hội văn minh biết làm luật, biết chế ra ông tòa để thi hành luật và ông

luật sư biết bình việc người dân không mấy hiểu luật, đã có nhiều ông có thanh danh lừng lẫy nhờ bình việc những vụ ức hiếp, hoặc bình việc các nhà ái quốc. Người ta còn nói rằng trong số luật sư biện hộ có ông không ưng cái những vụ sát nhân, những vụ « dơ dáy » vì khi phải cãi vô tội cho một người đã thủ tội với ông, hoặc xin tha một bà chợ đen, một tay lường gạt, lòng ông Thầy kiện cảm thấy khó chịu. Có hay không có những ông Thầy kiện ấy ? Bá Đương xin không hỏi và có hỏi cũng không trả lời. Chỉ bắt chắc là có nhiều ông làm giàu mau lẹ lừng.

Nhưng, nếu Bá Đương là luật sư biện hộ, Bá Đương xin quả quyết chỉ muốn bình việc chợ đen, lường gạt, giết của, cướp bóc... vì lẽ :

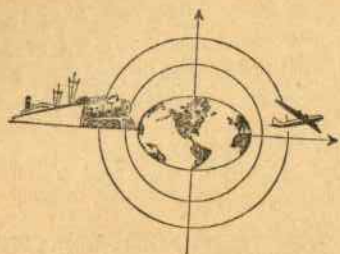
— Dễ cãi mà ăn tiền nhiều và chắc, dù được việc hay không được việc.

Còn một lẽ thuộc lý tưởng nữa, là :

Nếu tất cả người trong xã hội chỉ cướp trộm, chợ đen, lường gạt thì không còn ai trách ai là thất đức. Lại thêm một điều này mà Bá Đương cho là tối quan hệ : đời đi là một lần tuồng thì sao lại muốn tránh kịch ; ngoài xã hội toàn là kịch thì trước pháp luật cũng là kịch chứ. Thì sao ta lại không cho nó « kịch » luôn ! Than ôi !

Dương Bá Đương

THE' GIỚI CÓ GÌ LẠ?



NHỮNG CUỘC TẬP DƯỢT VỀ NGUYÊN TỬ Ở CALIFORNIE

Những cuộc tập dượt về nguyên tử đang bắt đầu diễn ở phía nam Californie. Cuộc tập dượt này do hải quân Mỹ làm chủ lực chống với địch tấn công nước Mỹ ở vùng Mexique.

Có cả thủy 115 chiếc tàu chiến, 230 phi cơ và những khí giới nguyên tử dùng trong cuộc tập dượt này và thời kỳ tập dượt kéo dài suốt trong 1 tháng.

TỔNG TUYỀN CỬ Ở Ý

Tổng tuyển cử ở Ý đã mở màn khắp lãnh thổ nước Ý. Tất thảy các đảng chính trị ở Ý đã tổ chức những cuộc biểu tình trong khắp các thành phố.



Thủ tướng De Gasperi trước hàng ngàn thanh niên Ý, đưa lời kêu gọi hợp nhất tình yêu nước để thắng mọi trở lực về kinh tế.

Ông nói: « Mỗi năm dân số nước Ý thêm 450.000 nhưng mới cấp công việc làm cho 250.000 người. Chúng ta chỉ phân phát 700.000 mẫu tây đất cho nông dân; chúng ta còn

DE GASPERI

phải cố gắng nhiều hơn nữa.

TRUNG CỘNG SẮP THÀNH LẬP LẠI CON ĐƯỜNG CAO NHẤT HOÀN CẦU

Hàng thống tấn Trung hoa vừa loan báo con đường từ Sining đến biên giới Tây tạng dài 1.100 cây số cao nhất thế giới vì cách mặt biển 4.500 thước sắp được sửa sang lại. Công việc sửa sang đường sẽ do các kỹ sư Trung Hoa và Nga đảm nhận.

MỘT VỤ ĐÌNH CÔNG NGUY HẠI CHO SỞ HÀNG KHÔNG Ở MỸ

Một vụ đình công đã kéo dài hàng mấy tuần lễ ở nhà máy « General Electric ». Vụ đình công này đã làm chậm trễ rất nhiều sản phẩm của bộ máy phi cơ phân lực kiểu tối tân.

DÂN SỐ NƯỚC MỸ TĂNG

Vào ngày 7 tháng 3, dân số nước Mỹ là 158.848.000 người. Tính như vậy là có thêm 2.651.000 người, so với số dân cư năm vừa rồi.

Con số ấy cũng gồm cả quân lực ở Hải Ngoại nữa.

MỘT BUA TRẺ 17 TUỔI GIẾT CHA, MẸ, VÀ ANH

Tên sát nhân 17 tuổi đã thú tội. Hắn kể lại như sau. Vì lơ đãng, hắn để một con chèn chạy

VIỆC THẾ GIỚI

Nếu giấc ngủ, giấc ám chấm dứt, ảnh hưởng vào nội bộ các nước sẽ ra sao?

NGA Sô tấn công hòa bình, Mỹ phản công hòa bình làm cho cuộc điện thế giới bớt căng thẳng một cách rõ rệt.

Chưa ai hiểu chắc vì sao Nga Sô tấn công hòa bình. Nhưng chắc chắn là cuộc tuyên truyền của Nga Sô có phần thắng lợi. Lại thêm có chấm dứt giấc ngủ ám đi nữa Nga Sô cũng không thất lợi vì vị trí của đảng đệ tam ở trong nội bộ các nước vẫn tiến tới mãi. Ngoài ra, có kẻ ngờ rằng Nga Sô dự bị chưa xong một trận đại chiến cả về hai mặt kinh tế và vũ khí tối tân; người ta cũng ngờ luôn rằng Nga Sô chưa chế tạo đủ số bom nguyên tử ứng dụng, hoặc chế tạo chưa toàn hảo.

Về phía Mỹ thì rõ rệt là giấc ngủ ám không lợi cho khối Tây Âu, lại còn làm hao mòn thực lực là khác. Đối với Mỹ hoặc đánh ngay, hoặc hòa thì mới có kết quả tốt. Kéo dài tình thế ngày nay là không lợi chút nào. Vì vậy mà người ta tin rằng cuộc phản công hòa bình của Mỹ rất hợp thời và rất được các nước bạn như Anh và Pháp tán dương. Nếu chiến tranh xảy ra thì hai nước này chịu thiệt nhiều nhất, và nếu giấc ám tiếp tục thì cũng hai nước này hao mòn hơn ai cả.

Tuy nhiên, tấn công hòa bình và phản công hòa bình chỉ là một nguyên tắc chính. Còn làm điều kiện thật rắc rối mà hai bên sẽ đưa ra.

Theo đề nghị của Tổng thống Eisenhower thì có nhiều khoản khó cho Nga Sô chấp nhận, như là:

— Hòa ước Ô trít (autriche)

— Bất buộc các phe Nga Sô ở Đông Nam Á ngưng tấn công quân sự, tức là giải quyết các vấn đề Đ. N. Á. theo ý niệm Anh Pháp Mỹ; ngưng chiến Triều Tiên phải ngưng chiến ở Việt Nam;

— Để cho các dân tộc chư hầu Nga Sô được tự do.

ra khỏi chuỗi, con vật bị con bò dậm bị thương, nên cha mẹ nó la rầy nó. Tức giận, nó nhất quyết giết hết mọi người trong nhà.

Chiều hôm ấy, nó cầm một cái cuốc và hạ mẹ nó đầu tiên, ngay trong nhà bếp. Xong, nó lên phòng riêng của cha cầm cuốc bỏ vào sọ ông già. Lúc trở ra, nó gặp anh đi chơi về, nó giết

Số thứ tự « Cuộc thi ảnh ảnh Đời Mới »

Theo đúng số thứ tự, thì những ảnh dự thi kỳ này gởi tiếp tục từ 81 đến 92, song nhà in sắp làm từ 69 đến 80. Xin bạn dự thi đính chánh giùm.

Đời Mới nhận được vô số ảnh dự thi sẽ lần lượt đăng theo thứ tự nhận được, mong các bạn tham gia chờ nóng lòng thức dục.

Cuộc chấm thi sẽ tuyên bố kết quả đầu năm 1954.

ĐỜI MỚI

Có lẽ điều sau này là thất sách nhất trong đề nghị của Tổng thống Mỹ. Không thể nào Nga Sô bỗng dưng thả lỏng các nước chư hầu được, vì đó là đồ cả một chánh trị thiết lập từ lâu.

Vì các lẽ nói trên mà đến ngày nay điện Kremlin (Nga) chưa phúc đáp, mặc dầu không tỏ vẻ phản đối.

Người ta dự đoán rằng Nga Sô sẽ đáp lại bằng cách đưa ra các điều kiện như sau:

— Nếu quân đội Anh Pháp không lìa khỏi Mã Lai và Đông dương thì không có hòa bình tổng quát ở Đông Á;

— Nếu không thỏa thuận về vấn đề Đức quốc thì không có hòa ước Ô trít (autriche);

— L. H. Q. chấp nhận Trung cộng làm hội viên.

Với ba điều này có thể điều thứ ba là dễ chấp nhận nhất. Mặc dầu vậy, nhưng còn lắm điều rắc rối có thể xảy ra, vì nó có nhiều ảnh hưởng bất ngờ.

Điều thứ nhất thật là khó cho Tây Âu ưng thuận vì nó chọi hẳn với ý niệm của Mỹ và Anh Pháp.

Điều thứ hai cũng không dễ, vì không khéo toàn bộ Đức Quốc sẽ lọt vào ảnh hưởng Nga sô.

Hòa bình mà hai bên yêu cầu vốn từ một cuộc « ngơi nghỉ », lấy thế để dưỡng sức, chứ khó mà có hòa bình thực sự.

Tuy vậy, hình thức hòa bình tạm có thể thực hiện lắm. Và nếu nó được thực hiện thì nội bộ các nước theo hai khối đều thay đổi. Các cơ sở chánh trị bây giờ sẽ bị đảo ngược, vì các cơ sở ấy xây dựng bằng vật liệu chế tạo trong cơn gổp rút.

Không nhận ra điều này là đi sai đường và sẽ bị thời cuộc chà đạp.

VĂN LANG

25-4.

TÀI BÚT. — Bài này viết bữa trước thì ngày sau quả có tin Nga Sô phúc đáp không nhìn nhận các « phong trào giải phóng ở Đ. N. Á. » là do mình « sáng » đờ. Nga Sô vẫn đòi hỏi cho Trung cộng được gia nhập Liên Hiệp Quốc và giải quyết vấn đề Đức quốc, nhưng không nói gì tới sự tự do dân phiêu ở Đông Đức. Là tự nhiên là Nga Sô giữ chắc lập trường về các nước dân chủ bình dân ở Âu châu.

Thế là đúng như lời dự đoán bên trên.

V. L.

luôn người anh. Xong việc giết cả gia đình, nó cời trường và phóng hỏa ngôi nhà của cha mẹ nó.

JEAN COCTEAU VIẾT THƠ CHO WALT DISTNEY

Nhân dịp Walt Distney được ban tặng, ngũ đẳng bích đầu bội tình, Jean Cocteau là chủ tịch ban giám khảo của Đại nhạc hội ở Cannes có viết thơ cho ông, lời lẽ như sau:

« Bạn Walt Distney thân mến,

« Bạn đã làm say mê các trẻ em khiến chúng nó có cảm tưởng như người lớn và làm say mê các người lớn khiến họ có cảm tưởng như còn trẻ con. Bạn thêm tuổi cho họ... người này và bớt tuổi cho họ người khác.

« Bạn đã đặt uy tín cho một điệu về thần tiên trong giai đoạn bạc bẽo không biết mơ mộng này. Tôi triu mến bạn và tôn bạn ».

ÔNG WILSON QUA ĐỨC

Vừa rồi, ông Wilson bí thư bộ quốc phòng Mỹ đã hội đàm với đại tướng Ridgway ở Wiesbaden.

ĐỜI MỚI 57

THỜI TIỀN

Bức thông điệp Nga phúc đáp đề nghị hòa bình của Mỹ mà thế giới đợi chờ là việc quan trọng nhất trong tuần qua. Nga đã tuyên bố « sẵn sàng thương thuyết miễn là những điều kiện mà Mỹ có thể đưa ra đừng đi ngược những quyền lợi chính yếu của Nga so cùng các nước bạn ».

Về các vấn đề Á châu, Moscou nhấn mạnh rằng Nga sẽ ủng hộ những đề nghị của Trung Hàn có thể đưa đến hòa bình ở Triều Tiên, nhưng Nga bác bỏ triệt đề đề nghị của Mỹ liên can đặc biệt tới Pháp muốn Nga sẽ dùng thế lực « để hãm bớt các phong trào giải phóng trong những xứ thuộc địa và bán thuộc địa ». Đối với Nga, các phong trào này không tùy thuộc ý muốn của Nga.

Tại Nữu Ước, trong một cuộc hội họp lớn với các chánh khách quan trọng của Mỹ, Miên Hoàng Shianouk, tuyên bố những lời này vừa từ Paris qua Vua Miên nói rằng « nếu Pháp không nới rộng nền độc lập của Cao Miên thì dân chúng Miên chẳng bao lâu sẽ theo V. M. cả. Pháp cần giao trả quyền hành quân sự, kinh tế, luật pháp lại cho Cao Miên ». Các chánh giới Pháp ngạc nhiên và bất bình về những lời tào bạo của vị vua trẻ tuổi, nhất là trong lúc tình hình ở Ai Lao đương dị tới chỗ nghiêm trọng đặc biệt.

Một phần ba Ai Lao đã lọt vào tay đối phương, sau khi quân đội Pháp rút khỏi Xiêng khoang về cánh đồng Chum. Theo các giới quân sự thì trận đánh sắp khởi diễn tại đây sẽ quyết định cả số phận nước Lào. V. M. đã đóng chung quanh cách đồng Chum và bắt đầu khuấy phá, trong lúc không quân Pháp thả dù vật liệu và người để tăng cường cuộc phòng thủ.

Thông cáo của bộ Tổng tư lệnh Pháp cho hay rằng đối phương đã do bốn ngũ đang tiến đến thủ đô Luang Prabang, còn cách vài chục cây số. Đại tướng Salan đã quyết định gởi 30.000 quân Liên Hiệp Pháp đến tiếp viện Ai Lao. Trong số mấy ngàn binh sĩ rút khỏi Sầm Nưa, đã có mấy toán lần lượt về tới cánh đồng Chum.

Hiện thời chính phủ Ai Lao chưa tính chuyển tản cư khỏi Vientiane. Ở đây người ta lo ngại sự có mặt của mấy chục ngàn Việt Kiều thân Việt Minh ở Thái Lan ngay bên kia bờ sông Cửu Long, phía tây Thakhek và Savannakhet. Ngày đêm hải quân đi tuần trên Mekong canh chừng mọi cuộc vượt biên giới của Việt Kiều ở Thái đối diện với Vientiane.

Báo chí Anh Mỹ và Pháp không ngớt bàn tán về tình mới ở Đ. d. Theo tờ Observer thì 60.000 Việt Kiều tập trung ở Tây Bắc Thái lan đã được V. M. tổ chức đầy đủ. Báo Washington Post viết rằng V. M. xâm nhập Ai Lao chứng tỏ rằng họ đã có thể tự lực hành động, không có cố vấn Trung cộng trong 3 sư đoàn tác chiến. Trong Nữu Ước diễn đàn, ông Walter Lippmann nói rằng ở Triều Tiên có thể thương thuyết đình chiến được, vì một bên Đồng Minh và một bên Trung — Số đều đảm bảo được sự thi hành. Ở Đ. d. thì trường hợp lại khác. Vì thủ Bắc Kinh có hứa với Pháp ngưng tiếp viện cho V. M. nhưng trên mặt hợp pháp và thực tế, thì Bắc Kinh hay Bá lệ đều không thể thương thuyết và đảm bảo một cuộc đình chiến. Theo Lippmann thì chỉ có một cách chấm dứt chiến tranh là mở cuộc thương thuyết giữa Việt Nam và V. M.

Báo Journal du Dimanche viết: Ở Đ. d. chúng ta phải trả một giá bi đát và đảm huyết tất cả những sự lầm lỡ liên tiếp chánh trị mà Miên Hoàng thành thật sẵn sàng hơn mọi người khác, đã vừa nói toạc hết những kết quả di hại. Đã đến lúc các nước tiên kết được hoàn toàn độc lập, có cả tự do về kinh tế và ngoại giao.

Thủ tướng Mayer vừa chủ tọa một cuộc hội đàm quan trọng về Đ. d. với các bộ trưởng Letourneau, ngoại trưởng Bidault, tổng trưởng quốc phòng Plevon và ông Dupraz.

THẾ NHÂN

28 - 4 - 53

28-1-49: Kỷ niệm ngày Đức Quốc-trưởng Bảo-Đại hồi loan

Ngày 28-4-49 là một ngày tươi sáng của toàn thể dân tộc Việt-Nam với sự hồi loan của vị anh quân từng tuyên bố thà làm dân một nước độc lập hơn là làm vua một nước nô lệ.

Sau những ngày bôn ba ở hải ngoại, tại đây luôn luôn theo dõi công cuộc tranh đấu của toàn dân, Đức Bảo Đại không nghĩ tới tiền đồ của tổ quốc. Vì vậy mà hiệp định Hạ-long được ra đời. Đức Bảo Đại đã khai đường mở lối cho cuộc tranh thủ độc lập và thống nhất quốc gia một cách thắng lợi.

Tiếp theo hiệp định Hạ Long, Đức Bảo Đại sang Pháp để tiếp tục cuộc tranh thủ đó và đã



đạt đến kết quả khi cùng với Tổng thống Pháp Auriol ký kết bản hiệp định Elysée thừa nhận nền độc lập hoàn toàn của V.N. trong L.H.P. Thâu hoạch được những thắng lợi về vang đó, Đức Bảo Đại hồi loan, đem lại cho dân chúng V.N. một nguồn tin tưởng mới mở đường cho cuộc thực hiện các nguyện vọng tha thiết của toàn thể dân tộc.

Ngày 28-4-49 vì thế mà trở nên một ngày lịch sử đối với dân tộc Việt Nam, vì sau 4 năm mù mịt sống trong hỗn loạn, ngày đó như một tia ánh sáng rọi khắp non sông làm cho dân tộc tin ở một tương lai sáng lạng với sự lãnh đạo sáng suốt của Đức Bảo Đại.

PHÁI ĐOÀN VIÊN TRỢ MỸ TRAO CHO
ÔNG ĐO TRƯỞNG NGUYỄN PHƯỚC
LỘC 8.500 TH. VUÔNG FIBRO CIMENT

**Phó Thủ tướng Lê văn Hoạch
tỏ lòng tri ân với chính phủ
và dân chúng Mỹ**

Phái đoàn viện trợ Mỹ lại mới tặng thêm nạn nhân các vụ hỏa tai ở Saigon vừa rồi 8.500 thước vuông fibro ciment để xây cất lại nhà cửa. Số ciment này mua tại Londres và chở từ Dunkerque tới Saigon bằng tàu « Falaise ».

Vừa rồi tại bến thương cảng Saigon đã có cuộc lễ tiếp nhận số vật liệu quý hóa đó và luôn thể đề những người được tặng tỏ lòng tri ân với phái đoàn viện trợ Mỹ.

Dự lễ này còn có các vị Hội đồng quận, các vị chủ sự các ty sở địa phương, ông Đ. Trưởng Nguyễn Phước Lộc, ông Phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Bộ Thông tin, Lê văn Hoạch và các vị đại diện phái đoàn viện trợ Mỹ.

Ông chủ tịch Hội đồng quận sáu (Khánh hội) đã nhân danh các nạn nhân có lòng tri ân Chính phủ và dân chúng Mỹ cùng các vị đại biểu của Mỹ quốc ở Saigon.

— Đáp lại, ông Barlett tỏ ý rất sung sướng được giúp đỡ dân chúng Việt Nam một cách hiền hòa.

Cuối cùng Phó Thủ tướng Lê văn Hoạch lên tiếng góp lời với vị đại diện dân chúng để tỏ lòng tri ân với Chính phủ và dân chúng Mỹ.

Giữa những tiếng hoan hô của dân chúng, ông Barlett trao số fibro ciment cho ông Đ. Trưởng Nguyễn Phước Lộc.

VIỆC NƯỚC NHÀ

1 tháng 5: Lễ lao động

1 tháng 5. Lễ lao động. Lễ khắp thế giới. Một ngày vui mừng của tất cả anh em cần lao, vô luận cần lao cách nào, tri nào hay tay chơn.

1 tháng 5. Vui lễ có nghĩa là nhớ công trình tranh đấu giải phóng của bao nhiêu anh chị em lao động từ trước tới nay.

Chúng ta vui mừng trong dịp kỷ niệm, chúng ta cũng nên nhận thức nhu cầu của giới cần lao Việt Nam trong hiện tình nước nhà.

Có người thích dùng danh từ kêu như trống đối với anh em lao động, để thúc đẩy anh em tranh đấu, nhưng họ không cùng anh chị em nhận thức các nhu cầu trong một trường hợp. Danh từ kêu như trống có thể trống rỗng như lòng trống.

Tôi muốn cùng anh chị em cần lao, trong dịp cử hành ngày lễ Lao Động, nói một cách thiết thực về những nhu cầu cần thiết trong lúc này. Không biết các ông đồng lập nghiệp đoàn nghĩ như thế nào, chứ riêng tôi, tôi nhận thấy có hai điều tối yếu:

Ở YÊN VÀ NO CƠM

Vấn biết không chỉ có bấy nhiêu, nhưng tôi chỉ muốn nói bấy nhiêu trong giờ phút này.

Ở yên là cả một vấn đề bao la gồm có lắm vấn đề nhỏ hơn mà quan hệ vô cùng.

Nhà của bạn làm sao cho khỏi bị đuổi lên đuổi xuống, làm sao cho khỏi dột mưa chột nắng; làm sao cho nhà bạn khỏi phải thủng trước dột chỗ, thủng sau cũng dột đi. Bạn ở phải là ở được an toàn, không sợ sệt.

No cơm là công việc làm của bạn phải được đều đều, không tháng này làm, tháng sau nghỉ. Lương bổng của bạn cần thăng bằng với sinh hoạt ngoài xã hội. Không chỉ lên lương là đủ làm mất nguyên anh chị em cần lao. Điều cần đề ý là sự thăng bằng giữa lương bổng với giá sanh hoạt. Không giữ vững giá sanh hoạt, để cho nó trực thăng thì dù có lên lương cũng không theo kịp.

No cơm cho giới cần lao là cả một vấn đề cung cấp và tổ chức kinh tế. Không những no cơm cho một thân người, mà còn phải no cơm cho cả gia đình. Con của bạn có no cơm có đi học, Và chúng nó có đi học thì mai sau xã hội mới tiến bộ và tốt đẹp. Như vậy no cơm là một vấn đề quốc gia dân tộc.

Sở dĩ bạn tranh thủ tự do là để giải quyết hai vấn đề nói trên. Tự do chỉ có ý nghĩa là khi nào nó giúp bạn giải quyết vấn đề sanh sống. Bụng bạn đói, đời sống bạn không yên thì dù bạn có tự do, bạn cũng nhìn tự do mà khêch.

Khi bạn và bạn đồng nghiệp tổ hợp là để bình vực lợi quyền cho nhau, chứ không phải để vui chơi với danh từ « đoàn thể », nhất là không phải để phụng sự lợi quyền của kẻ khác. Chỉ có bạn, có người đồng nghiệp với bạn mới có thể bình vực quyền lợi của đoàn thể của bạn.

Nếu bạn không giác ngộ vai tưởng của bạn và không nhận thức nhu cầu cần thiết của bạn, thì bạn để bị kẻ khác lợi dụng.

TRẦN VĂN AN

Ý VÀ VIỆC



GIẢI THÍCH?

ÔNG Jacques Fauvel trong báo Monde giải thích vì sao có sự sửa đổi này viên Cộng hòa ở Đông Dương ra Cao ủy, và Cao ủy ra Tổng ủy như thế này:

— Vì ông Letourneau vừa là Bộ trưởng vừa là Cao ủy.

— Làm cho phủ vận tổ chức Pháp (không nói tổ chức gì) với nền độc lập của các liên quốc.

Người ta không thấy có giải thích chút nào. Đó là hiểu lầm cái lối giải thích ấy. Hậu Nghệ chỉ thấy địa vị các liên quốc hạ xuống một bậc, và các vị quan Pháp lên cao một bậc.



SỢ NGƯỜI TA ĐỒI CHÁCH TRÊN LƯNG MÌNH

Ở Hán thành (Nam Hán) trong mấy ngày gần đây có một cuộc biểu tình không lồ, trên 25 vạn người tham gia, để chống lại một cuộc thương thuyết hòa bình chia hai Hàn Quốc, Dân chúng sợ cường quốc đòi chắt trên lưng họ.

Người ta sợ đời sống nhục tiện dân tộc cũng là một món hàng có thể mua bán như các thứ hàng khác.



MỘT VẤN ĐỀ LỄ TỤC MỚI

Bà Clare Luce vợ ông Luce, chủ báo Life, Time, là đại sứ Mỹ ở Italia, vừa đến Rome ngày 22 tháng 4. Chồng bà là ông Luce lại có mặt ở đó, vì ông muốn đưa vợ đi tận chức. Sự có mặt của ông Luce làm cho các tay chuyên môn lễ tục Điện Chiái bối rối, vì không biết phải phân ngôi thờ ông Luce như thế nào, nếu để ông theo hàng công sứ toàn quyền thì các ông cố vấn sứ quán không bằng lòng.

Nghề nói khi thấy tình cảnh ấy Ông Luce có ý định rời khỏi Rome gấp.

Có khó gì thì cứ đặt Ông Luce ở chỗ Bà Luce, nếu ông là đại sứ. Ông cứ đóng vai « Bà Luce », và Bà cứ đóng vai ông Luce. Nam nữ bất khả sai dị mà!

CHẠY NHÀ BÁO MỘT CỬA

HAI Ông Cohn và Sehine, đặc phái viên của Thượng nghị Mc Cathy, cái ông nghị cử khỏi nhứt ở Mỹ, vừa tới London lại phải đi ngay 5 tiếng đồng hồ sau khi tới. Hai ông này có sứ mạng đi điều tra cho ông Cathy.

Các nhà báo Anh có ý định nghinh tiếp hai chàng thanh niên này, 25 và 26 tuổi, bằng một cuộc vấn nạn, vì họ bắt bình hai ông khoe đã đọc tất sách vở của Marx, Lénine và Staline.

Họ lấy làm thất vọng. Suýt chút nữa người ta được biết sự thiệt về tài học của hai thanh niên Mỹ vừa là điều tra viên.

Và cũng suýt chút nữa người ta được biết tài biện chứng Mạt xít của các nhà báo Anh. Quả là họ thi đua Mạt xít.



« TÀO THANH » BỌN CHO THUÊ VĂN, MUỐN BÁO

CÁC đồng nghiệp ở Bắc đang gây một phong trào gọi là « tảo thanh » bọn cho thuê văn và hô hào « các nhà xuất bản và cầm bút nên liên hiệp lại, đề tập trung thành một lực lượng hợp pháp, tự tổ chức cách thức ngăn ngừa bọn ngồi rỗi cho thuê văn đề « ăn » vào nhân lực và công lao của các bạn cùng giết những cuốn sách mới ra ».

Có báo đề nghị nên cho in luôn vào cuốn truyện xuất bản « C.M. CHO THUÊ ». Nhưng, trong thực tế thì ba chữ này không có một đạo luật nào kèm theo nên không có hiệu lực. Mà theo lời báo GIANG SƠN thì « tình trạng xuất bản cũng như tình trạng những người viết văn chuyên nghiệp lúc này bị dật ròi ».

Đề đổi lại với bọn cho thuê văn ở Hànội, Sài Gòn có bọn cho mượn báo, và báo hàng ngày bị bọn trực lợi phá hoại dữ hơn cả.

Nghề đầu hội các ông chủ báo ở đây đang nghiên cứu kế hoạch để mở cuộc can quét bọn « chực đen » cho mượn báo.

Những « ngài » đọc báo mượn hãy coi chừng bị « bó » lấy dây nhợ!



HÈ CHARLOT CHƠI KHẮM

VUA hê Charlot sau 40 năm ở trên đất chủ Sam vừa gạt nước mắt ngắm cầu tổng biệt:

— Hê si nhất khứ hê bất phục hoàn... Và giao trả giấy thông hành nhập tịch Mỹ lại, nói rằng mình không bao giờ quay lui, bởi « không thể sống giữa những sự vụ cáo và dối trá » mà người ta đã gán cho mình.

Mấy chục năm nay, Charlie Chapin đã làm cười dân Mỹ và thế giới, bây giờ lại... làm tức dân Mỹ, vì một số lớn báo chí Mỹ đã bảo Charlot là... cộng sản.

Đề chơi khăm lại những kẻ đã muốn « tổng khứ » mình, Charlot đang dự định thực hiện một cuốn phim để làm cho những kẻ ghét mình cười... ra nước mắt.



TIỀN

Người biếng nhác không phải là người tranh đấu

TÔI có nhiều bạn tranh đấu. Bạn nào cũng bằng hái. Có bạn nói rất giỏi. Có bạn biết viết và viết rất thông. Nhưng họ không siêng năng đều nhau và không gan ruột và bền chí như nhau. Tôi không ngần ngại bảo với bạn.

Người tranh đấu không có « quyền » làm biếng. Lời nói này có bạn công khai cho là phải, có bạn không đáp lời. Tôi vẫn thấy còn người tiếp tục làm biếng mà không ngớt nói tranh đấu.

Tôi xin thêm lời.

Phàm là người tranh đấu thì lúc nào cũng giác ngộ rằng đời sống của mình lấy hứng thú trong sự tranh đấu cho lý tưởng. Mà tranh đấu không chỉ nói suông lỗ miệng; tranh đấu phải có phương pháp khoa học, phải có công hiệu, phải có tinh thần trách nhiệm, phải biết quý thì giờ.

Kẻ không biết quý thì giờ là người ăn không ngồi rồi. Mà ăn không ngồi rồi là không hiểu trách nhiệm là gì, là không nhận thức vai tưởng tranh đấu của mình. Bạn gặp con người như thế ấy thì chớ vội gọi họ là đồng chí.

Người biếng nhác mà xưng mình là người tranh đấu có thể là người phản động, khiêu khích chứ không phải chiến sĩ chơn chánh.

Biếng nhác có làm tai hại cho công cuộc tranh đấu chung. Không làm xong việc đã là tai hại rồi, lại thêm làm rộn người cần cù làm việc và nêu cái gương không tốt trong đoàn thể. Người làm biếng thường là người nhiều chuyện, và nhiều chuyện ngoài công cuộc tranh đấu là lý gián bạn bè và gây ra sự đổ kỵ giữa đồng chí.

Bạn là người tranh đấu, tôi muốn luôn luôn bạn nhớ câu: thì giờ đáng quý hơn vàng bạc. Và nếu bạn có những bạn lười biếng, bạn nên nhớ rằng họ là những viên đá nặng nề có thể lôi bạn chìm theo họ.

BẤT HƯ

CHỚ NGỘ NHẬN

BẢO Giác Ngộ xuất bản tại Hànội, « loại mới » số ngày 46-4-53, có trích hai bài của Đời Mới, ký tên Văn Lang và Trần văn Ân (Quốc gia và quốc dân tộc Ai quốc) chỉ để tên mà không nói trích báo nào, làm cho độc giả Giác Ngộ có thể ngộ nhận là bài của nhân viên tòa soạn.

Xin đồng nghiệp Giác Ngộ lần sau chớ quên kèm thêm (trích báo...) hầu tránh sự hiểu lầm không hay.

HẬU NGHỆ



LẤY MẮT NGƯỜI VIỆT XÉT VIỆC TRONG NƯỚC

KHÔNG NHẬN THỨC GIÁ TRỊ VÀ TÁC DỤNG

của văn nghệ thì đừng nói tranh đấu chánh trị

TRỌNG YÊM

Thưa bạn,

Với cái đầu để này xin bạn đừng nghĩ Trọng Yêm muốn chen qua bàn chánh trị. Không, Trọng Yêm đứng hẳn ngoài vòng chánh trị đảng phái, chánh trị hoạt động. Vẫn biết rằng « không khí ta thở đây, nước ta uống, cơm ta ăn » cũng là chánh trị, như bạn Văn Lang đã có lần nói quá quyết, nhưng ký giả không có ý bàn về lý thuyết chánh trị, không nêu ra một đề tài chánh trị, không vạch rõ đâu là chánh trị và đâu là không chánh trị.

Tán đồng ý kiến Văn Lang đời sống là đời chánh trị và ý kiến Bất Hủ « văn nghệ và sinh hoạt lúc nào cũng mật thiết đi chung », Trọng Yêm thử cùng bạn xét coi các đoàn thể gọi là chánh trị ít nhiều và các chánh khách có nhận thức chánh giá trị và tác dụng của văn nghệ.

Bạn và tôi hãy dạo chơi qua thành phố, bước vào các gian hàng sách vở báo chí, nhìn trên các tạp báo. Tu sẽ kinh ngạc

mà không thấy sách vở báo chí của chánh khách và chánh đáng xuất bản. Có chăng là một vài quyển sách có tánh cách chánh trị của một vài văn nhân, viết về chánh trị để mà giải buồn.

Bạn sẽ bảo với tôi rằng đó là vì hoàn cảnh. Tôi trả lời bạn rằng trong hoàn cảnh này

không đáng với tư cách người tranh đấu vì chánh trị. Hoàn cảnh có chi phối thật, nhưng chắc chắn là từ người, từ đoàn thể (nếu có đoàn thể chánh trị) nhận thức giá trị và tác dụng của văn nghệ. Tôi nói « ừ », vì vậy có.

Nếu tôi nói với bạn rằng ở trên giải đất Việt Nam này chỉ có một vài đảng cực tả coi sự tranh đấu bằng văn nghệ — tức là xuất bản báo chí, không công khai cũng bí mật — là một phương tiện tối cần thiết, cần thiết cho sự gieo sâu lý tưởng, cho công cuộc tổ chức và tuyên truyền, bạn sẽ không hài lòng chút nào. Thế mà bạn không cãi lại được. Đến khi bạn nghe tôi thêm lời rằng trước đây một chánh đảng kia đã bỏ ra 30 ngàn bạc mỗi tháng chịu lỗ cho một tờ báo làm cơ quan của họ, bạn càng không tin tôi. Thế mà tôi nói thật với bạn đây.

Trong lúc đảng kia ráo riết gieo rắc trong não cán thành niên và quần chúng lý tưởng của họ và quý văn nghệ, quý thức ăn tinh thần hơn vàng ngọc, châu báu, hơn địa vị

cao sang, thì ngoài đảng ấy ra, bao nhiêu trí thức, học giả, chánh khách đều chỉ biết làm « chiến lược gia ở phòng khách ». Thậm chí, họ không đọc báo chí sách vở quốc văn là khác. Chẳng những mà họ còn tỏ vẻ khinh miệt Việt ngữ, vì họ trọng dụng văn chương và tiếng nói ngoại quốc hơn. Thế mà họ vẫn cao rao họ tranh đấu, họ chống, họ chửi. Họ không nghĩ phụng tiện tranh đấu, không cần cù lợi khí chống, không đem xia chôi cách nào. Nếu bạn hỏi họ có tin tưởng nơi thành có gì chẳng thì họ thì thầm rằng tin tưởng mà làm gì.

Giữa lúc Trọng Yêm buồn ngủ, lại được đọc tập văn « Xã hội » của ông Ngô đình Nhu. Nghe ra thì một mình ông viết gần hết tập. Trọng Yêm xin khen phục Ông, mặc dầu Ông không cần. Khen Ông không vì văn hay, lý thuyết rành, lý tưởng cao. Cái hay của « văn » vốn vô tận; lý tưởng là vô cùng, thì ai dám bảo ai hay và cao thâm hơn ai! Khen Ông Nhu ở chỗ có đầy đủ đức tin, ở chỗ nhận thức giá trị

và tác dụng của văn nghệ. Không cần lời lẽ, tận dụng sức mình, xuất bản một tập văn.

Tôi nhìn nhận Ông Nhu hiền tranh đấu, mặc dầu không biết sự tranh đấu của Ông có tổ chức không, và ông có chỉ tiếp tục để cho sự tranh đấu của ông có tánh cách trường kỳ không. Chỉ

nhiều một việc Ông cố công viết gần hết một tập báo, là đủ chứng rằng Ông giác ngộ hơn bao người rớt xuống vô ngục tự xưng là người tranh đấu. Thưa bạn, số tôi lấy tập « Xã hội » ra mà nói và chỉ người Ông Nhu là vì trong lúc tôi cười « thiên hạ chỉ có kẻ mê say phú quý » giữa cơn giông tố, tôi thấy cũng có người giác ngộ báo lộ.

Bất này không vì khen chê mà viết ra, bởi vì biết đâu tôi không đồng ý với Ông Nhu và có lẽ Ông là người học rộng hơn tôi.

Ấy chẳng qua tôi muốn cùng bạn xét việc trong nước ta, và xét một cách vô tư, dù phải thấy mình đang chèo ghe khẳm giữa sông lớn trong lúc trời vẫn vũ, mây đen bủa một mù.

Bạn biết tôi, tôi biết bạn, chúng ta nhìn người xét việc. Lùi lại một bước, nhìn thẳng thiết tại, chúng ta tỉnh.

TRỌNG YÊM

BÀI THƠ VỀ HUẾ

(Tặng các bạn tôi ở Huế)



« Huế, nơi thần kinh văn vật
« Có rồng Hương trong vắt tựa pha lê
« Huế, một chốn kinh kỳ
« Có lăng đẹp, thông reo nhà nhạc.
« Huế đượm muôn màu, khoe muôn cảnh sắc

« Cớ nh' nên thơ, mà người cũng rất « thơ ».
« Huế mộng
« Huế mơ
« Huế, nơi thiên đường trên dương thế.
« Huế, chốn cực lạc giữa trần gian
« Bao nhiêu giọng ngọt lời vàng
« Say ca xứ Huế muôn văn tiếng tơ.

Ai ca Huế ngàn lời thơ êm dịu
Rung tiếng đàn ru Huế ngủ say sưa
Riêng tôi, tôi ghét Huế tự bao giờ
Tôi ghét Huế, từ ngày về Huế lại.

Ai cho Huế đẹp
Ai bảo Huế xinh
Dừng đừng với Huế riêng mình hay sao?

Cầu Tràng Tiền sáu nhịp
« Qua cầu than thở cùng cầu
« Cầu bao nhịp, dạ ai sầu bấy nhiêu!
Bên ni cầu
Bên tê cầu

Nơi đây chốn đó, gieo sâu cho ai?
Thiên Mỹ xa xôi
Chiều về trong tiếng chuông rơi u buồn...
Giòng sông Hương như không tuôn ra biển
Ôn vào lòng thuyền trụ lạc với thuyền say.
Ngự Bình trụi lá tro bày
Cỏ khô, đá rạn, nằm dài thân cây.
Tinh Tâm hồ cũ xưa nay
Thâu bao nước mắt rơi đầy tuổi xanh

Một buổi chiều hanh...
Tiếng người ca vang
Từ Bao Vinh lan sang Đập Đá
Chảy xuống An Hòa,
Vọng về An Cựu
Huế chuyển mình thức dậy
Xé trời xanh trong tiếng hú cuồng điên.

Thế rồi...
Trên giòng phẳng lặng
Điệu hò cất vang:
« Giữa chợ Đông Ba (hồ khoan)
« Tiếng gà gáy sáng,
« Bên làng Vỹ Dạ
« Trông đánh tàn canh (hồ khoan)
« Sông Hương sóng vỗ gấp ghềnh
« Nước non thêu vẽ bức thành Phú Xuân!

Giọng hò dứt...
Huế im lìm nổi lại giấc triền miên.

GIANG TÂN

ĐÔI MỜI số 57



Điều tra xã hội của Đại Hải

BỆNH THỜI ĐẠI

IV. — Bức thư của một thanh niên đi tu

«...Bây giờ thầy có thể nghiêm khắc bảo đưa học trò cũ là gì cũng được. Suy đi nghĩ lại nhiều rồi, tôi thấy không có con đường giải thoát nào khác cho tôi hiện thời là xuất gia đầu Phật.

Có lẽ thầy cho là kẻ đáng thương này đã « cướp công cha mẹ, bỏ đời thông minh... » Nhưng chắc thầy sẽ thương hại hơn nếu thấy trò T. của thầy ngày trước bây giờ đắm đầu vào con đường sa ngã của sắc dục.

Cuộc đời trước mắt không còn có gì để đem lại hy vọng sống cho một thanh niên đang tuổi yêu đời. Bao nhiêu là sự tội lỗi, mê đắm trong dục vọng của con người... cái cảnh mê muội chung quanh mỗi ngày càng khiến tôi muốn xa lánh không khí địa ngục trần gian ở đây.

Một bạn đồng học bảo tôi rằng tôn giáo là một thứ thuốc phiện tinh thần, thầy có nghĩ như vậy không? Đối với tôi bây giờ là cần quên, đừng phải trông thấy bao nhiêu sự đau lòng trước mắt, mỗi ngày một thêm dồn dập.

Lòng non dại của tôi cần đến sự êm dịu của cửa thiền che chở. Tôi không ngại sự kham khổ của con đường tu hành, vì tôi chỉ muốn quên, quên hết. Cuộc đời trước mắt chỉ là hư không, kiếp con người là ảo ảnh... nói như đức Thích Ca Mâu Ni thì « nước mắt của chúng sinh bốn đại dương không chứa đựng hết ».

Thầy có bảo là tôi trốn cuộc đời, ăn bám vào xã hội, thì tôi cũng đành chịu mang tiếng đạo ngu vậy. Lòng tôi bơ vơ, hiu quạnh giữa đời sống tàn nhẫn quá, tội lỗi quá...

Tôi còn nhớ thầy đã có lần bảo rằng chỉ có khoa học mới phụng sự thiết thực và

đặc lực cho con người, đặt trên một lý tưởng công bình và nhân đạo.

Thưa thầy, tôi chưa có đủ kinh nghiệm để xét đoán lời thầy, tâm hồn yếu ớt của tôi trong cảnh xao động dữ dội của đời sống ở đây đã đưa đẩy tôi đến núp bóng cửa thiền. Đạo Phật đã ngăn cho tôi khỏi tự hủy hoại lấy cuộc đời niên thiếu, và tôi đã nguyện trước bàn thờ Phật tổ đem dâng mình cho Người.

Những giòng này, tôi viết trước lúc thi phát, cởi bỏ lớp áo trần ai để khoe lấy nâu sồng, và gửi đến cho thầy là vì biết chắc rằng thầy sẽ hiểu lòng tôi và nhờ thầy trả lời nổi lại cùng ba má tôi, vẫn tin cậy nơi thầy.

Thưa thầy, khi thư này đến tay thầy, thì tôi đã là một người thuộc về một giới khác rồi, mong thầy vì lòng thương đưa

học trò cũ mà giúp cho nó được yên lòng dưới bóng Phật đài, xa lánh cuộc sống đầy cảm dỗ ».

Tâm trạng của người Phật tử trẻ tuổi trên đây tiêu biểu cho một lớp thanh niên « yếu bồng via » tìm nơi trú ẩn cho tâm hồn ở dưới mái chùa. Đời là bể khổ, lánh xa cuộc tranh đấu, họ mang sự hiu quạnh của cá nhân mong nhờ đến tôn giáo vỗ về, thoa dịu và hy vọng tìm thấy một cõi Niết Bàn như kẻ tìm đến thứ thiên dang nhân tạo.

Có những « con bệnh » đi tìm quên lãng trong tôn giáo ở dưới mái chùa hoặc tại gia.

Hạng sau này không cắt tóc hay ăn mặc theo lối tu hành chuyên nghiệp, mà chỉ ăn trường trai hay ăn chay có định kỳ, và thỉnh thoảng mới đi chùa hoặc đến hội quán Phật học.

Họ vẫn chung sống với mọi người, nhưng đắm đuối tâm hồn trong kinh kệ. Giữa cuộc đời vật lộn họ muốn quên mình trong lý thuyết huyền bí của tôn giáo, mong tìm thấy một cõi Niết Bàn trong lý tưởng.

Những giá trị xã hội càng chóng đổi thay, xáo trộn, hoàn cảnh trước mắt càng làm sự trái ngược, bất công, phản ứng của hạng con bệnh thời đại là càng xa lánh thực tại mà họ chỉ thấy là « sắc sắc, không không. »

Cửa nhà chùa, nhà thờ, đã thấy nhiều thanh niên nam nữ đang tuổi bồng bột sức sống tìm đến đây để quên lãng, xa lánh thực tế gặt gao của cuộc đời đang chuyển động lớn lao chung quanh.

Kỳ tới:

TÂM SỰ CỦA MỘT THIẾU NỮ TU KÍN

THÔNG CÁO của Hồng Thập Tự Việt Nam (Nam Phần)

Về cuộc xổ số ngày 26-4-1953 tại Dinh Độc Lý Saigon

Cuộc xổ số bắt đầu hồi 9 giờ 45 phút tại Dinh Độc Lý Saigon.

Có mặt: đại diện Ngài Thủ Hiến Nam Việt, Quan Đốc phủ sứ Quách Tong Duc và Ủy Ban kiểm tra xổ số gồm có các ông: Ông Võ Văn Cu, Trưởng Văn Phòng Ty Kỹ Thuật Đô Thành Saigon.

Ông Lê Văn Ngo, Kỹ sư và O. Jacques Linh, Thương Gia.

Hai ông Trưởng Tòa Carlotti và Tran Van Dom thị chứng và lập vi bằng.

Phía Hội Hồng Thập Tự Việt Nam có: Bác sĩ Nguyễn Văn Kiều, Chủ tịch Toàn Quốc, Bác sĩ Hồ Văn Nhựt, chủ tịch Nam phần và tiêu bản xổ số của Hội Hồng Thập Tự Việt Nam do ông Phạm Hoà làm Trưởng Ban.

Độc khắp Báo chí Ngoại quốc

MÁY LỌC NƯỚC BIỂN

● NGƯỜI MỸ vừa chế ra được một cái máy lọc nước biển.

Máy này cũng bằng cỡ một cái máy ướp lạnh hạng trung. Cung lượng mỗi giờ 800 lít. Rồi đây cuộc sống ở sa mạc sẽ được thay đổi nhiều nhờ sự phát minh thứ máy này.

Giá tiền mỗi cái máy chỉ chừng 250.000 quan tiền Pháp.

(La vie Française Paris)

THAY ĐỔI CÁC THỨ MÙ

Một nhà chuyên môn Mỹ tuyên bố. « Nếu các bà vợ biết hỏi ý kiến chồng mỗi lúc muốn thay đổi chiếc mũ đội trên đầu thì có lẽ các vụ lý dị sẽ được bớt rất nhiều ».

Ông này lại khuyên các bà nên dấn chồng các bà cùng đi với mình mỗi lúc các bà muốn cắt tóc ngắn.

Từ lúc nữ hoàng Victoria thống hà, các « mũ » của nam giới ở Anh lần đầu tiên được thay đổi.

(Daily Mirror Londres)

CÁC TRẺ EM Ở ANH ĐAU KHÔNG ĐƯỢC PHÉP TIẾP ANH HOẶC EM Ở NHÀ THƯƠNG

● CÁC TRẺ EM nằm ở nhà thương Anh không được phép tiếp anh hoặc em nữa. Đó là lời tuyên bố của bà Ridley, hội viên ban cố vấn chính phủ ở nhà thương Newcastle.

Bà Ridley có kẻ lại trường hợp một em bé 16 tuổi không hề biết anh hoặc em nó, vì em bé này đã nằm nhà thương từ lúc mới 2 tuổi.

Vừa rồi, bộ trưởng Anh cho phép ở các nhà thương được tự do tiếp đón người nhà đến thăm các con bệnh. Nhưng lệnh ấy chỉ dành cho những người bệnh đúng tuổi.

Bà Ridley kể chuyện một thiếu nữ được đến thăm người em của em nằm ở bệnh viện. Chính thiếu nữ này trước kia cũng điều dưỡng ở bệnh viện. Em thấy rằng những em vừa mới bị mổ đau đớn khổ sở, em lo sợ, khi đứa em của em bé sắp lên phòng mổ, em bé cũng tưởng tượng rồi đây đứa em mình cũng phải chịu sự đau đớn như thế. Quá lo nghĩ nên em mắc bệnh tinh thần.

(Daily Sketch, Daily Mirror News Chronicle Paris)

NHÀ PHÁT MINH THUỐC PÉNICILLINE CƯỚI VỢ

● MỘT CẶP GIÀ TRẺ vài hôm nữa sẽ đi Mỹ, để làm lễ cưới. Đó là ông Fleming và bà Coutouris. Fleming, bác sĩ Anh phát minh ra thuốc Pénicilline năm nay đúng 71 tuổi. Vừa rồi, ông tuyên bố một cách rất khiêm nhường :

— Đời tôi chưa làm được việc gì to tát cả. Một ngày nào trong năm 1928, tôi cảm thấy bằng lòng với một chút là khi được nhìn qua ống thị nghiệm cái kết quả sắp thành.

Mười hai năm sau, ông tìm ra thứ thuốc Pénicilline.

Nàng lúc ấy đã 40 cái xuân, tương lai đầy hứa hẹn. Nàng yêu Fleming, không ngớt ca ngợi ông. Suốt năm năm, nàng phụ việc với Fleming. Nàng cũng thấu rõ nỗi đau khổ của chủ khi mất

người vợ đầu tiên vào năm 1949. Ít lâu, nàng ly dị chồng để cưới Fleming. Rồi những đêm « trăng mật » trong những cuộc hội nghị về khoa học, hoặc trong những chuyến đi dạo chơi, hai tâm hồn đi tìm bóng hạnh phúc...

Nàng tên là Amelia Coutouris, một nhà sinh vật học Hy Lạp nổi tiếng. Trong lúc Tổ quốc bị xâm chiếm, nàng cũng là một hội viên rất hăng hái trong tổ chức kháng chiến.

Năm 1946, bà tới làm việc ở viện Fleming. Alexander Fleming nhận thấy bà là người có tài năng nhận bà phụ giúp việc mình. Có lẽ trong thời kỳ ấy, Amelia đã thầm yêu « chủ ». Nhưng nàng không tuyên bố gì cả. Đến năm 1949,



Fleming phụ nhen từ trần. Amelia vẫn làm việc gần Fleming trong 2 năm nữa, rồi bà đi tới Athènes để điều khiển viện bệnh lý học.

Vừa rồi, bà trở lại Anh quốc và người ta được tin bà làm lễ cưới « chủ » cũ.

Cặp vợ chồng trở lại ở trong ngôi nhà cũ của Fleming.

(Theo báo Samedi Soir)

BỌN MỤC ĐỒNG CỎI NGỰA Ở TRONG ĐỒNG CỎ XỨ BA TÂY

● Ở XỨ BA TÂY (Brésil) thuộc về Nam Mỹ châu, người ta thường gọi những mục đồng là « gaúcho ».

Một người « gaúcho » chỉ là một dân thường sanh ra nơi chốn đồng áng. Người xứ Uruguay và Argentine gọi họ là « campo ». Tên « gaúcho » có phần sự chăn nuôi và săn sóc loài súc vật, như bò, trâu, dê, ngựa. Đặc tánh của họ « gaúcho » là cỡi ngựa rất giỏi, từ bọn con nít nhỏ cho tới thanh niên, đến những người già cả.

Ngựa đối với bọn « gaúcho » rất cần như chiếc xe đạp đối với người Hòa lan, người Đan mạch, hay là chiếc xe máy dầu đối với người Ý hiện thời vậy. Người « gaúcho » ăn, uống, trèo lưng ngựa. Đêm đến họ nghỉ ngoài đồng cỏ và đốt lửa lên để đuổi muỗi. Vợ con của họ sống trong một cái nhà làm bằng ván gồm có hai căn.

Đang lúc chăn súc vật ngoài đồng cỏ, bọn mục đồng hát lên những bài dân dương, thăm thẳm và gây động cảm nữa.

Quê hương của bọn này là những đồng cỏ rộng lớn đến 2.500 cây số. Các xứ Ba tây, (Brésil), Uruguay và A căn đình (Argentine) có nhiều đồng cỏ 1.800 cây số bề dài và 400 cây số bề ngang.

Ở đây người ta còn trồng nhiều thứ cây khác, như đậu, khoai tây ruộng lúa, vườn cam quýt, v.v...

Hồi năm 1.940, số bò ở xứ Ba tây là 35 triệu

Tư tưởng lạ

Từ Adam đến giờ, lúc nào người đàn ông cũng tới trước ở một chỗ hẹn.

G. B. SHAW

Ông chủ là người lúc nào cũng có mặt ở sở khi mình đi trễ và không đến khi mình tới đúng giờ.

(Revue de la Pensée française, New York)

ĐỊNH NGHĨA HÔN NHÂN:

Sáu tháng trước chàng nói, nàng nghe. Sáu tháng sau, nàng nói, chàng nghe. Mười năm sau, cả hai đồng nói một lượt để cho hàng xóm nghe.

(Revue de la Pensée française New York)

Chánh trị là nghệ thuật nhận tiền của kẻ giàu và sự tấn thành của người nghèo, dưới lý lẽ bảo vệ hạng này chống lại hạng kia.

(Cleveland Plain Dealer)

Cá là một con vật rất mau lớn giữa khi nó bị bắt đến lúc anh thợ câu tả hình dạng nó cho các bạn của anh ta nghe.

(Christian Herald)

Trong mọi trường hợp, sao dù anh cũng phải lấy vợ. Nếu anh gặp một người vợ hiền, anh sẽ được hạnh phúc. Bằng anh trúng một bà vợ dữ, anh sẽ trở thành một nhà hiền triết. Cái nào cũng có lợi tất cả.

(Socrates)

Trong một quốc gia tự do, những tiếng phỉn trách nhiều hơn những sự khốn khổ; trong một quốc gia chuyên chế, những tiếng phỉn trách thì ít nhưng những sự khốn khổ thật nhiều.

(Carnot)

con, tới năm 1.946, con số ấy lên tới 50 triệu.

Số ngựa từ 4.500.000 con (1.940) lên tới 7 triệu con (1.948) và số trâu từ 9 triệu (1.940) lên tới 13 triệu (1.948). Đồng cỏ ở bên nước Uruguay có nhiều trái núi nhỏ, đồi chù đây, ngăn gió ở ngoài biển thổi vào. Trái lại, đồng cỏ ở bên nước A căn đình (Argentine) rất bằng phẳng như mặt biển, và có thể trồng thấy hàng trăm cây số đường dài.

NÚI LỬA THỨ DẠY, 2 TRIỆU DÂN NAM DƯƠNG BỊ HÂM DỌA

● NẾU KHÔNG CÓ những cách ngăn ngừa trước trong một thời hạn rất ngắn thì một phần lớn đảo Java sẽ biến thành một bãi tha ma ngập đầy chất phún thạch.

Núi lửa Merapi, cao 3000 thước sắp thức dậy hăm dọa đời sống của 2 triệu dân Nam Dương. Không kể những dân Nam Dương ở quanh ngọn núi bị thiệt hại nhưng sự tàn phá còn lan ra các vùng ở xa nữa. Ngọn núi Merapi trông lúc phun lửa thường tỏa ra một đám mây cực kỳ nóng.

Năm 1930-1931, chính những đám mây đó đã tỏa ra một sức nóng làm cho phổi của con người bị nổ tung.

Hiện đã thấy những chất nẫu chảy xuất hiện ở sườn núi phía bắc. Trong 167 núi lửa ở Nam Dương có ba ngọn luôn phun lửa. Hiện nay có thêm 7 ngọn nữa sắp thức dậy. Dân ở đảo Sanzeang đã tản cư. Đảo Lombok đã hoàn toàn ngập tro lửa.

(New York Times)

Góp ý kiến với ông Hồ hữu Tường về định nghĩa

KHIÊU DÂM

« ...phần lớn những tác phẩm hiện tại không phải là gương thần và những người soi nó phần lớn chỉ có độc nhất một chất là : chất dâm. » HỒ HỮU SƠN

KHIÊU DÂM NHƯNG KHÔNG PHÁT DÂM :

MẶC dầu những sản phẩm thuộc loại này đã dựa vào nguyên liệu, phương tiện có tính cách khiêu dâm nhưng luôn luôn có kèm theo ý nghĩa giáo huấn làm bức tường thành bao vây lại không cho « chất dâm » phát ra một cách tự do. « Chất dâm » của con người được tác giả khuấy động lên như cồn trong chén nước nhưng cạn đó vẫn nằm trong chén chứ không vượt được ra ngoài, Nhà Thơ Nguyễn Du tuy viết :

Sống tình đường đã xiêu xiêu
Xem trong âu yếm có chiều là nơi

Nhưng ông đã tìm cách niền bó nó lại trong khuôn khổ.

Ra tường trên bậc trong lầu
Thì con người ấy, ai cần làm chi

Với một nghệ thuật cao, khi đọc :
Chơi cho liễu chán hoa che

Thư bà Bá-tước

Một anh tài xế tắc xi ở Bogota, Colombie trong một cuộc cãi vã với một khách hàng, gọi bà ta là « bà cái Hòa lan. » Khách, một bà bá tước người Áo, cho đây là một nhục mạ nên đi thưa. Anh tài xế bị phạt vạ. Va hồi quan tòa :

— Tôi bằng lòng trả nhưng tôi muốn nói với bà này một câu.

— Không được. Nếu anh cãi tôi sẽ tăng tiền phạt lên gấp hai,

— Được. Nhưng ngài có cho phép tôi gọi « bà bá tước » mỗi con bà cái Hòa lan nào tôi sẽ gặp chăng ?

— Tôi không thấy có hại gì cả.

Lúc đó, anh tài xế mới quay lại phía nguyên cáo và lễ phép cúi đầu :

— Thôi, tôi chào... « bà bá tước » !

(« Dominical », Bogota, Colombie)

Cho lẫn lộn đá cho mê mẩn đời

Với khung cảnh của câu thơ, ta thấy chán ngán, và ta ghê tởm chứ không phát dâm khi đọc :

Vành ngoài bảy chữ, vành trong tám nghìn.

KHIÊU DÂM NHƯNG PHÂN TÁN CHẤT DÂM

VỚI loại này người ta thấy tác phẩm đã dùng « chất dâm » làm nền tảng nhưng với một kỹ thuật khéo léo, tác giả đã làm cho « chất dâm » được nghệ thuật hóa nghĩa là làm cho người xem không có ý nghĩ dâm, hoặc chỉ khi người xem chưa hiểu « chất dâm » thì mới có ý nghĩ dâm được. Ví dụ ta đọc bài « Trai thề mối »

À hồ hênh, ả đề đề ra

Đỏ trông thấy đỏ, ngậm nga tức khác :

Phong tiền, lạn mạn, hoa sinh sắc

Thủy diện, vì mang, bạng thờ thờ

Người đọc sẽ buồn cười cho thấy Đồ, sẽ khâm phục tài chống chế và tài chơi chữ của con gái ông phủ Vĩnh Tường. Ngàn ấy ý tưởng đã làm cho « chất dâm » bị phân tán và người đọc không có ý nghĩ dâm nữa. Hoặc giả, khi đọc thơ của Hồ xuân Hương, hay tác phẩm « Người tình của bà Chatterley » của Lawrence chỉ người dâm mới có ý nghĩ dâm nhưng chất dâm ở đây cũng bị phân tán vì sự cảm tình và lòng khâm phục của ông, đối với tài ba của tác giả. Ví dụ bài thơ « Ngẫu hứng » của một chiến tướng sau này :

Nửa đêm giờ tỷ trống sang ba
Vác súng vào thành đốc lũy ra

Một trống đưa vào nơi hiểm hóc

Hai quân đứng trụ bãi giang hà

Quân ta đánh lớn cùng quân nó

Nước họ giao hòa với nước ta

Đánh được trận rồi lau khi giới

Trở về phủ khố, xếp can qua.

Người ta có thể hiểu là một cuộc chiến đấu hoặc là gì gì.. nhưng chất dâm vẫn không phát ra được. Khiêu dâm để phát dâm : Trái lại với hai loại trên, loại này khiêu dâm để phát hiện chất dâm trong hành động. Những sản phẩm loại này dùng chất dâm làm nguyên liệu và lấy sự phát dâm làm mục đích, chúng thường thường nghèo nàn về ý tưởng, vụng về kỹ thuật. Ở đây « chất dâm » được cổ động lại để biến hóa thành thực tế, phát hiện nguyên vẹn chất dâm, người đọc hoàn toàn ngoài nó nữa.

Nếu tôi không lầm, thì hiện nay hội « chống sản phẩm khiêu dâm » đang nhắm việc bài trừ loại thứ ba.

Với ý kiến ông Hồ hữu Tường thì văn chương hay, phải là tấm gương

(xem tiếp trang 36)



BẮT MUỖI

bằng máy vô tuyến điện

NẾU những cuộc thí nghiệm của Bác sĩ Morton C. Kalm, Trưởng ban Kỹ sinh vật học tại Y khoa Đại học đường Cornell ở Nữu Ước được áp dụng một cách thiết thực thì các máy vô tuyến thu thanh của tư gia có thể trở nên một thứ khí giới mãnh liệt để trừ nạn muỗi.

Bác sĩ đã tận tụy làm việc trong mấy năm trời để phát triển những phương pháp khoa học để diệt trừ loài muỗi; nhờ dùng máy vô tuyến thu thanh, bác sĩ đã khám phá rằng loài muỗi còn phát ra nhiều thanh âm khác, ngoài tiếng đập cánh mà ta thường nghe. Hơn nữa, bác sĩ còn khám phá rằng tiếng kêu của con muỗi đực khác hẳn tiếng kêu của muỗi cái và tiếng kêu gọi của muỗi cái có thể lôi cuốn con muỗi đực ở trong một khoảng trống rộng rãi.

Cuộc nghiên cứu về cách muỗi bay đã cho biết phương pháp độc nhất để diệt trừ muỗi. Nhà bác học nói rõ rằng muỗi đực luôn luôn bay gần muỗi cái. Vì cho đây là sự ngẫu nhiên nên bác sĩ mới đặt những chuông có đựng muỗi cái xa muỗi đực. Chiến lược ấy hoàn toàn mỹ mãn; muỗi đực tiếp tục kéo từng đàn đến chỗ muỗi cái.

Để khám phá cho rõ ràng hiện tượng ấy, ông quan sát loài muỗi bằng phương pháp giải phẫu và tìm thấy rằng bộ râu của con đực rất rườm rà, mà râu của muỗi cái thì thưa thớt. Nhân sự nhận xét khoa học đó, ông kết luận rằng có thể xem bộ râu rườm rà của muỗi đực như một máy thu thanh để thu nhận tiếng kêu của muỗi cái.

Vấn đề phải giải quyết là xem thử loài muỗi còn phát ra nhiều tiếng khác ngoài tiếng đập cánh không. Để khám phá điều này, bác sĩ Kalm đặt một máy thu thanh trong một căn phòng thật kín, không để lọt một tiếng động nào ra ngoài và chứa nhiều muỗi, rồi nghe những tiếng động trong phòng do máy phóng thanh đưa ra.

Bác sĩ thí nghiệm nhiều lần nữa, song chỉ nhất một con muỗi cái trong căn phòng kín nói trên. Một bộ máy thu thanh được để gần đây để thu tiếng kêu của con muỗi ấy. Tức thì Bác sĩ Kalm lập nên lý thuyết của ông. Ông mở một cái hộp có đựng muỗi đực trong phòng thí nghiệm. Ban đầu chúng bay lung tung; song khi chúng nghe được tiếng

kêu phát xuất từ máy thu thanh ấy thì chúng bay về phía máy phóng thanh. Nhiều cuộc nghiên cứu khác lại cấp cho ta nhiều nhận xét tỷ mỉ hơn. Tiếng kêu nhỏ nhất của muỗi cái lại có nhiều hiệu quả để lôi cuốn muỗi đực hơn. Vì vậy, khi phát thanh ra thì tiếng kêu của muỗi đực không thể lôi cuốn muỗi cái được. Bác sĩ Kalm nhận thấy rằng điều này có thể giải thích một phần nào vấn đề kiểm soát loại muỗi một cách thiết thực từ khi đó trở đi nếu tất cả những con muỗi đực ở một nơi nào đó bị giết hết, thì muỗi cái ít có may mắn đẻ sanh ra những thứ trứng có thể sản xuất muỗi được.

Bác sĩ còn khám phá điều lạ khác là: nhiều thứ muỗi khác nhau lại có nhiều tiếng kêu khác nhau, vì vậy mà phải thu vào nhiều thứ tiếng kêu của muỗi cái khác nhau.

« Tiếng kêu ân ái » của loài muỗi như thế nào? Nếu đem phóng lớn lên, thì « tiếng ân ái » của loài muỗi nghe như « một tiếng động kinh khủng », giống như tiếng kêu của một cái cửa không lồ khi cửa một tấm gỗ cứng, hòa với tiếng kêu của trăm ngàn ốc hụ. Khoa học vô tuyến có thể làm cho lỗ tai người không nghe thấy tiếng muỗi kêu, điều này rất tai hại cho muỗi.

Bác sĩ Kalm đã phóng tiếng muỗi kêu lớn hơn lên triệu triệu lần và đem phát thanh ra trong một cái hồ ở Cuba một hồ đầy đầy muỗi sốt rét rừng. Kết quả rất mỹ mãn. Những con muỗi đực gần đây trong vòng 1 dặm đều bị điện giật chết. Bộ máy ấy gồm có một máy phóng thanh rất lớn ở phía ngoài, một máy thu thanh tự động, và một máy điện mà điện lực là 10.000 volts nằm phía đằng sau cửa bộ máy.

Nhờ những kết quả hiện tại khuyến khích, bác sĩ Kalm nhận thấy có thể phát triển những dụng cụ và những phương pháp dùng trong các tư gia ấy. Ông cũng hy vọng rằng bất kỳ một máy vô tuyến điện của tư gia nào cũng có thể ghép với một máy điện và một máy phóng thanh chỉ sức mạnh để giết những chàng muỗi si tình, mà không hại đến người công tác trong chương trình phát thanh. Như vậy máy vô tuyến của tư gia vừa có thể là một nguồn giải trí, đồng thời cũng là một máy để kiểm soát loài muỗi.

Y HỌC

CAM THẢO

chữa bệnh ung thư

CÂY cam thảo (réglisse) được người Á châu, như là người Trung Hoa, người Nhật Bản, người Việt Nam biết nhiều hơn hết. Trong các tiệm thuốc Bắc, người ta xắt cam thảo thành miếng mỏng, nhỏ, bỏ vào nhai, chưng trước cửa tiệm. Người ta dùng cam thảo để chữa bệnh nhiệt ở trong mình; người ta ngậm cam thảo để cho bớt khan tiếng, thông thoáng họng.

Trong mấy năm sau đây, người Âu châu đã biết dùng cam thảo để chế nhiều thứ thuốc và kẹo cho người lớn và trẻ con dùng.

Nhiều bác sĩ đã thử dùng cam thảo để chữa bệnh ung thư bao tử. Kết quả thật thấp kém mỹ mãn. Nhiều người bệnh đã ăn lại được; màu da của họ đỏ trở lại. Họ thích sống và vui vẻ hơn lúc trước. Bác sĩ rọi kiếng và thấy bao tử của người bệnh đã liên tục và mịn ung thư đã biến mất. Thật là một sự lạ ít ai ngờ được. Những cây kẹo ngọt trong có chất hồi hương (anis), chất sắt và nước cam thảo cho con nít ăn rất tốt. Người đã giải thích các thứ kẹo ngọt và nhận thấy hai chất hồi hương (anis) và sắt không thể nào trừ diệt bệnh ung thư được duy có nước cam thảo mới có ích cho người bị bệnh.

Người ta dùng cam thảo để làm thuốc ho, thuốc ngậm cho thơm miệng (cachou). Người già đã dùng cam thảo thấy bớt mệt và khoẻ nhiều.

Bác sĩ đã bắt đầu dùng nước cam thảo nguyên chất để chữa bệnh ung thư nói trên có nhiều người đã khỏi bệnh.

Cách đây bảy năm (1946), bác sĩ Revers đã cho in trong báo chí y học bên nước Hòa Lan một bài tường thuật về chuyện này. Theo lời của ông thuật lại, dùng cam thảo để chữa bệnh ung thư đem lại nhiều kết quả tốt đẹp. Nhiều người bệnh được chữa khỏi. Lúc đó, ít có người chịu tin lời của bác sĩ Revers.

Ông đã dùng cam thảo để chữa bệnh sưng nơi mắt, tay, chơn, hơi thở một nhọc và chứng nhức đầu thống (migraine).

Các giáo sư E. Schuzke và R. Franke dạy tại trường y khoa ở Giessen (nước Đức) đã nghiên cứu kỹ lưỡng cái phương pháp nói trên. Họ đã bỏ lối 50 giờ ram chất cam thảo trong một ly nước lạnh. Mỗi giờ, người bệnh uống một muỗng nhỏ. Ba, bốn tháng sau, có lối 24 người đau ung thư bao tử đã khỏi bệnh. Rọi kiếng họ thấy da trên bao tử đã liên lại.

Có nhiều người bệnh mắc chứng đại lú, bị sưng nơi mắt và hai ống chơn. Mạch của họ nhảy rất mạnh.

Vậy nên bột chất muối trong đồ ăn của người bệnh để giảm bớt áp động mạch và giúp cho bệnh nhân đi tiểu được.

Chất cam thảo còn dùng để làm thuốc chữa các vết thương tích. Người Trung Hoa đã biết dùng chất này trước tây lịch. Họ xem cam thảo như là một vị thuốc chữa bách bệnh.

Các bác sĩ Âu Mỹ đã thử cô lập phân tử chánh ở trong cam thảo: Thí nghiệm, họ thấy trong nước cam thảo có một chất hóa học giống như hai chất thuốc « cortisone » và A. C. T. H.

Nhiều tiệm bào chế ở nước Hòa Lan bán thuốc viên trong đó có chất nước cam thảo. Thuốc viên dùng hiệu nghiệm hơn là thuốc nước. Bên Đức, người ta đã cho bệnh nhân uống thuốc viên nói trên. Nhờ đó người bệnh khỏi phải mất công đến nhà thương cho bác sĩ chữa. Họ vẫn đi làm việc như thường và được phép tự do ăn uống, cách trị liệu nói trên đem lại nhiều kết quả tốt đẹp.

(Constellation)

ĐỜI MỚI số 57

SÁCH VÀ NGƯỜI

Ở lứa tuổi giới thiệu khá dài cuốn tiểu thuyết Nhìn Xuống (1) của Sao mai « là một sáng tác thuộc « trường » Tân Chân mới (nouveau réalisme) khác hẳn tả chân cũ có mang một nhân bản (humanisme) mới, và có nhiều tính chất « người » (humain) » (2)

Trước khi nói đến cuốn tiểu thuyết dài tự cho là thuộc loại Tân Chân Mới, tưởng chúng ta nên hiểu văn nghệ Tân Chân Mới như thế nào.

Nhà văn Alexis Tolstoi định nghĩa rằng văn nghệ sĩ « tả chân mới là kẻ thừa hưởng một nền văn minh vĩ đại, một kẻ thừa hưởng thông minh thấy rõ mục đích mới của mình. Từ những hình ảnh thực tế, nhà văn nghệ phá vỡ đi để diễn tả câu chuyện mới của con người mới, trong xã hội mới.

Nhà thơ kiêm tiểu thuyết gia Pháp Aragon nói: « Tả chân mới đòi hỏi nhà văn nghệ phải hiểu rõ thực tế để biến đổi thực tế. »

Thực tế chúng ta đang sống không phải chỉ là thực tế của hôm nay, mà là thực tế của ngày mai. Và tác phẩm của tiểu thuyết gia là công việc của một

phương pháp nhận định thực tế một cách khoa học.

Gần chúng ta hơn thì sĩ Nguyễn đình Thi tìm nghĩa tả chân mới, cho rằng « hiện thực mới là tìm thể hiện cách sống mới đang xây dựng thực tại đời. Văn nghệ hiện thực mới tìm xây dựng con người mới nói chung. »

Bản rộng ra, chúng ta thấy rằng hiện thực mới trong tiểu thuyết, là sự vương tới một mục đích nhất định, hơn nữa, là tìm kiếm một nền tảng vật chất mới đặt dưới ý thức của một xã hội tự do. Văn phái lãng mạn đưa con người ra ngoài hoàn cảnh vật chất, bắt nhân vật chiến đấu với sự trừu tượng, còn văn phái tự nhiên thì diễn tả bề ngoài của hoàn cảnh vật chất nói chung, không đi sâu vào lẽ biến dịch bên trong của sự vật.

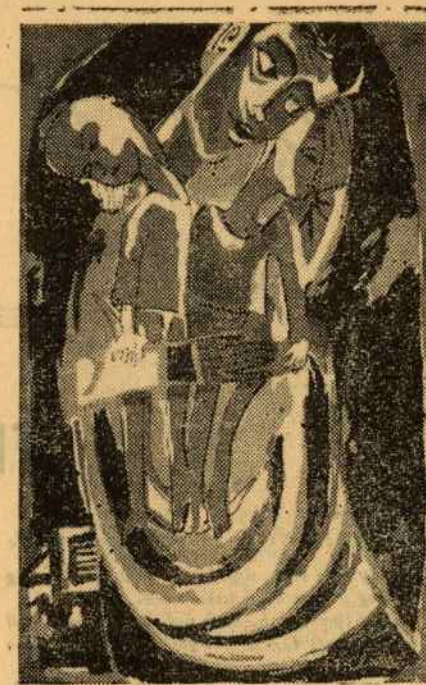
Tả chân mới thì thấu suốt bên trong thế giới thần thái của con người liên hệ đến hoàn cảnh xã hội, như cây bắt rễ vào đất nuôi sống mình.

Con người không phải là một thứ cô lập trong xã hội, vì sau mỗi người đều có cả một tầng lớp liên quan chặt chẽ. Tất cả mọi hành vi của nhân vật đều do những mối sống lớn của thời đại quyết định. Cho nên nhà văn nghệ hiện thực trông thấu suốt mọi nhân vật và những

(1) Tháng Long Hanoi xuất bản 1953.

(2) Trích nguyên văn.

ĐỜI MỚI số 57



Phụ bản « Nhìn xuống » của họa sĩ Nguyễn tiến Chung

NHÌN XUỐNG

Tâm trạng một thanh niên muốn thoát ly

của HOÀNG THU ĐỒNG

động lực thúc đẩy họ hành động cũng là những động lực lớn của xã hội. Những nhân vật đưa ra đều điển hình, tiêu biểu cho những khuynh hướng tầng lớp mà họ lệ thuộc.

Sở dĩ chúng tôi hơi dài dòng về danh từ hiện thực mới là để bạn đọc cùng chúng tôi nhận định « Nhìn xuống » đúng theo giá trị của nó — một tiểu thuyết dài tương đối khá nhất trong đám tiểu thuyết xuất bản từ 1946 ở đây.

CỐT truyện kể sự biến đổi trong quãng đời và các biến chuyển tinh thần của một thanh niên tiểu tư sản trí thức, Mạnh, ở giữa Hanoi ngày nay. Theo lời tác giả thì Mạnh là một vấn đề « xoay chuyển tâm tình là một vấn đề xoay sống, then chốt » và « mỗi khi thất bại về hành động, Mạnh lại lùi vào « địa hạt tình cảm » để mong được an ủi, khuyến khích, để có đủ nghị lực mà tiếp tục công việc mình » và theo lời người cô đầu vợ thứ hai Mạnh thì « Mạnh như một nhân vật gương mẫu trong các tiểu thuyết của Lê văn Truong. »

Ở phần thứ nhất cuốn tiểu thuyết Mạnh sống với người vợ hai trong một xóm

nghèo túng. Cảnh gia đình bần khổ đau, vất vả giữa cái không khí nặng nề của hoàn cảnh đang sống, khiến « tâm hồn Mạnh bị khủng hoảng, dễ xúc động, lúc nào cũng nghĩ đến thực tế, biết rằng không sống có khoa học, cho thiết thực thì sẽ chết, nhưng rồi bao giờ anh cũng lại quên ngay cái nguyên tắc ấy ». Và có lúc Mạnh đã tự phân tích: « Sở dĩ tâm hồn anh bệnh tật, không bình thường như vậy có lẽ do những ảnh hưởng tai hại của một hệ thống tư tưởng nào đó đã thâm nhập vào óc anh, vào mạch máu anh từ bao nhiêu năm rồi ».

Sống giữa một hoàn cảnh chật hẹp, ngang trái, bất công, cuộc đời Mạnh quanh quẩn bên những tình cảm cá nhân, lung túng trong cái không khí vật chất và tinh thần ngộp dần con người anh xuống, mà không có một phản ứng gì cương quyết để thoát ra khỏi vũng lầy. Mặc dầu Mạnh thỉnh thoảng lại tỏ ra là một « người hùng », cái lối anh hùng cá nhân trong tình cảm có vẻ « rom » theo kiểu Lê-v-Trương.

Phần thứ hai, Mạnh theo cô vợ hai đến ở nhờ nhà một tay con buôn trọc phú quen biết mà vợ anh làm công. Vợ anh ngoại tình với chủ nhà, vợ cả anh ở nhà quê chết, và bao

nhiều cảnh mực nát ở xóm nhà giàu cùng cuộc đời tàn nhẫn trước mắt làm cho Mạnh tỉnh ngộ rằng không thể « quên tất cả xã hội đi để chỉ sống cho mình thôi » và tình yêu của người đàn bà không quyết định hết thấy.

Thế rồi Mạnh quyết thoát ra khỏi hoàn cảnh đã làm chìm ngập đời sống của anh. Xây vòng quanh nhân vật chính là Mạnh, có thêm lối trên mười nhân vật: nhà buôn thủ đoạn cùng gia đình: người em trai phát tử, cậu em sinh viên ăn chơi hiếp cả cháu gái, cô con gái mơ mộng có cảm tình với Mạnh, vị linh mục, anh phu xe, con chó tây. Bên gia đình Mạnh thì có người vợ hai cô đầu, người vợ cả nhà quê ông anh vợ làm lính bại tử đáng, hai bà mẹ vợ, ông bố vợ.

Những nhân vật này, mỗi người một cảnh sống, tác giả cố làm cho họ thành « điển hình », từng cá nhân đại biểu cho một tầng lớp. Nhưng người tinh mắt không khỏi nhận thấy lắm lúc sự gò ép thành ra ngưng đọng, và nhân vật để thành giả tạo.

Sự việc, động tác, tác giả xếp đặt cẩn thận, trộn lẫn với nhau một cách ý thức, nhưng đường lối chính đời khi đã chìm mất sau chi tiết. Không khí ngột ngạt của một kẻ sống trong ảo tưởng tuyệt đối sa

đọa dần giữa một hoàn cảnh đầy mâu thuẫn và tội lỗi, những động lực lớn, các lý do vật chất thúc đẩy Mạnh thoát ly, không thấy tác giả trình bày được rõ ràng. Và sự ra đi của Mạnh một phần lớn là do chủ quan của tác giả hơn là do sự kiện khách quan của xã hội thúc đẩy.

Ngay trong bức thư quyết định thoát ly, tâm trạng của Mạnh cũng vẫn còn lúng túng, mặc dầu anh đã viết: « Bây giờ tôi khác trước nhiều rồi, tình cảm tôi không thu hẹp vào một ai nữa » và « người lý tưởng cũ: tôi không còn là một người dân bà nữa ».

Người đọc còn tự hỏi một cá nhân như Mạnh sẽ làm những gì đây ?

Có lẽ sáng tác trong một hoàn cảnh không được dễ dàng nên ngòi bút của tác giả không được phong phú lắm chăng ?

O' đầu chúng ta đã nói đến nghĩa hiện thực xã hội. Trong *Nhìn xuống*, chúng ta mới chỉ thấy ông Sao Mai đang cố gắng vương tới đây thôi, chứ vẫn còn nặng màu sắc của văn phái tự nhiên. Cái nhìn của ông, dù nhìn xuống với một lòng thương người chân thành, chưa phải là của một con mắt mới cần thiết cho thứ tả chân mới.

Nhưng không ai có thể phủ nhận rằng tác giả đã có một kỹ thuật viết tiểu thuyết dài, sức sáng tạo dồi dào và ý thức trong sáng tác.

Giữa những tiểu thuyết xuất bản ở đó thành hiện thời, *Nhìn xuống* là một tác phẩm tiến bộ hứa hẹn nhiều về tác giả sau này.

H. T. Đ.

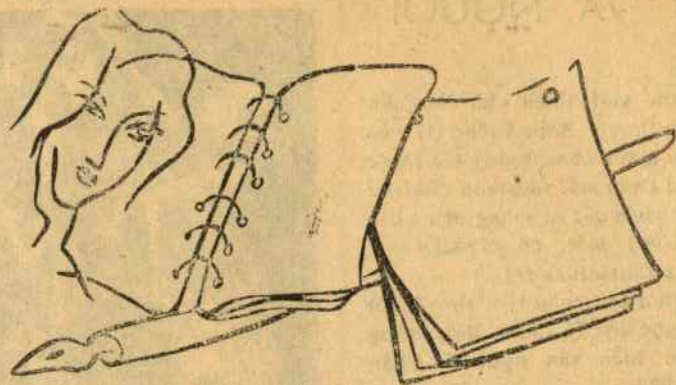


Churchill hóm hỉnh

Nữ văn sĩ Anh Gertrude Atherton quen biết ông Churchill hồi Thủ tướng Anh còn là một ông nghị viên trẻ tuổi. Nhưng bà không phục nhân cách và sự hoạt động của Churchill. Một hôm gặp Churchill trong một buổi họp, bà nói với ông:

— Này, bác Winston ạ, ở bác có hai thứ làm cho tôi không thích: chánh trị của bác với bộ râu mép.

Churchill nhả nhả đáp:
— Xin bà đừng lo, bà sẽ không phải tiếp xúc với cả hai thứ ấy đâu!



ĐỌC THƠ BẠN

CHÚNG ta đã đọc bài thơ tự do « Cây lúa sức người » của H. Trung Thông ở mục này tuần trước.

Khí thơ mạnh, hình ảnh linh động, chói lóa của một tâm hồn ngập nắng trời hạn hán:

... Nắng về hát nước đồng xanh
Cây lúa hiền lành thôi hết yên vui
... Nắng thiếu, thiếu cả tấm lòng
Người trông sức lúa, lúa trông sức người.

Phải là một người đã sống thật, chia sẻ những lo lắng, đợi chờ, tranh đấu với thiên nhiên của người nông dân, mới cảm thấy thấm thía được tấm lòng thiết tha giữa con người đồng ruộng với cây lúa, nguồn sống dân nghèo.

Còn một chút hơi
Lúa còn gượng gượng,
Chờ ngày nước xuống
Cho lòng áo tươi
Còn nước đôi nơi
Thì người cứ tát
Cho lòng lúa mát
Cho màu áo tươi.

Lời bình bị, ý thông thường, nhưng sự rung động của thơ vẫn dồi dào, với sức mạnh của một con người đã sống với đề tài sáng tác.

Hôm nay lúa được sức người
Xanh tươi nếp áo, vui đời lúa thơm
Người đi trên sóng lúa êm
Vui mùa lúa đẹp mà quên nắng vàng

TRONG số nhiều bài thơ tự do nói về lúa, bạn Trung Thông rất chân thành vì bạn đã sống.

Một bạn khác, Huỳnh Hưng, tả một tình lúa trong bài « Tát nước », có những câu:

... Đất nẻ nhàn mặt khốc,
Nắng nhuộm vàng mênh mông.
Vàng ơi! vàng giết người!
Nắng ơi! nắng cướp công!
... Hồ khoan, khoan hời, khoan hò.
Nhịp nhàng gàu đỏ, tay co nhịp nhàng.
Nước reo, nước nhảy, chấp chờn
Nước rúc nước mờ gốc lúa nước ôm...
Lúa mừng như đôi gặp com...

Lời thơ chưa được chín, nhưng hình ảnh sống, « lúa người cùng cảm thông ».

ĐẠI MẠCH

tác giả đã nói lên được một nỗi niềm thành thật.

NGUỒN cảm hứng của nhà thơ ngày nay theo với thời đại mà biến đổi..

Ngày xưa người ta tiếc thương lá rụng trăng tàn, một bóng dáng của người đẹp đi qua... Bây giờ đối tượng của nhà thơ đã khác nhiều.

Nghe cu gáy nhớ hàng tre
Nghe trâu gặm cỏ miền quê
Thương người chiến sĩ giữ đồng giữ quê
Chiều chiều nhìn bắp măng tre
Nhìn bông lúa trở thêm yêu quê nhà

Tình đồng quê của bạn Kiên Giang, hiền hòa và lành mạnh, cũng như anh dân quê giữ làng mà bạn ca ngợi:

... Anh giữ làng, giữ vườn, giữ đất,
Giữ người yêu, cô bác, bà con.
Giữ cho hạt gạo dẻo thơm,
Cho giao lòng mía, cho thôn củ mì,
Giữ từng thanh sắt, miếng chì,
Con dao, ngọn phang không về tay ai...
Giữ cho liếp rẫy, ruộng cà
Đơm bông, kết trái tới ngày oải sai.
Giữ cho tiếng hát, nụ cười,
Nở hồng trên khắp môi người ấm no

Lời nôm na, chất phác nhưng không kém vẻ nên thơ, và ngấm ngấm một sức sống mạnh.

Cảnh đẹp của thôn quê, ngày xưa thì « Sáng trăng chiếu trải hai hàng,
Bên anh đọc sách bên nàng quay tơ »
Song « buổi thịnh trị bây giờ đã hết » và dưới mắt nhà thơ mới, cảnh sống thực tế hơn:

Quê nhà cùng một ánh trăng,
Bên anh đập lúa, bên nàng giũ rơm.
Bạn Kiên Giang, trong tập thơ « Luống cà mới » trích gởi cho *Đời Mới*, với dụng thơ hiền dụ, mộc mạc nhưng cảm động, thấm đượm màu sắc ca dao miền Nam Việt:

Nhà em khuất dưới cỏ thôn,
Có đàn cò trắng, có cón cây xanh.
Nhà em vách đất phen tranh,
Tuy nghèo, em vẫn chờ anh trở về...

Tình ruộng lúa, đất quê, luống cà, con sông... của các bạn thơ còn nhiều.

TRONG các số báo vừa rồi, ông Bình Nguyên Lộc và ông Nguyễn Văn Em đã nói về ca dao Nam Việt và câu hát, câu hò. Một điều không ai có thể phủ nhận được là chúng ta có một kho tàng văn chương bình dân vô cùng phong phú. Đến ngày nay, tuy chưa có một quyển sách nào khả dĩ thu thập được hết cái phần tinh hoa trong văn chương bình dân, nhưng nó đã thâm nhập hẳn vào đại chúng nhờ sự truyền tụng từ đời này sang đời khác, nặc dù có tam sao thất bản, sai lệch ít nhiều. Câu hát, câu hò ngày nay còn được mọi người ham mộ, đã sinh trường ngay trong cái kho tàng quý giá ấy.

Hôm nay, tôi xin góp thêm một vài ý kiến về hình thức và âm vận, trong đó có đôi điểm tôi nghĩ khác ông Bình Nguyên Lộc và ông Nguyễn Văn Em. Trước tiên, tưởng cũng cần nên định nghĩa và tìm xem nguyên nhân từ đâu phát sinh ra ca dao.

Vậy ca dao là gì?
Ca là hát, dao là câu hát không có chương khúc. Theo định nghĩa chung, ca dao là những câu hát ngắn dài không hạn định, đã phổ cập trong dân chúng. Người ta còn gọi là phong dao vì ca dao phổ biến tình cảm, phong tục trong đời sống nhân dân (phong là phong tục) và đồng dao, là câu trẻ con thường hát (1).

Ca dao từ đâu mà có?
Bây giờ nếu bảo tìm tác giả của những câu ca dao thì không thể nào tìm được. Có lẽ trước tiên, một đối tượng đối cảnh sinh tình, muốn diễn đạt những điều cảm nghĩ của mình, đặt ra câu hát, rồi vì lời hay ý đẹp, nhất là thích hợp với tâm trạng của một số đông người, được truyền tụng mãi về sau. Dần dần, câu hát đó không còn giữ đúng nguyên tác nữa, theo thời gian, tùy tình cảm của mọi người, được sửa đổi đi ít nhiều (tuy vậy cũng không phải là tất cả). Cho nên tác giả của nó có thể nói là nhân dân đại chúng.

Hình thức

VỀ hình thức trong ca dao, phép đặt câu được tự do, không gò bó, không bắt buộc phải theo những niêm luật dành cho thơ. Số chữ trong câu, số câu trong bài không hạn chế, tùy theo cảnh, theo tình mà chọn hình thức diễn đạt. Vì thế ca dao có rất nhiều thể và dài ngắn khác nhau. Có bài toàn những câu bốn chữ hoặc theo thể lục bát, lục bát biến thể, lục bát gián thất, song thất lục bát biến thể, hoặc gồm cả những câu bốn chữ lẫn lục bát, song thất vãn vãn... Vì thế, ca dao của ta có một màu sắc riêng biệt, thuần túy Việt Nam và phản ánh rất đúng tâm tình của đại chúng nhân dân trong mọi hoàn cảnh xã hội.

THỀ BỐN CHỮ

Lạy trời mưa xuống,
Lấy nước tôi uống,
Lấy ruộng tôi cấy,
Lấy đầy bát cơm,
Lấy rơm đun bếp,

THỀ LỤC BÁT CHÍNH THỨC:

Đò đưa nửa bến dò ngừng,
Trách ai thương nước nửa chừng lại thôi!

THỀ LỤC BÁT BIẾN THỨC:

Thề lục bát được dùng nhiều nhất trong ca dao. Tuy vậy, nhiều khi, tùy theo bài, thề lục bát đã biến thể, nghĩa là đôi ra thể khác, số chữ không nhất định:

Thí dụ:
Thương nhau (tam) từ núi cũng treo,
(Thất) bát giang cũng lội, (cửu) thập đèo cũng qua

(1) Thí dụ về đồng dao:
Ông giảng ông giảng,
Cô bầu có lặn,
Cô nôi com nẹp,
Xướng chơi với tôi.
Cô ván com xôi,
Cô nẹp bánh chưng v. v...



HÌNH THỨC và âm vận TRONG CA DAO

THỀ SONG THẤT LỤC BÁT

Bác mẹ già phơ phơ đầu bạc,
Con chàng còn trững nước thơ ngây.
Cố hay chàng ở đâu đây,
Thiếp xin mượn cánh chấp bay theo chàng.

THỀ SONG THẤT LỤC BÁT BIẾN THỨC:

Treo lên cây bưởi hái hoa,
Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân.
Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc,
Em có chồng rồi, anh tiếc lắm thay!
Ba đồng một mớ trâu cày,
Sao anh chẳng hỏi những ngày còn không?
Bây giờ em đã có chồng,
Như chim vào lồng, như cá cắn câu.
Cá cắn câu biết đâu mà gỡ,
Chim vào lồng biết thuở nào ra.

THỀ BỐN CHỮ CHUNG VỚI LỤC BÁT VÀ SONG THẤT:

Quả cam nho nhỏ
Cải vò vãn vãn
Nay anh học gần,
Mai anh học xa.

Anh lấy em từ thuở mười ba,
Bến năm mươi tám, em đã năm con.
Ra đường thiếp hãy còn son,
Về nhà thiếp đã năm con cùng chàng.

Ông Bình Nguyên Lộc có nêu ra câu:
« Gió đưa trăng thiếp trăng đưa gió,
« Con trăng nỏ lặn rồi, gió biết đưa ai ».

Và bảo đó có lẽ vì ảnh hưởng của đất mới, sau thời nam tiến oanh liệt, câu này không còn giữ hình thức lục bát cổ hữu nữa, mà đã được sửa đổi theo hình thức mới. Theo tôi, thì đó không phải là hình thức mới, chính là một hình thức đã có từ lâu rồi, tức là song thất biến thể. Như đã nói ở trên, câu ca dao không những chỉ chín chữ là nhiều, nó có thể mười, mười hai chữ, không nhất định. Ví dụ như câu lục bát này sau khi đã biến thể:

Nước trong xanh lơ lững con cá
vàng (8 chữ).
Cây ngô cành bích, con chim phượng
hoàng nổ đậu cao (11 chữ).

Do đó, tôi cũng không đồng ý với ông Nguyễn Văn Em khi ông bảo: « sử dĩ cổ cuộc sửa đổi thể ca dao lục bát ra các loại câu hò là do sự dễ dàng của người Nam và sự can hệ của vấn đề phong thổ (Đời Mới số 51, trang 14). Những câu ông nêu ra làm ví dụ đều là những câu lục bát hoặc song thất biến thể chứ không có thể song bát, hay thất bát như ông đã nói.

ÂM VẬN

VỀ âm vận, trong ca dao không quá nghiêm ngặt, có câu không vần, miễn là cho có âm điệu và theo luật hòa thanh tự nhiên.

Thí dụ:

Con cá dốt nằm trong cối đá
Con chim đa đa đậu nhánh cây đa.
Đá và nhánh không có vần. Hay:
Gió đưa trăng, thì trăng đưa gió,
Trăng lặn rồi, gió biết đưa ai? v.v...
Gió và biết không có vần.

Tuy vậy, phần nhiều ca dao có âm vận rất đối đảo phong phú.

Thí dụ:

Thương nhau như lửa mới nhen,
Như trăng mới mọc, như đèn mới khêu v.v.
Trong thể bốn chữ, vần nằm ở cuối câu hay ở chữ thứ hai:

Lạy trời mưa xuống,
Lấy nước tôi uống,
Lấy ruộng tôi cấy...

Thề lục bát có cước vận (vần đuôi) và yêu vận (vần lưng). Câu lục chỉ có cước vận ở chữ thứ sáu, còn câu bát thì có yêu vận ở chữ thứ tám. Thí dụ:

Trâu ơi ta bảo trâu này (cước vận)
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày (yêu vận)
vớ ta (cước vận)
Cây cà vốn nghiệp nông gia (cước vận)
Ta đây trâu đây ai mà (yêu vận) quân công (cước vận)...

Có khi yêu vận còn nằm vào chữ thứ tư trong câu bát:

Số cô có mẹ có cha
Mẹ có đàn bà, cha có đàn ông.
Số cô có vợ có chồng,
Sinh con đầu lòng chẳng gãi thì trai.

Do đó cho nên câu:

Mẹ ơi đừng đánh con đau,
Bề con làm đào, hát bội mẹ coi

Mà ông Nguyễn Văn Em bảo rằng người ta hát cách đó (vần đảo không ở chữ thứ sáu) vẫn không sai âm điệu, chính là nằm vào trường hợp yêu vận ở chữ thứ tư trong câu bát.

Trong thể song thất lục bát, vần ở chữ cuối hay ở chữ thứ năm câu bảy, còn vần trong câu lục bát thì như trên:

Bác mẹ già phơ phơ đầu bạc,
Con chàng còn trững nước thơ ngây.
Cố hay chàng ở đâu đây,
Thiếp xin mượn cánh chấp bay theo chàng.
(bạc và nước là vần thông của vãn trắc)

TÓM lại, người bình dân Việt Nam rất yêu chuộng văn chương, khéo chọn lựa các hình thức của ca dao để phù vào đó tâm tình, cảm nghĩ của mình. Tinh tiết thâm trầm, ý nhị, âm điệu dồi dào, phong phú một màu sắc riêng biệt, ca dao Việt Nam là hình ảnh của đồng quê và tâm hồn của đại chúng. Tôi hy vọng sẽ có dịp bàn đến ý nghĩa thâm thúy của nó trong một kỳ khác.

HUYỀN VIÊM

Một thực trạng của nhà trường

VÌ ĐAU HỌC SANH NGÀY NAY KÉM LẼ ĐỘ ?

MẤY lúc sau này, trong những câu chuyện phiếm, hơn khi bàn đến vấn đề giáo dục, một số đông thức giả thường hay phân nân về sự thiếu lễ độ của các em học sinh đời nay.

Sở dĩ có thái độ này vì họ có thiện ý quan tâm đến sự giáo dục thanh thiếu niên. Họ thành thật không có ác ý chỉ trích phiên bản chỉ các giáo viên mà chỉ muốn góp một vài ý với các nhà « gõ đầu trẻ » trong cuộc kiến thiết tinh thần nước Việt Nam mới. Sự kém lễ độ trong đám học sinh đời bấy giờ là một sự thật. Để cụ thể hóa cái quan niệm trên đây, các ông thường than :

— Nào là học trò đời nay đối với thầy không kính mến, không lễ phép, thường yêu bâng học trò đời trước và đối với người lớn, không nhã nhặn...

— Nào là một khi lên lớp trên, ngoài một số ít đáng nêu gương tốt, thường thì có những thái độ đối với thầy cũ không được nhã nhặn lắm. Thậm chí mỗi khi cao hứng, chúng thường nhắc lại cho nhau nghe những chỗ yếu trong cử chỉ, ngôn ngữ của thầy xưa để cùng cười đùa, khêu gợi lại những kỷ niệm không tốt của chúng đối với quý ông hoặc để mỉa mai, hoặc có ý trách móc.

Đối với thầy cũ thì thế, mà đối với người ngoài, một số trẻ em học sinh đời nay, có nhiều cử chỉ đáng trách. Bằng cứ là thỉnh thoảng có một đôi bà đến trường mang vốn thầy giáo. Máng vốn nào là trò A đi xe ép mấy cô con bà, nào là trò B cản đường đón ngõ cháu bà. Một đôi khi quý ông đến mang vốn thầy nào là trò X đã khêu khích quý ông bằng những cử chỉ lỗ lã, lời ăn nói thô lỗ, trong những khi tiếp xúc với các ông.

Những triệu chứng của sự kém sút về mặt lễ giáo, nguyên do ở đâu ra ? Đặt vấn đề các trường tư thực một bên, tôi xin cùng quý vị đọc giả đứng trong phạm vi các em học sinh các cấp tiểu học và cao tiểu các trường công. Để giải thích những lý do gây ra sự thoái hóa này đây là những lý do thể theo mấy điều nhận xét của tôi, nhận xét căn cứ vào :

- Thời cuộc.
- Kỹ thuật.
- Cả như giáo viên.

Sau cuộc đảo chánh, cha mẹ học sinh mà một số đông đã mục kích, những cuộc tàn sát vì chiến tranh, phải tản cư sống tạm bợ trên những chiếc ghe bênh bồng ở các bến chợ. Một số khác vì sinh kế chật vật không đủ thời giờ cộng tác với nhà trường chăm lo đến sự giáo dục của con mình. Thầy thì bị ảnh hưởng của các đảng phái chi phối, không dám quả phạt, răn đe học trò vì sợ thân nhân của chúng nó có thể làm hại đến danh tiếng của mình. Mỗi khi có lỗi, một đôi khi bị thầy nặng lời, nếu giác ngộ chẳng nói gì, bằng không, có nhiều học sinh tự tiện bỏ học. Về nhà, chúng thù ghét chỉ chỉ với cha mẹ là những người có uy tín trong vùng. Sẵn có thể lực trong tay, lại có tánh cứng con, họ dám đến trường chỉ trích lớn lời và lắm khi dõ dặt vô phu với giáo viên là khác. Việc này nhà cầm quyền nếu có hay và cũng trễ. Lắm khi những nơi khu vực an ninh vừa mới lập lại, thì quyền hành còn ở trong tay các quân nhân. Mà đã là võ tướng thì những cử chỉ nhỏ nhặt đằm tỉnh trong khi bị phạt ý là đều hiếm có.



Đời nơi ở thôn quê, cha mẹ học sinh, những người có quyền thế, coi giáo viên như là một thuộc hạ của mình. Giáo viên vì sinh kế và sinh mạng của mình, không có một cử chỉ nào gọi là phản kháng. Học trò thấy thế càng coi thường giáo viên là những thầy học của chúng.

Đặt vào những hoàn cảnh như thế, giáo

viên vì thiếu kinh nghiệm, vì ít kiên nhẫn không còn đủ gan dạ để giác ngộ những đứa trẻ vô phép, lỗ mãng ngênh ngang và lắm nơi, họ thu hẹp sự giáo dục trẻ em vào phạm vi trí dục và chèn ép bằng hăm dọa trẻ em. Nếu thanh tra có trách, anh em viên lẽ lo cho chúng đi thi, chương trình đầy đủ quá, không đủ thời giờ, hoặc lo cho chúng biết đọc, biết viết vì cha mẹ học sinh muốn sao cho con em mau biết đọc, biết viết, làm văn, làm bài là đủ.

Thời cuộc là một lý do chánh của sự khiếm khuyết lễ độ của học sinh đời nay.

Giáo viên vì phải tùy tục, phải làm mặt diếc, tay ngơ trước những cử chỉ lỗ lã, lời nói thô lỗ của học sinh mình, con các ông « bự ». Thêm vào đó, khi học sinh thấy hằng ngày « những gương sống trước mắt », thì giáo viên dù giảng như, tuyên nghĩa cho lắm, chúng cũng chẳng chịu in theo lời, và những bài đức dục qui hoá ở trong trường hợp này cũng không còn giá trị nữa.

Thiếu sự hợp tác của gia đình, lại thiếu hậu thuẫn của những lực lượng can bản trong thôn xóm giáo viên ở những nơi heo lánh xa xôi vì thời cuộc nên thiếu một điều kiện thực hành những phương pháp giáo hoá rèn luyện đức tính trẻ em.

B) Kỹ thuật : Vì nhu cầu, hiện nay chánh phủ cho phép mộ huấn luyện viên (moniteur temporaire), những trợ giáo công nhật, để tạm thay thế những giáo viên đào tạo bởi các trường Sư Phạm trong sự điều khiển các lớp nhỏ trong lúc này. Với số lượng ít ỏi lại thiếu kinh nghiệm trong nghề, kém uyên thâm trong sự học vấn, một số anh em không đảm đương nổi cái nhiệm vụ mà Chánh phủ giao cho mình (vì nhiệm vụ giáo hóa trẻ em đâu có dễ dàng như các nghề làm thợ kỹ, trong các công sở, thầy « su » trong các xí nghiệp).

Lại nữa không hấp thụ được khoa sư phạm, khoa tâm lý trẻ con cần thiết, những giáo viên trẻ tuổi, không gây được uy tín giữa đám học sinh và quần chúng trong vùng mình hành sự. Mà uy tín cũng là một phương tiện cần yếu trong nghề « gõ đầu trẻ ».

HIỀN SINH

(xem tiếp trang 35)

ĐỜI MỚI số 57

Từ đây các bà mẹ biết được sắp sinh :

TRAI hay GÁI ?

LÚC đã có thai được 4 tháng, vợ tôi cứ băn khoăn tự hỏi :

— Không biết trai hay gái mình nhỉ ?

Tôi chọn lấy một tấm quảng cáo của một người bạn cho mượn, có đề như vậy :

« Một phát minh quan trọng giúp cho các bà mẹ biết trước được giống của đứa con. Xin gửi kèm 200 quan tiền chuyển chở và nghiên cứu, đề tên Jean Reisman ».

Không mất lắm đâu. Nhưng tôi chỉ ngại lại gặp phải quảng cáo lang băm.

Tuy vậy, sự ngạc nhiên đầu tiên đã đến. Chúng tôi nhận được thư trả lời yêu cầu chúng tôi gửi đến một miếng giấy thấm, cắt thành khoanh tròn nhỏ. Thư còn dặn : « Hãy nhét lên miếng giấy ấy. Để cho nước miếng thấm và khô, xong gửi lại cho chúng tôi... »

Ba ngày sau, tức là vào tháng thứ năm trước khi sinh, chúng tôi nhận được một thư khác báo tin rằng chúng tôi sắp có con trai do theo sự thí nghiệm nước miếng.

Kết quả xảy ra đều đúng như lời tiên liệu ấy.

Các cuộc chẩn mạch theo lời yêu cầu của những cặp vợ chồng trẻ đều kết quả đúng 100%.

Sau sáu lần bị tìm kiếm và ba lần bị từ chối, tôi mới gặp Reisman, con người bí mật.

Đó là một vị bác sĩ khoa học đã từng theo học ở Viện Pasteur. Phòng thí nghiệm của ông có thể nói là một cái nhà thờ của những dụng cụ bằng chai



— Mau hơn tiếng động đậy ư ? Chỉ có như thế, tôi mới tránh thoát được vợ tôi.

ĐỜI MỚI số 57



máy đo sắc máu, máy đo ánh sáng v.v.

Phía bên mặt, trên những tờ giấy bóng, sắp hàng từng lớp giấy thấm tròn nhỏ giống hệt như thứ giấy mà vợ tôi đã dùng để nhét nước miếng. Những giấy này đều có ghi số : 5.283, 5.284, 5.285... mỗi miếng giấy tròn chỉ một bà mẹ. Cũng vào số độ 820.000 bà sắp sinh trong năm nay.

Reisman dùng cái kẹp nhẹ nhàng gấp lên một miếng của một bà mẹ tương lai. Rồi để vào trong cái hộp đựng máy phân tách và kiểm soát quang học bằng cách dùng một thứ ánh sáng riêng đã mất hết tính chất tự nhiên lúc phải lọc qua một miếng thủy tinh bằng chất thạch anh (quartz)

Reisman bảo tôi.

— Ông hãy nhìn lần sáng đang đưa về bên mặt.

Quả thật thế. Trong phòng tối tôi quan sát một lần sáng ngấn đang quay vòng về bên mặt.

— Đó là con trai ! Nếu cái vòng sáng kia không quay tôi sẽ nghiệm ra là con gái... Thật là giống ảo thuật !

Reisman còn nói tiếp :

— Cái vòng tròn cắt ở miếng giấy thấm trắng mà tôi đã gói cho bà khách hàng của tôi đều có thấm một chất gắn dính những dấu vết kích thích tố « đực » (mâles) chứa đựng trong nước miếng trong khoảng từ tháng tư, đến tháng năm của cái thai.

Sau khi nhúng miếng giấy này vào một thứ nước thuốc kiềm chất (alcalin), cái miếng tròn đã sẵn sàng để bộc lộ rõ chất kích thích tố và như thế sẽ phân biệt mau lẹ đứa con sẽ thuộc giống đực hay giống cái.

Nhờ đâu mà Reisman tìm ra phương

pháp lạ lùng ấy ? Ông ta cắt nghĩa :

— Tất cả đều bắt đầu bởi sự nghiên cứu về răng. Vì chuyên môn về điện hóa học, nên tôi tìm trong hết thầy những báo chí về khoa học lời giải thích một hiện tượng kỳ lạ về điện khi phân chất nước miếng có thẩm ít chất axit xit trong miệng chúng ta. Nhưng trong khi tìm tôi về những hiện tượng này, tôi tìm biết được một cách khám nghiệm những người thai nghén và « giống » của cái thai. Đó là công nghiệp của nhà bác học chuyên về sinh vật học là Rapp, giáo sư chuyên môn về răng. Hai nhà bác học ấy nghiệm ra rằng sự hợp chất nước tiểu của người đàn bà có thai không phải ai cũng giống nhau mặc dầu là sinh trai hay gái. Cái vòng tròn luân chuyển máu huyết của đứa trẻ, sẽ giao tiếp thẳng với của người mẹ những chất kích thích tố đặc biệt của mỗi giống có thể khám phá ra trong máu của người mẹ, khi đã lọc qua thận, sẽ thấy hiện ra trong nước tiểu những dấu rất dễ nhận biết.

Đó là kết quả quan trọng. Năm 1923, Zondek và Aschheim lại dùng nước tiểu đàn bà có thai chích vào cho chuột. Nhưng kết quả không thấy được ngay. Sau người ta lại chích vào các giống nhái, cóc... nhưng phương pháp này quá mất tiền. Phương pháp của Rapp và Richardson có thể thấy tiến bộ chắc chắn, bằng cách thử thí nghiệm nước miếng. Ra công tìm tôi mãi người ta lại tìm được một điều khác : Nếu hiện tượng thuộc dương thì là con trai, nếu thuộc âm là con gái. Bởi vậy những phương pháp nước miếng để trôi qua những chất kích thích tố đực, bằng chứng phát minh hóa học (chỉ sai dưới độ 1%) đã đem lại câu trả lời cho một vấn đề tìm kiếm ngọt cả mấy ngàn năm.

XUÂN VINH
thuật

HẬU SINH

— Mà ời con muốn có một gói kẹo.
— Không được bữa nay con đã ăn hai lần kẹo rồi.
— Mà à, con thích kẹo lắm, mà cho con một gói
— Ăn kẹo nhiều như con vậy là không tốt.
— Nhưng mà con vẫn khỏe như thường. Mà, mà cứng con, mà cho tiền để mua một gói kẹo đi...
— Thôi, đây, cho đồng bạc con đi mua gói kẹo đó, đòi mãi...
— Mà thương con ! Con cảm ơn má nhiều, nhiều lắm.
Ngưng một lúc, suy nghĩ, đứa bé nói luôn : Mà này, con phải nói với má là má thật không cương quyết gì cả !

Một cuốn phim, một bài học

DEMAIN IL SERA TROP TARD (Domani e troppo tardi) vừa chiếu tuần rồi ở Saigon, đã chiếm được vô số giải thưởng: giải quốc tế ở Venice giải cuốn phim và câu chuyện hay nhất của Ý năm 1950, giải phim ngoại quốc giá trị nhất tại Pháp năm 1951, và được ban Trung Ương Quốc Tế Điện ảnh Giáo dục và Văn hóa đề cử.

Cuốn phim này gợi ra vấn đề giáo dục sinh lý, phỏng theo câu chuyện « Mùa xuân tình dục » của Alfred Machard, sau này lại viết thành tiểu thuyết « Ngày mai chậm mất rồi ». Đề tài nêu lên cho ta thấy cần thiết dạy bảo những nam nữ thiếu niên được biết các vấn đề sinh lý chân chính, nếu muốn tránh các tai họa, ở trong một thời đại mà người ta gặp những hình ảnh sinh lý ở khắp các ngõ đường.

Nhà đạo diễn Léonide Moguy đã thực hiện cuốn phim với một sự kín đáo ý nhị, nên thơ. Không khi lạnh mạnh, tươi trẻ, hồn nhiên trình bày một cách đơn giản, thông minh làm cho cuốn phim được một màu sắc tình cảm trong sáng.

Trong một học đường, giữa các học sinh nam nữ, giữa một thầy giáo và cô giáo có những tư tưởng mới, cùng các vị giáo sư khác, ông đốc bà đốc với những thành kiến khắt khe, một cậu trai và một cô gái khám phá ra tình yêu.

Sự khắt nghiệt và ngoan cố của bà đốc thủ cựu đi đến chỗ kết án tử hình cô nữ học sinh thơ dại và trong



PIER ANGELI

cười với các bạn cùng lứa đang vây quanh lấy mình. Đoàn người đi về phía mặt trời mới mọc, còn bà đốc khắt nghiệt với một thành kiến, tai hại chìm ngập trong bóng tối còn lớn hơn.

Có vài cảnh khá nên thơ: lúc Francisco đóng vai anh chàng ngâm thơ giang hồ, và Mireilla trong vai nàng công chúa, hai người ngó mỗi tình đầu tiên sản xuất, trong dịp lễ phát phần thưởng. Đoàn đôi lứa niên thiếu trao cho nhau chiếc hôn đầu tiên, ở trong một nhà thờ nhỏ hoang phế, với tất cả sự trong sạch của tâm hồn.

Về mặt kỹ thuật, hồn nhiên của Pier Angeli trong vai Mireilla, và cũng là bước đầu tiên của nàng trên màn ảnh, đã giúp cho sự thành công trong vai cảm động này. Gino Leurini đã tỏ ra hết sức sống trong lối diễn sinh Francisco. Vittorio de Sica, nhà đạo diễn trứ danh của điện ảnh Ý, cũng là một tài tử xuất sắc, linh động trong nhà giáo sư có những tư tưởng mới.

Nữ tài tử Mỹ Louis Maxwell đi đôi với Sica, làm cô giáo can đảm nổi dậy phản kháng chống lại sự giả dối của một nền luân lý đã lỗi thời. Gabrielle Dorziat, với tài nghệ chín chắn, trong bà đốc già khắt nghiệt, bệnh vực cho một thủ phong hóa mù quáng và vô lý, đã khiến cho người xem phải nhìn nhận sự cần thiết có một giáo dục sinh lý đúng đắn và ngay thật. Một số tài tử trẻ tuổi và tí hon khác làm cho cuốn phim thêm phần linh động.

Trong không khí thiếu trong sạch và lạnh mạnh của học sinh đang sống ở Saigon, phim « Demain il sera trop tard » đáng cho các bậc phụ huynh suy nghĩ.

trắng, không biết đâu là phải đâu là tội lỗi, hoảng hốt vì thẹn thùng và sợ hãi bị trừng phạt, dăm đầu cuống hồ tự tử.

Cô bé trong sạch đáng thương (Mireilla) được người yêu (Francisco) cứu vớt kịp. Một hình ảnh hy vọng nổi bật trên màn ảnh ở đoạn kết. Cô nữ học sinh vô tội mỉm cười với vị giáo sư đang nâng đỡ gọi mình dậy mỉm

cười với các bạn cùng lứa đang vây quanh lấy mình. Đoàn người đi về phía mặt trời mới mọc, còn bà đốc khắt nghiệt với một thành kiến, tai hại chìm ngập trong bóng tối còn lớn hơn.

ĐẠI HẢI

Ý kiến

GIÁO

NÊN DẠY Ở TRƯỜNG

Có nhiều bà mẹ hình như bối rối khi phải trả lời những câu của con hỏi về sinh lý. Họ không muốn cho con đã động đến những chuyện ấy. Trái lại, tôi rất hài lòng mà thấy các trường áp dụng một phương pháp mới để giáo dục sinh lý cho học trò từ lớp mẫu giáo trở lên.

Tôi có đưa con có tánh tọc mạch, thường hay hỏi tôi những câu khó khạo: tôi trả lời một cách úp mở làm cho nó càng thêm bối rối hơn. Vì dụ như nó hỏi tại sao nó và em nó lấy họ của ba nó? tại sao nó được sanh ra đời?

Hai vợ chồng chúng tôi đã kinh nghiệm rằng lúc nhỏ chúng tôi rất tọc mạch như vậy, và thấy rằng giấu diếm, không cho đứa nhỏ biết rõ những vấn đề sinh lý tất có hại. Vì vậy chúng tôi nói thẳng cho con chúng tôi hiểu rõ.

Sanh sản là một khoa học hẳn hoi. Đã là một khoa học thì phải dạy theo phương pháp khoa học chứ không thể dạy truyền khẩu, sơ sài, cầu thả, mặc cho đứa con lãnh hội được chút nào cũng được.

Các trường học trước khi mở khoa giáo dục sinh lý, có nhã ý mời phụ huynh học sinh tới xem cuốn phim trước khi đem chiếu trong các lớp học.

Trong cuốn phim ấy, đoạn nói về sự kết thai: những con nít mỗi đứa vẽ một tấm hình để xem nó tương tượng cái thai là cái gì? Một đứa vẽ con chim có hai đứa nhỏ nằm trong bụng. Đứa khác vẽ đứa bé trong một cái túi để trên bao tử người mẹ.

Đoạn thứ nhì của cuốn phim trình bày một gia đình đang sửa soạn sanh đứa con thứ nhì. Người mẹ vào nằm nhà bảo sanh: đứa con lớn ở nhà với ba nó. Khi mà nó sanh rồi, nó được ba nó đưa đến nhà thương thăm má.

Nó đứng bên ngoài, chỉ được nhìn má nó ở bên trong ngoắc tay ra hiệu. Khi đứa em được về nhà, thằng anh phụ tay với má săn sóc cho em.

Đoạn thứ ba trong cuốn phim cho khán giả thấy một người mẹ đứng ra

ĐỜI MỚI số 57

của hai bà mẹ

DỤC SINH LÝ CHO TRẺ EM

của bà MARGARET A. GREENE

Thằng Mít là con nhà bần ở trong lỗ dít tần ngần chun ra.

Vấn đề giáo dục sinh lý cho trẻ em đến tuổi hiểu biết, chưa được đề cập đến ở Việt Nam, nhưng đã được đưa ra thực hành ở các nước văn minh.

Ở Mỹ, đã có hai cuốn phim thuộc vấn đề này được đem chiếu ở trong những trường công. Có hai dự luận trái ngược với nội dung hai cuốn phim: « Con người phát lớn » và « Con người tương hình ».

Một nhà giáo dục tuyên bố: « Tôi ít thấy phim nào có ích được như vậy ».

Trái lại, một giáo sĩ cảnh cáo về lối giáo dục khoa học này: « Như vậy không đúng đối với những điều mà Chúa đã tạo ra. Thử xem con cái các ông, các bà là nạn nhân của lối giáo dục dục sinh lý ấy không? »

Tuy vậy, các phim nói về sinh lý không phải đã mở một kỷ nguyên tranh đấu để thủ tiêu hay duy trì giáo dục sinh lý. Vấn đề ấy đã cũ rồi.

Hiện giờ, chỉ những câu hỏi sau đây làm cho bao nhiêu người thắc mắc.

— Ai sẽ lãnh phần giáo dục sinh lý các bậc cha mẹ, thầy giáo, bác sĩ hay các ông cha?

— Đến tuổi nào mới được hấp thụ giáo dục sinh lý?

Nếu đứa trẻ không hỏi, có nên đem vấn đề ấy ra nói không?

Vết hai bài sau đây, chúng ta đi ngay vào vấn đề, mà tác giả là hai bà mẹ tân thời, tư tưởng khác nhau, phát biểu ý kiến trực tiếp với vấn đề mà họ cho là vô cùng quan hệ đối với con cái.

Chúng tôi trích dịch đăng lại với một thái độ khách quan để trình bày một vấn đề đang còn mới mẻ nhưng không phải là không cần yếu đối với việc giáo dục con em.

ĐỜI MỚI

nói: Tôi đọc một cuốn sách tâm lý học, trong đó có nói rằng không nên nói chuyện sanh sản cho trẻ em nghe, nếu nó không hỏi mình. Tôi nghiệm thấy đứa con lớn của tôi không để ý gì đến việc tôi có thai khi sắp sanh đứa thứ nhì. Nhưng không biết chừng, nó đã chú ý mà nó không nói ra, không dám tọc mạch hỏi chuyện sanh sản. Người mẹ phải gọi ra câu chuyện mà cất nghĩa rành rẽ cho nó hiểu.

Cuốn phim chiếu thử cho phụ (xem tiếp trang sau)



PHẢI DẠY Ở NHÀ

của bà D. KEER

CHỒNG tôi và tôi rất thích giúp cho con cái học hỏi. Cha mẹ nào lại không biết rằng, những câu lặp đi lặp lại: tại sao cái này, tại sao cái kia, của con nít làm cho mình khó chịu. Nhưng thường thường, giúp được chúng nó cũng thấy vui vui. Đối với giáo dục sinh lý cũng như học cỡi xe máy hay học địa dư vậy. Con gái của tôi năm nay đã 13 tuổi. Hồi lên 6, nó đi nghỉ hè trong một đồn điền. Ở đấy, nó đã chứng kiến một cuộc sanh đẻ. Nó háng háit thuật lại chuyện con bò con lợn lông và tả rõ những điều đã xảy ra trong khoảnh khắc.

Ấy là một trong những hồi tôi hạnh diện nhất suốt đời tôi. Được thấy nó coi sự sanh đẻ như một chuyện tự nhiên, đẹp đẽ và được biết nó tin tôi sẽ công nhận cảm giác của nó. Biết bao nhiêu lần mẹ con tôi đã thân mật như vậy mà chúng tôi sẽ không có được nếu con tôi bị bắt buộc phải xem sinh lý và sản dục như những vấn đề sách vở.

Nhà tôi đã đồng ý với con gái. Nhưng còn hai đứa con trai của tôi, thằng 3 tuổi và thằng 8 tuổi, nhà tôi vẫn tự hỏi thế hệ trẻ trung của chúng nó đang nghĩ những gì. Khi chúng nó có gì rắc rối, chúng nó đến hỏi và chúng tôi lấy làm thích thấy chúng có ý muốn tỏ ra những điều nghi ngờ, những cái chưa biết, những chuyện băn khoăn. Như thế chúng tôi có thể cho hai đứa biết hai cách thấy, của đàn ông và của đàn bà.

Quan hệ hơn thế nữa là chúng tôi có thể cho chúng nó cái gương mẫu tương thân tương ái của một cặp vợ chồng. Vì thế,

lý do phản đối giáo dục sinh lý ở trường quan hệ nhất của tôi là vì người ta đã dạy nó mà không có gương đối chiếu. Những sự kiện sinh lý ở đời sẽ vô nghĩa nếu không yêu đương và âu yếm kèm theo. Và người giảng giải phải có sống kể cận đưa bề.

Giáo dục sinh lý ở trường, càng dạy sâu càng có thể được đích xác và hiệu quả, nhưng tôi không tin rằng một nhà giáo có thể giữ chỗ của một bậc cha mẹ. Sinh lý là một vấn đề riêng biệt. Chỉ có thể bàn cãi ở một nơi thân mật, chứ không thể trong một lớp học vô tư.

Tôi vừa là mẹ mà vừa là bạn của bọn trẻ và tôi cảm thấy rằng đây là một đặc quyền, chứ không phải một trách nhiệm để dạy chúng nó khoa sinh lý. Càng chia sẻ với chúng nó mở kiến thức gia tăng về ý nghĩa cuộc đời, chúng tôi lại càng thân mật với chúng.

Những cảm giác của đứa trẻ về một vấn đề nào lại càng quan hệ hơn chính vấn đề ấy nữa. Tôi có ý muốn con tôi học về sinh lý trong công kin tường cao của gia đình, nơi mà ta có thể biết trước nhiệt độ của cảm xúc. Trong lớp học, đứa bé băn khoăn có thể phá tan không khí và làm cho cả lớp tham nhiễm những cảm giác không hay. Hoặc một cô giáo nhất gan nhờ lòng tin có thể có những tài liệu đứng đắn lại khéo để cho giọng nói hay cứ chỉ vạch rõ cảm giác tiềm tàng của cô lúc nào cũng kể sinh lý như một môn bất khả xâm phạm.

Mãn giờ học là công việc của cô giáo đã xong, còn một học cha mẹ thì thấy đứa bé trong những lúc tự nhiên, coi

GIÁO DỤC SINH LÝ CHO TRẺ EM

PHẢI DẠY Ở NHÀ

chúng nó tranh đấu để hấp thụ kiến thức và sống ăn nhĩp với thế giới bên ngoài. Tôi sẽ khổ sở nếu thấy con tôi gánh nặng mới ki' n thức quá rắc rối, khó thực hành ấy.

Đã đành rằng các trường học lượng theo tuổi để dạy sinh lý. Nhưng nếu dạy học phải chia theo đẳng cấp tuổi tác, thì lại rất cần phải chú ý đến trình độ cảm xúc của trẻ con. Điều mà đưa này hiểu và hấp thụ được lại có thể làm đưa khác rồi loạn tinh thần. Thường một nhà giáo hiểu rõ khả năng học lực của học trò, nhưng không chắc gì phán đoán đúng được sự tấn triển tình cảm của chúng được.

Hầu hết trẻ con không gặp phải những cảm xúc bỗng ngột trong một chương trình giáo huấn thường. Nhưng nếu chúng phải « bị » giáo dục về sinh lý, nhiều phản động khốc hại có thể xảy ra. Những đứa không thể chịu được sẽ bị người ta nhét đại sách vào đầu óc.

Các nhà tâm lý học bảo rằng đối với đứa bé, nhận thấy cha mẹ nó trao đổi sinh lý với nhau không khác gì xé mắt nó ra một cách hung tợn. Khi gia đình không được đầm ấm, cảm giác ấy còn tệ hơn nữa. Tôi lại không thấy giải thích một cách thần thần trong lớp học sẽ giúp ích được gì hơn. Theo tôi, thay vì bỏ buộc, đem sinh lý dạy một cách đàng hoàng có lẽ là cách hay nhất để giúp trẻ con hiểu rõ những sự thật của đời sống sinh lý người lớn.

Buổi thiếu niên, khi còn dễ bị cảm xúc, thần kinh còn căng thẳng và sự giao thiệp giữa trai gái khó khăn, tốt hơn đừng nói toạc ra về sinh lý. Bất buộc trẻ con nói về một chuyện làm cho chúng bối rối không khác gì xát muối vào chỗ

trầy. Những đứa tính ý như được đốt thêm còn những đứa làm vẻ hiền lành lại bị làm lạc hơn nữa.

Tôi có biết nhiều đứa bạn của con gái tôi tự khoe biết nhiều để khỏi bị chế nhạo. Vì sợ bị thách đố, chúng đều nhem những cảm tưởng không chắc về sinh lý, và thường đi đến làm những chuyện trái ngược, chỉ vì muốn tỏ ra ta đây hiểu biết. Một lần tôi bất ngờ nghe con gái tôi bị vài con bạn ra về thảo luận ép buộc hút thuốc. Túng quá, con tôi mới trả lời: « Tao cũng muốn vậy, nhưng tao đã bỏ rồi ». Tôi buồn cười cho nó quả ngày thơ nhưng rồi tôi lại tự hỏi không biết nó có thể tránh làm những gì khác mà nó không thích nhưng lại được phần đông người khác thích hay không.

Khi người ta đem sinh lý dạy trong lớp học như một hiện tượng y học, không có dự bị đàng hoàng hay lấy tình thương và kính nể để kèm theo, trẻ con sẽ có ý nghĩ rằng sinh lý chỉ là một phận sự sống một môn kỹ thuật, thay vì là một hình ảnh của yêu đương. Việc ấy sẽ đưa chúng đến một kinh nghiệm bất thức.

Khi sự ganh đua nhỏ nhen ấy trở thành một ý muốn được giải phóng và, do đó, được công chúng chú ý hơn, ta sẽ thấy cả trường như một đoàn trừu « theo sát người dẫn đầu » trong những hành vi sinh lý. Đưa trẻ càng thiếu đức tin, nó càng dễ làm bậy. Nhà giáo không thể giảng luận lý, vì thế nên những học sinh chưa hề được giáo dục sinh lý ở nhà có thể sinh ra chơi hoang.

Tôi khỏi phải phiền muộn về con tôi vì tôi biết chúng nó nhìn sinh lý phải cách.

Một hôm tôi đang nói chuyện ấy với con trai út của tôi, tôi đã bảo nó rằng: « Con cứ nghĩ như vậy: Ba với má thương nhau rồi mới sanh ra con được ». Nó hỏi lại giọng như thất thanh: « Sanh luôn móng tay, cái gì cũng sanh được hết, sao má ? »

Tôi cho rằng nó thật đã ngạc nhiên trước phép mẫu nhiệm của sự sanh đẻ, một việc mà những nhà chuyên môn giáo dục sinh lý hình như đã bỏ sót không dạy. Theo tôi, không có trường nào dạy được phương diện sáng tạo và tình cảm của sự sanh sản.

Tôi cho rằng trường học không phải đã dạy đúng môn sinh lý. Những phim tôi đã xem và những bài diễn thuyết tôi đã nghe chỉ là những căn bản của lịch trình sanh sản và không hề tá những cảm giác đi kèm với việc làm. Vì thế, trẻ con lại phải ước đoán coi đàn ông và đàn bà đã làm những gì với nhau để sanh con. Biết ít là một điều hại. Tôi có cảm

tưởng rằng đời sống sinh lý sau khi tới học — được cái là sẽ giúp thêm những chi tiết mà cô giáo và phim ảnh đã bỏ sót — cũng sẽ làm làm lạc về sinh lý vì sản dục nhiều hơn hồi tôi còn nhỏ, và lúc ấy chúng tôi khỏi phải học những điều cần thiết lọt trần.

Tôi không thể tin rằng trường học dạy trẻ con được nguyên vẹn vấn đề và khi nào họ chưa dạy được, họ không nên mớ tới. Có lẽ sinh sản sẽ đem dạy trong một lớp sinh vật học ở trường trên, nhưng phải gọi nó là sinh sản, chứ không là « bài học sinh lý ».

Cái mà trường học có thể làm là giúp cho phụ huynh làm phận sự. Họ có thể cho những phụ huynh kiểm thấy giáo những bài giảng về giáo dục sinh lý để cho chúng tôi sẵn sàng giải thích vấn đề một cách khoa học hơn. Dẫn dắt những cha mẹ dốt nát, bản cãi giữa người lớn, tổ chức những buổi diễn thuyết do những nhà tâm lý học chuyên môn về trẻ con, những điều ấy, qua các phụ huynh sẽ giúp ích được nhiều hơn là lối giáo dục sinh lý nửa mùa mà hiện nay người ta trực tiếp dạy cho trẻ con.

Chúng ta hãy bắt đầu từ bậc cha mẹ và hiến cho thế hệ sau vừa cái lợi hiểu biết, vừa tình thương và tình bạn của những người đã tạo ra chúng nó.

NÊN DẠY Ở TRƯỜNG

hoan nghinh. Kể đó, đem chiếu ở các trường. Hai đứa con của tôi sau khi huynh học sanh đã được đại đa số đi xem về, không còn tánh tọc mạch nữa. Trái lại vợ chồng chúng tôi lắm khi nói chuyện một cách tự nhiên với chúng về khoa sanh sản, không có gì bỡ ngỡ. Hơn nữa, cảm tình giữa con và cha mẹ lại khấn khít thêm.

Từ trước đến giờ trong các gia đình Mỹ chỉ dạy khoa sanh lý cho con trai không dạy con gái. Điều ấy rất có hại. Trai cũng như gái đều phải hiểu biết như nhau. Phải trông cậy ở nhà trường hơn là ở gia đình để giao phó cho trách nhiệm ấy. Trường học mới là chỗ thiết thực để dạy học. Con nít đến nhà trường để lãnh hội lời thầy giảng hơn là lời cha mẹ trong gia đình.

Tôi đã thấy sự giáo dục sanh lý ở nhà trường có hiệu quả. Đây là một bằng cớ: thẳng bạn của con tôi có tánh hay nói tục tĩu; chữ thề sau khi nó xem cuốn phim và được bàn cãi ở nhà trường về khoa sanh lý nó bỗng bỏ được tánh xấu ấy (tục tĩu chữ thề).

Nếu cứ giấu diếm không cho con nít hiểu các vấn đề sanh lý, nó sẽ vớ vẩn bản khoắn. Sự tai hại lại lớn hơn.



TÓC: cái danh từ cụt ngắn ấy đã làm chủ bao nhiêu chuyện cảm động hay thương tâm. Còn ai lạ gì tóc nữa nhỉ? Ấy thế mà có lúc tóc làm say mê người. Có những buổi chiều dòng phố để ngắm tóc. Có những đêm tràn trề vì tóc. Tóc đen, tóc vàng, tóc mượt, tóc mịn, tóc chầy... thời thì đủ thế. Mấy chàng thì si thường về chuyện gọi đầu tóc là suối tóc hay môn tóc huyền.

Một người đàn bà chỉ có hai thứ đáng chú ý là cặp mắt: tâm gương phản chiếu tâm hồn và đầu tóc sự bảo trước về tương lai. Thật thế, người mình thường hay nhìn đầu tóc mà đoán... sáng. Tóc rối quăn: đời sẽ lận đận, cực khổ. Tóc chầy mượt: đời sẽ thành thời, sung sướng.

Nhưng trời sinh tóc để chỉ có cái ý nghĩa viên vọng ấy thì có lẽ chúng ta cũng không cần tóc nữa. Không, tóc còn có một công dụng thiết thực hơn: tăng vẻ đẹp cho con người. Còn gì buồn hơn khi nhìn đến một cái đầu trọc lóc. Người không tóc như gà không móng.

Có lần nào bạn nhìn một đầu tóc dài, chầy mượt xuống hai vai? Giòng tóc đen nhánh ấy không uốn được những sao nó làm mất đi cả tâm hồn? Thi sĩ Vũ Hoàng Chương đã nhìn thấy tóc chầy trên lưng một nàng công chúa!

« Bồng bồng mun chầy ổng lưng thon ».

Một thi sĩ khác đã « thần tiên hóa » đầu tóc đàn bà ?

« Lăm mun chầy cho mắt lòng tràn trề ».

Tóc còn được xem quan trọng hơn khi tóc dài và tóc ngắn « cảm thông » nhau. Món tóc thể làm cho cuộc tình duyên càng nên thơ. Kim Trọng và Thúy Kiều đã trộn tóc với nhau để chia cho nhau làm thế vật; « Tóc mây một món dao vàng chia đôi ». Một phi tần trước khi làm chung đã gói cho nhà vua một ít tóc của mình mà không cho vua thấy mặt. Tóc quan hệ đối với những cuộc tình duyên nên khi nói đến sự yêu, mến lỡ làng, người ta gọi đến tóc:

« Ai phụ tình ai lỗi tóc tơ ».

À đây tôi chỉ bàn đến tóc của phái yếu thôi. Tóc đàn ông cũng đẹp nhưng cái đẹp có vẻ « đàn ông » quá. Tóc đàn ông cũng có những trang sử về vang chữ phải không đâu? Từ cái đầu tóc bạc trắng chỉ vì thực một đêm lo việc nước của Ngũ Viên đến những búi tóc bị cắt đi để theo phong trào duy tân, tóc đàn ông có một cái đẹp hùng mạnh và rộng lớn.

Những đầu tóc cũng theo thời gian mà đổi « một ». Hồi xưa, một đứa bé gái có cái chòm ngộ nghĩnh. Chờng « có á » đến tuần cấp ké thì trở nên quan trọng rồi. Cái trâm giắt trên đầu tóc đã « tuyên bố » một cách hùng hồn rằng người con gái đã lớn, có thể lấy chồng. Nhưng đó là ở Tàu kia chứ ở ta thì tóc không được quan trọng hóa đến thế. Từ đầu tóc còn để xóa đến đầu tóc bôi ranh giới không rõ ràng và nhiều người còn xóa tóc đã về nhà chồng rồi.

Ngày nay thì tóc lại được chú ý hơn. Nhìn đến các cô, ta thấy rất nhiều kiểu tóc: Có điển thì có tóc búi, tóc kẹp...; tàn thời thì có tóc xóa, tóc phi dê... Ấy đấy là chúng ta cứ hoang mang lên vì tóc. Có nhiều bạn thích một đầu tóc phi dê vì cho rằng tóc có quăn lên như thế mới đẹp. Nhưng mà cái đẹp có vẻ Âu Mỹ quá. Tôi thích mái tóc thể chấm ngang vai. Mái tóc đen nhánh, chầy ổng mượt ấy vừa gọn, vừa dễ thương và vừa tự nhiên. Ở sao lại uốn cong lên khi « bản lĩnh » của nó là xuôi xuống.

Nhưng mà... một đầu tóc đàn bà làm tôi nhớ lâu nhất và có lẽ suốt đời không quên không phải vì có những « đực tính » trên kia. Hồi còn ở hậu phương tôi yêu đầu tóc của X. cô bạn làng giồng. Đầu tóc xóa ngang vai ấy nhĩp nhàng với dáng đi uyển chuyển của một thần tiên cần đối. Mơ mộng thì rồi cũng có ngày tỉnh và ngày ấy đã đến với tôi. Một buổi mai đẹp như niềm hứa hẹn thanh bình.

Nhìn những đầu tóc kẹp, tóc xóa, tóc phi dê lượn ngoài phố tôi liên tưởng đến đầu tóc của X... và biết đâu... Tôi không dám mơ nữa. Hình ảnh cô luôn luôn hiện về với tôi: những sợi tóc nhưng mềm và chiếc thùa cặp tóc...

Huế, 1953
TẠ KÝ

★ MÀM XANH VĂN NGHỆ ★

★ MÀM XANH VĂN NGHỆ ★

HAI SẮC TRẮNG

NĂM xưa...
...Gió cười trong kẻ lá,
Trắng lại là giăng tơ
Hoa đêm trong ý mộng chờ:
Gửi vào gió nhẹ hương mơ trong lành.
Trên nước đồng xanh,
Trắng long lanh
Choàng chân thôn nữ, im im gửi
Một chữ tình thơ đã trưởng thành.
Trước sân nhà,
Trên giàn chiếu mạnh:
Ít nhiều em bé,
Đôi người vợ trẻ
Chụm vào nhau tìm câu chuyện đêm
trắng
Rời, đêm nay cùng trắng
Nhưng, ý trắng không lành,
Tình trắng mong manh...
Trắng trắng bạch như màu Xương tử sĩ
Gió không về; trắng gửi mộng vu vơ:

lạc mấy vầng trăng' về đô thị;
Lướt mình qua muôn cánh, thờ ơ.
Đầy gạch vụn,
Đầy tro tàn,
Đầy xác người chiến sĩ
Liếm trong trắng lộ lằng
Trắng nay khô! lửa loạn trần.

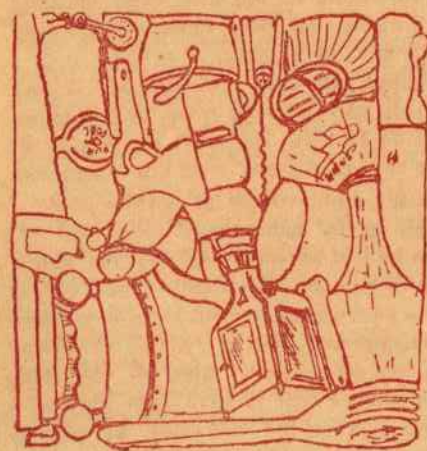
DƯ TÂM
(Hội An)

TRỞ VỀ...

ĐÂY về đâu? Đây về đâu?
Tôi về lạc bước trước cầu ngàn ngơ,
Sông Kiến êm chảy như xưa,
Đường không một bóng, hàng dừa
chết khô.
Cỏ hoang lấp chuỗi xác xơ...
Liếp cau, gốc mận, khóm mơ còn gì?
Máng già tàn dưới bụi tre,

Quít cam chen lựu, ôi me chen đào.
Cuối vườn còn thấy bên ao,
Trơ trơ đứng mấy nọc trâu hết xanh.
Ngại ngùng tôi bước loanh quanh...
Vườn nghe xào xạc, giật mình chim bay...
Kiến Giang vườn cũ còn đây,
Mà người và mái nhà nay có còn?
Lối vào đã khuất đường mòn,
Đứng gần tường đá dừng chân đợi chiều.
Chim xa về tổ đập diu,
Chợt nhìn tôi, lạ, chim kêu nào nùng.
Quanh tôi, vạn vật lạnh lùng,
Trông tôi, không một người cùng biết tôi.
Xa dần về mấy hồi còi...
Leo cao nhìn thấy chơn trời vắng tanh.
Ra về, suýt lạc mấy lần,
Nào vào quên mất, đường trơn sương
chiều.
Tiền tôi, chỉ tiếng chim kêu,
Lòng tôi thất lại thêm nhiều vấn vương...

THANH VĂN



— Trong hình vẽ này có 20 đồ vật các bạn chịu khó tìm thử xem.

SAU khi đăng « Bức thư ngỏ gửi nhạc sĩ Phạm Duy » về việc « Xúc tiến ca nhạc 1 lệ Nam bằng cách nào? », của bạn Thanh Lương với ý định xây dựng là mở một cuộc thảo luận rộng rãi về vấn đề âm nhạc, chúng tôi có nhận được một số thư và ý kiến của các bạn âm nhạc gửi đến tham gia — Bạn Phạm Duy gặp chúng tôi cho hay rằng bạn sẽ đáp lại bức thư ngỏ đã đăng trên *Đời Mới*.

Đây cũng là một dịp để các bạn nhạc sĩ và yêu nhạc thảo luận để làm sáng tỏ vấn đề hiện đang còn làm cho nhiều người ở đây thắc mắc, về phía người sáng tác cũng như dân chúng mộ nhạc.

Bài của bạn Ty Sắc nói về « Nhạc Việt hướng về đâu? » sau đây là một ý kiến, mà *Đời Mới* đăng tải, cũng như các ý kiến khác, có thể đối chiếu lẫn nhau, để mở rộng cuộc tranh luận.

L. T. S.



NGHIỆ thuật âm nhạc đạt đến ý nghĩa thực sự của nó khi đáp lại được sự đòi hỏi của một nhóm người xã hội hay toàn thể một xã hội đang ở cái đà tiến triển trong

một sức cố gắng chung và liên tục hàng ngày.

Đưa được ý nghĩa âm nhạc vào phong trào tiến hóa của xã hội, dùng điệu thể để định được vị trí lịch sử của xã hội đang lên, đó mới là công việc của nhạc sĩ tiên phong.

Điều là được một sức chứa đựng chung, điệu thể nhạc mới nói được rõ ràng quá khứ và sự chứa đựng ấy mới định được những hình thức mới.

Âm nhạc sẽ mất ý nghĩa khi chỉ là một tấm gương kin đảo phụng sự cho cá nhân để diễn tả nỗi hân hoan hay trút bớt niềm lo lắng, nhất là khi sự chứa đựng ấy lại vụn vặt có tính cách riêng biệt cho một thiểu số không đáng kể, thì không khi nào đạt được điệu thể thời đại của nó được.

Nhạc phẩm nên chứa đựng gì trong thời đại này? Thiết tưởng cuộc sống đang lên như làn sóng đại dương của xã hội Việt nam cũng đủ trả lời câu hỏi ấy.

Nếu nhạc sĩ cảm thấy những ý tưởng eo quạnh, hân hoan, bi quan, chắc là vì trong xã hội trưởng giả, nhạc sĩ là người vô dụng.

Không có chân đứng vững trong xã hội, âm nhạc sẽ đi đến chỗ cô độc và chỉ phụng sự cho một thiểu số mà thôi

Sự lẫn tránh đó đưa đến việc phạm vào bệnh hình thức thời đại.

Bệnh hình thức hàn lâm (formalisme academique) và bệnh hình thức theo chủ nghĩa tiên phong (Formalisme d'avant garde) cũng ở một nguyên do: thiếu can đảm nhận xét thực tế của xã hội hiện tại, không dám bước theo đà tiến triển xã hội đang lên, sợ phá lẫn mây « cá nhân ». Đó là tình trạng của những nhạc sĩ ở Pháp trốn vào xóm sinh tồn Saint Germain des Prés.

Nếu có những nhạc sĩ chối từ về tính cách phản động của hình thức hàn lâm thì lại rơi vào hình thức của chủ nghĩa tiên phong.

Nhạc sĩ tiến bộ hoặc cách mạng cũng mắc phải bệnh hình thức đó nếu họ tìm cách che đậy chứa đựng phản động của họ, hay trong tác phẩm của họ lại thiếu phần chứa đựng.

Trước hết nhìn vào « vật liệu » nhạc chứa đựng nhiều hay ít tính cách bình

chứa đựng trong nhạc mà có. Trong nghệ thuật âm nhạc khó mà diễn tả được ý như trong văn chương hay chủ quan trình bày như trong hội họa, điêu khắc. Âm nhạc thường được xem như một trò chơi khoa học cho lớp trí thức.

Không phải chỉ có những ký hiệu âm nhạc là đủ để diễn tả cảm tình, tư tưởng của nghệ sĩ khiến âm nhạc trở nên như các nghệ thuật khác. Âm nhạc không chứa đựng ý tưởng rõ ràng. Chính bản thân âm nhạc, không có tính cách độc tài, hay dân chủ, quân chủ hay Cộng sản, nhưng có một ý nghĩa ghi trong lịch sử. Ý nghĩa đó được định rõ ở chỗ nhạc liên quan với lịch sử tiến bộ của nhân loại, hay nói một cách khác, đó là ý thức hệ.

Âm nhạc phản động hay tiến bộ ở chỗ đạt được sự ca ngợi xã hội để tạo nó ra. Ở một thời đại nào đó, ý nghĩ

Nhưng tác phẩm chỉ diễn tả lại cái không khi chết chóc, thất vọng, bi quan và sáng tác này chỉ để dành riêng cho những thịnh giả đã bị vùi lấp dưới



ngôi gạch sụp đổ. Vì nhạc sĩ đã không thấy dưới đồng tro tàn gạch vụn đó một cuộc sống đang lên và đang vươn tới một tương lai chói lọi.

Thứ âm nhạc thuộc vào loại này không thể cho con người lòng tự tin, và chất nhạc diễn tả chỉ là một ảo ảnh, như người mắc chứng tinh dục biến thái, chỉ thích sự đau đớn, khổ sở của bệnh hoạn dâm vờ.

Nghệ sĩ cũng công nhận những ác hại của các hành động vô nhân đạo, nhưng chỉ biết kêu rên và chỉ nhìn

Một vấn đề đưa ra thảo luận giữa bạn yêu nhạc NHẠC VIỆT HƯỞNG VỀ ĐÂU?

thức hàn lâm hoặc tiên phong chủ nghĩa là cũng có thể đoán biết giá trị tác phẩm tiến bộ hay phản động.

Tính chất rung động là dậm chính khởi đầu một tác phẩm. Và sự rung cảm của nhạc phẩm là do cảm hứng,

và cảm tình ở trong một ý thức hệ rõ ràng hướng về dĩ vãng hay tương lai.

Khi một nhà sáng tác nhạc hiện thời tự hào có thể làm sống lại truyền thống âm nhạc thần bí tức là thứ âm nhạc phụng sự cho một tôn giáo, nhà nghệ sĩ chỉ đạt được nghệ thuật hình thức và phản động, vì tất nhiên nhạc sĩ chỉ biết áp dụng hình thức khô khan của thứ âm nhạc tôn giáo cách đây 2, 3, 4 hay 5 thế kỷ. Nếu nhạc sĩ có ý thức nhạc phải thể hiện những phương tiện bề ngoài có vẻ mới, nhưng rồi bị trói buộc với thể thức, rồi cuộc không đi đến tương lai, mà tác phẩm cũng trống rỗng.

Trong âm nhạc tây phương gần đây, có một ví dụ rõ ràng về nhạc liên phong với chứa đựng phản động là bài « Người sống sót ở thành Varsovie », của Arnold Schoenberg.

Tác phẩm đó gọi lại bi cảnh thành Varsovie lúc bị quân Đức chiếm đóng, tàn phá.

những bi cảnh đó mà không dám thoát ra tiếng nói của lòng mình để đập tắt ngọn lửa tàn bạo đang bùng cháy trước mắt.

Hiện thời, âm nhạc muốn tiến phải theo những điều kiện gắt gao. Trước hết tác phẩm phải phản ánh được không khí vui sống đang lên, ca ngợi được làn sóng dân tộc đang tiến tới tương lai rực rỡ đưa được những ý nghĩ và cảm xúc của đại đa số dân chúng đang tranh đấu thì nhạc sĩ mới xứng đáng là nghệ - sĩ của thời đại.

TY SẮC

Trong một đại kịch trường, một ông nọ ngồi cạnh một chàng thanh niên. Trong khi ca sĩ đưa giọng cao cử bài hát, chàng thanh niên thích chí cũng hát nhịp theo. Ông nọ bực mình, gắt.

— Đồ con khỉ!
Chàng thanh niên hỏi lại:
— Ông mắng ai a?
— Mă... tôi mắng cái thằng khỉ hát giọng cao đó đã làm cho tôi không nghe được giọng hát của anh.

— Theo anh, anh cho nhạc sĩ chơi dương cầm đó có khả không?
— Nghe anh này làm cho tôi nhớ đến tên Nguyễn văn Xoài.
— Nguyễn văn Xoài? Nguyễn văn Xoài không phải là anh chàng chơi sành dương cầm mà.
— Chính đúng như vậy, mà tôi liên tưởng đến anh tu.



VỀ...

GIÒNG đời ly loạn,
Thôn bản điêu hiu.
Mới tháng nào,
Sườn non cháy nắng,
Đất khô cần nghe rạn dưới giày đinh.
Xa hơi khói súng,
Người đi rồi, sườn núi đứng chênh vênh...

Đừng chân bên quán nằng,
Cạn hớp chè xanh.
Mở hời tươm ướt cỏ ao nầu chàm,
Anh, tôi say nắng dậy.
Nghiêng nghiêng sườn núi,
A ha! người phở vương, phát bụi.
Trồng sắn, trồng khoai,
Trở về đây nghe nhịp sống nhân loại.
Xanh như màu lá sắn,
Chênh vênh bên sườn đồi.
Xôn xao lớp đất cười,
Dưới những bước chân vui.
Anh cười, em đào,
Đàn em thơ, thương nghệ hát nghêu ngao.
Ờ ờ, ờ nghệ!...
Đào hồng đi, em nhé!
Ta về đây khơi lại mạch cây dừa,
Về với ruộng trưa.

Mặc giòng đời ly loạn,
Ta trở về vườn lại sắn cùng dừa.
Rồi đêm nay trăng vàng,
Hát lên đi, em nhé,
Đất cùng cười với lá dưới trăng trong
Ờ ờ, trăng vàng
Rêu trong lá sắn,
Nhịp đời tươi vui.
Thôi anh lên đường,



Sườn non say nắng dậy,
Thôn nữ nhìn theo má thắm hồng.
Bên đồng lúa chín,
Hoàn trái thôn say gặt chuỗi cười vui
Sống lúa reo cười.
Ôm vào lòng cả no ấm ngày mai.
Đường về thôn bản trăng vàng,
Ta cũng đi trên bóng lá thêu trăng.
Hát cười lên, anh nhé,
Ta cùng ca nhịp sống đã vươn mình.

CHÂU LIÊM



MẪU CHUYỆN BÊN ĐƯỜNG

CẶN bát chè tươi,
Nhanh lên anh, mem tình lối mới.
Nắng cười, nắng đợi,
Rạo rạo hồn trai tráng giữa non đồi.
Anh là trai,
Anh có võng thịt chắc.
Lửa liếm nóng lên mặt,
Mắt ánh sáng ngời.
Thừa đồng ngoạn trang trải lòng trắng
phối,
Chờ anh, anh ơi!
Xã hội ngao chung mồ hôi, nước mắt,
Cổ cho dòng dục
Thành trái tim người:
Anh và tôi
Tập đoàn trai tráng,
A ha! bạn mình thêm với anh Mân.

Kìa nữa anh Hời,
Toàn trai nghèo mà tình đẹp, ai ơi!
Bên nương cô gái Chăm răng trắng
Cười toàn trai đi mộng chín mười
Quen nhau đôi chữ anh tôi
Miệng còn ấm ừ
Vẽ cho nhau râu tai, cầm dũa
Bài thơ không khí tuyệt ghê rồi!
Củi tình lên vai cho dầm Sương gió
Chờ tối trăng về, gối đầu ta tỏ
Anh hi, chuyện lòng tôi
Thuở xa xưa, trên nỏ, lâu rồi...
Thôi đi, đi thôi
Trời còn nung nấu lắm
Xã hội tham tiền, tham lý máu hãm
Ta cạn bát chè tươi
Rời ra đi xây dựng cho đời.

KIỂM ĐẠT





TRUYỆN NGẮN của LƯU NGHỊ

ĐÂY là một chuyện tả thực của một cây viết mới; Lưu Nghị. Kỹ thuật sắc gọn, linh động đi đôi với một « khía nhìn » khách quan của tác giả đã làm cho mẫu chuyện xã hội này có một sức rung động ngấm ngấm mạnh mẽ. Người đọc « Mái lá » xong, đợi chờ và hy vọng ở Lưu Nghị.

Đ. M.

MẶT trời rụng chầm chậm, tại chéch những mảnh vàng vào cuối chợ. Những mái lều sùm sụp, nghiêng nghiêng đầu, cúi xuống nền đất như đoàn người nghèo đưa đám ma. Nền đất bấy nhậy, lầy lưa rác bẩn. Đủ các thứ cặn bã. Từng đàn ruồi xanh bay rạt vào cống rãnh, đậu trên những cái rác nổi lềnh bềnh; tộp cái mùi hôi tanh.

Một miếng bánh mì khô cứng rơi xuống, lầy dầy, dừng lại sát mực nước đen hui hui. Một con ruồi rất xanh đáp đến ngay, ngoe nguẩy chân, húc đầu vào miếng bột khô rúm. Một bàn tay nhóp nhúa; những ngón tay dài, nổi cộm những đoạn xương nhỏ, vút xà xuống nhanh, khoát khoát, bầu vào miếng bánh mì, từ từ đưa lên...

Đưa mãi lên một khuôn mặt hốc hác; xương xẩu sắc cạnh căng thẳng lớp da xanh, vể ngoằn ngoèo những vết bụi đen, lẫn lút những sợi gân tím tím đi dọc ngang. Đôi mắt sâu hoắm nhìn xuống, để lộ rất nhiều tròng mắt vàng ngàu. Cái miệng mở rộng, ngặm miếng bánh mì; mấy cái răng thưa dầy khóm đục cắn sừng sực...

MỘT tiếng khóc thét, nấc nấc

lên từng hồi. Bàn tay dơ bẩn dụi miệng bánh mì cắn dở vào miệng thằng bé đang khóc:

— Àn, mầy.

Tiếng khóc bị nghẹn, thoát ra ậm ực rồi tắt hẳn. Thằng bé lên bốn tuổi, gầy như que diêm, nín thính, cầm miếng bánh mì cắn cồm cộp, nhai lau lâu.

Một tiếng the the vọng từ tốp lều:

— Con ơi, dẫn em vào, con.

Thằng lớn nắm tay thằng bé, lay lay, đẩy nhẹ liếp cửa tre:

— Vô, mầy.

Hai hình người lẩn vào bóng tối thăm thẳm, phía trong mái lá. Nắng tắt hẳn. Hoàng hôn nhuộm màu xám trắng bệch, tan mau, hoen ố từng mảnh bóng đêm.

Một chiếc « taxi » rầm rì ghé sát lề đường, dừng lại. Một người đàn ông và một người đàn bà xuống xe vội



vàng, đi vào ngõ chợ. Người đàn ông quay mình, nói với lại:

— Đợi,

Tà áo đỏ của người đàn bà tan nhoe trong bóng tối. Hai người dừng lại dưới một gốc cây, dựa sát vào nhau. Có những tiếng thì thầm. Mấy tiếng hôn chùn chụt.

— Mười giờ, anh sẽ đến đón em.

Giọng đàn bà nũng nịu:

— Thôi để khi khác.

— Em giận anh?

— Không. Đêm nay em phải ở nhà.

— Có người hẹn?

— Không. Con em đau.

Im một chút. Người đàn ông nói:

— Anh cứ chờ em đến 10g30 tại nhà anh. Nếu được thì đến. Tiếp theo một tiếng hôn chùn chụt.

Người đàn ông quay ra đường phố.

Phố phường đỏ lửa rục rịch từ hồi nào. Người xe cộ chen chúc đan cửi khắp nẻo đường. Đời sống lên hơi thở dồn dập trong ánh sáng trong áo màu, trong bụi bặm.

Liếp cửa hé mở. Ánh sáng dùng dục cắt nhanh một khuôn bóng đêm. Tà áo đỏ lền qua ánh đèn dầu. Liếp cửa vụt đóng lại. Tối.

Người thiếu nữ hỏi nhanh:

— Sao? Khả không chị?

Chiếc giường kêu rảng rặc như tiếng rên. Người đàn bà gượng dậy nhẹ vuốt tóc rối, lắc đầu:

— Còn nóng quá. Thờ yếu lắm.

Mái tóc quần cũi xuống tấm mền cũ, nhàu nát, bao quanh một khuôn mặt nhỏ bằng bàn tay. Mùi son phấn, nước hoa rẻ tiền quyea lẩn mùi áo quần cũ, mùi ẩm mốc...

Người thiếu nữ bước đến chiếc bàn nhỏ, mở cái ví đen lằng, lấy ra một gói giấy nhỏ, đưa cho người đàn bà:

— Cho nó uống dở.

Người đàn bà ngược mắt:

— Gì?

— Thuốc « ách bia rin ». Em xin của người bồi phòng.

Hai mái tóc rối nghiêng xuống khuôn mặt nhỏ xiu.

HAI người đàn bà ngồi đối diện trước ngọn đèn lung lay. Ánh sáng vàng ngàu hắt vào mặt người thiếu nữ. Son phấn biến màu. Đôi môi như bầm máu. Cặp mắt mệt mỏi càng mở thêm. Một dòng mồ hôi chảy xuống má kéo một vết dài.

Người đàn bà dựa vào vách tre, cúi tay chống trên đầu gối; những ngón tay lùa chân tóc. Thờ dài.

Khuất ánh đèn, góc bên phải, thằng nhỏ hốc hác ngồi chồm bồm trước ngọn lửa chập chờn. Mắt hắn nhìn thẳng vào miệng nổi tràn bọt trắng.

ĐỜI MỚI số 57

Người thiếu nữ mở ví:

— Chị còn tiền?

Người đàn bà thả rơi một cánh tay, để lộ cặp mắt nhìn:

Còn năm đồng. Mua nửa lít gạo, còn đây ba đồng.

— Đây mấy chục, chị giữ mua thuốc men dùm cho nó, mua gạo cho chị và mấy cháu.

Người đàn bà ngồi im mắt chớp chớp nhìn xuống mấy tờ bạc:

— Cứ hẹn hoài. Minh đi chết xác mà « hân » chưa cho làm việc.

— Chứ « hân » nói sao?

Người đàn bà nghech mắt, bấu môi đưa ra ba ngón tay:

— Phải ba trăm.

— Ba trăm?

— Tiền đâu? Còn nợ của bà « ách » năm chục; mai đến kỳ, không trả, phải ráng mà nghe chửi.

Thằng nhỏ đập bột lửa, nhồi mình về phía ánh sáng, nhìn, nghe hai người đàn bà nói chuyện.

Người thiếu nữ hơi nhíu mày:

— Mai chị phải trả?

— Phải trả. Lâu quá rồi. Nhưng...

Người thiếu nữ tỉnh nhâm:

— Năm chục... Ba trăm... Gớm... Thuốc...

Thằng nhỏ nói vọng lên:

— Cháo chín rồi mẹ.

Hai người đàn bà không trả lời.

Thằng nhỏ đến chân bàn, cúi lấy thùng gỗ; luống vào cánh tay,

Người thiếu nữ hỏi:

— Tối, cũng đi đánh giày, mầy?

Thằng nhỏ trả lời lơ lửng:

— Dạ. Rồi hé cửa, lẩn ra ngoài.

Người đàn bà nói chậm rãi:

— Mấy đêm khác, hân có đi đàn.

Yên lặng. Anh đèn lay động. Bàn liếp cửa, thằng bé bốn tuổi ngủ say trên mảnh chiếu, sát chân vách. Một miếng bánh mì nhỏ lẩn khỏi bàn tay mở rộng.

NGƯỜI thiếu nữ ăm mớ thịt người vào lòng, đầu nghiêng nhìn đôi mắt nhỏ nhắm tít. Khẽ thở dài.

— Hân nóng quá. Phải mời thầy mới được.

Người đàn bà ái ngại:

— Tồn lắm. Tiền đâu? Ít nhất cũng bạc trăm.

Người thiếu nữ mân mê cái mền cũ, lặp lại:

— Bạc trăm...

Một tiếng còi xe hơi thoáng nghe xa xa. Những tiếng động của phố phường lẩn vào đến đây nghe yếu ớt. Bên hàng xóm, đồng hồ nhà ai thả rơi mười tiếng lơ lửng, lạnh lùng như những giọt nước mưa.

Người đàn bà bưng nồi cháo đặt dưới đất, nói trống không:

— Mười giờ rồi.

ĐỜI MỚI số 57

Người thiếu nữ, khẽ đặt con xuống giường, quay lại bàn, với lấy chiếc ví đen lằng. Người đàn bà múc cháo ra chén; khói trắng tỏa mờ mờ. Người thiếu nữ thoa thêm chút phấn, điểm vội đôi môi, quờ chân tìm đôi giày. Người đàn bà ngừng tay:

— Đi nữa?

Im một chút, người thiếu nữ khẽ gật đầu:

— Tối nay tôi định ở nhà. Nhưng... « Hân » hẹn 10 g. 30. Thế nào cũng khà tiền.

Người đàn bà định quay xuống bếp, dừng lại:

— Thì ăn chén cháo... hân đi.

— Thôi, em không thấy đói.

Nàng cúi ôm con, từ từ bước ra cửa. Ngập ngừng một chút, rồi mở nhanh liếp cửa, lẩn ra ngoài.

Người đàn bà lấy một tấm vải vá vuu, đắp nhẹ trên thân hình thằng bé



ngủ say trên nền đất, nói một mình:

— Trời như muốn mưa.

YÊN lặng. Những tiếng ồn vọng từ xa yếu dần. Tiếng còi xe thưa thớt. Chợt có tiếng động. Tiếng người la oí oí. Tiếng chân người chạy rầm rập.

— Tùm lầy nó.

— Nó mới chạy vào đây. Đó, đó, hân chạy qua chợ...

Người đàn bà hé ếp cửa. Ánh đèn « pile » phóng những vệt sáng dài trắng lóa. Hình người lao nhao.

Nhà bên cạnh có tiếng hỏi:

— Gì đó?

Có tiếng đáp:

— Thằng nhỏ dụt bốp...

Lao xao, lao xao rồi im dần. Tiếng người nhà bên cạnh:

— Tối thế này mà bắt sao được. Thật là quân cướp càn. Bắt được, đem chặt tay nó quách đi.

Tiếng nói, tiếng chân xa dần, lùi mãi ra đường phố sáng.

[Người đàn bà nhẹ khép cửa, ngồi xuống giường, lùa cháo vào miệng hùm hụp.

KHUYA lầy rồi. Cuộc sống ngưng

động. Ngõ chợ càng tối thêm. Bóng đêm như đặc quánh lại. Trong mái lá, người đàn bà ôm đứa bé vào lòng. Tiếng thằng bé khóc thét lên từng hồi, ậm ực, rồi khóc thét lên nữa. Hân thở gấp, mặt nhọc...

Chợt tiếng cửa khẽ động. Rồi vụt mở. Thằng nhỏ, tay phải kẹp thùng gỗ, mắt nhìn lắt lảo, đóng nhanh liếp cửa gài kỹ. Người đàn bà chỉ kịp ngược lên. Hân đã tiến đến bên giường. Hân nhìn người đàn bà, lẩn tay sau lưng quần, đưa ra cho người đàn bà hai tờ bạc trăm đồng.

— Mẹ...

Người đàn bà thở mạnh, mở to đôi mắt, nhìn thẳng vào mặt hân, nói lớn:

— Mầy...

Nhưng như chợt nhớ, nhỏ tiếng lại:

— Mầy... dụt...

Liếp cửa chợt động mạnh. Có tiếng quờ quọ, gõ thềm thộp. Thằng bé vụt chạy nhanh xuống bếp. Người đàn bà dấu vội hai tờ giấy bạc xuống mép chiếu, hỏi:

— Ai?

Tiếng phía ngoài hỏi:

— Mợ mau.

Người đàn bà đặt mớ thịt người xuống chiếu chậm rãi đến mở liếp cửa. Gió lùa vào mạnh; một tà áo đỏ phe phẩy. Người bà hoảng hồn:

— Em... Chị tưởng...

Liếp cửa khép lại. Người thiếu nữ vuốt mái tóc:

— Trời sắp mưa lớn. Chị tưởng chi?

Người đàn bà lắc đầu:

— Không.

Người thiếu nữ chìa tay cho người đàn bà:

— Đây chị. Tiền.

Rồi đi thẳng đến giường, cúi xuống. Tiếng mưa nghe rào - rào, chạy dài trên mái lá.

Người thiếu nữ bỗng rú lên:

— Sao hân lạnh thế này?

Người đàn bà hồi hoàng:

— Đâu? Nóng lắm mà.

Nhười thiếu nữ ôm con vào lòng:

— Chân tay hân lạnh hết rồi, chị ơi.

Người đàn bà cúi đầu xuống, thút thút. Thằng nhỏ từ phía bếp, đi nhẹ nhẹ đến bên giường. Thằng bé bốn tuổi vẫn ngủ say trên nền đất...

Phía ngoài, đêm sắp đi. Một màu xám bệch - bạc sáng dần. Tan đi từng mảnh bóng đêm. Từng cơn mưa rào rạt đuổi nhau từng hồi, chạy dài qua những hốc lều tranh, trên ngõ chợ nhậy nhụa.

Thoảng nghe những tiếng khóc rưng rức vọng ra từ tốp lều.

Những hột nước trong sáng tiếp nhau nhỏ giọt từ mái lá xác xơ. Những mái lá xác xơ: rưng rưng nghiêng mi mắt.

25

MỘT CUỐN SÁCH HAY TÓM TẮT



BIỂN XANH

TRẦN DOÃN

Đây là một trong những tác phẩm giá trị của thời đại chúng ta. Với con mắt khoa học chân thành, tác giả đã vượt khỏi phương diện hoàn toàn kỹ thuật để đem lại cho tác phẩm một sự rung động đầy nhân tính khiến người đọc khi thích thú, khi kinh dị trước bao nhiêu là lòng của biển xanh.

Cuốn sách này nguyên văn tiếng Anh của Rachel Carson, thuộc vào hạng xuất bản nhiều nhất ở Mỹ, dịch ra tiếng Pháp, dưới nhan đề « CETTE MER QUI NOUS ENTOURE ».

CON người chưa chế ngự được đại dương như đã chế ngự được lục địa, trong một thời gian rất ngắn. Lúc họ vượt biển, họ mới thấy rõ ràng họ rất bé nhỏ trước vũ trụ to lớn. Chân trời trước mặt họ là bãi sóng bất tận.

Quả thật, biển bao học lấy chúng ta. Đứng trên đất liền chúng ta được hít lấy ngọn gió mát, chúng ta cũng nên biết rằng gió ấy từ biển cả đưa lên. Lục địa mòn dần. Mưa cũng từ biển sinh ra, làm thành sông ngòi rồi lại chảy ra biển.

Biên giới giữa biển và đất liền có thể nói là nét chấm phẩy du nhất trên quả đất chúng ta ở. Biển có khi dâng cao ngập một phần nửa lục địa. Nước đại dương đã bao lần bao phủ lấy nam Mỹ châu. Đầu đầu cũng còn dấu vết biển ngập mãi đến 1000 cây số cách bờ.

Trên ngọn núi Pennsylvannie còn những tảng đá vôi do những vỏ hàu, vỏ hến kết lại. Như vậy, chúng ta rõ ràng trước đây hàng tỷ năm nơi núi non đó là biển cả. Hà vôi cũng xuất

hiện trên các chóp núi cao của dãy núi Hi mã Lạp Sơn, 50 triệu năm cách đây, ở đó cũng là đại dương. Dưới động Mammoth, dài hàng cây số, người ta cũng tìm thấy những đồng đá vôi.

Mỗi lần quả đất sụp là mỗi lần biển lấn vào đất liền.

Dưới biển còn có những dãy núi lửa không kém phần quan trọng tỷ như dãy núi lửa Hạ uy Di dài đến 3200 cây số giăng ngang Thái bình dương, gồm nhiều đảo rất lớn.

Chúng ta đang ở thời đại mà mực nước biển đang lên vì chính là thời kỳ nước đá đang tan ngập đất liền và đổ ra biển. Những máy đo mực nước biển cho biết từ năm 1930 đến năm 1948 mực nước cao thêm 10 phân.

Ta cũng không rõ đến lúc nào biển hết chiếm đất liền. Một điều chắc chắn nếu mực nước biển ở bắc Mỹ lên cao đến 30 thước (rất có thể vì băng giá trên lục địa nhiều vỏ sò kè) thì tất cả thành phố ở Mỹ quốc có thể bị ngập nước. Sóng biển sẽ lấn vào dãy núi Alleghanys. Đồng bằng ở vịnh

Mexique và thung lũng Mexique sẽ bị ngập nước.

GIÓ VÀ NƯỚC

Từ khi đại dương có đến nay, không khi nào mặt nước được yên tĩnh vì luôn luôn có gió thổi. Sóng lượn nhấp nhô trên mặt biển. Mỗi đợt sóng xuất xứ ở mỗi nơi khác nhau. Có thứ loay hoay giữa biển cả mà không bao giờ đập vào bờ. Có thứ vượt đến gần nửa đại dương rồi chết yên lặng ở vào một bờ biển xa xôi.

Nước không theo với sóng. Khi sóng lướt qua, mỗi phần tử của nước vẽ một vòng tròn rồi trở lại vị trí cũ. Và nếu như nước cuộn theo sóng thì tàu bè không bao giờ còn có thể đi lại trên biển được. Những nhà hàng hải thường hay dùng chữ phết (fetch) để chỉ độ dài những ngọn sóng chạy theo một chiều gió không gặp một trở lực nào.

Một « phết » lớn có thể dài đến 1000 hoặc 1300 cây số, với tốc lực từ 16 đến 20 thước trong một giây. Nhiều lúc sóng cũng bị những sức mạnh dưới biển lôi kéo. Những lúc những giòng nước biển gặp ngang các đợt sóng tức là lúc biển động. Khi làn sóng gặp giòng nước hoặc lúc triều lên hoặc lúc triều xuống, người ta ví như hai con vật dữ tợn đụng đầu vào nhau. « Chiến trường » thường rộng đến 5 cây số; vô phúc cho những chiếc tàu lọt vào trận địa đó là không thể lui, tới gì được có khi phải nằm ba ngày.

Những lượn sóng thường quá 7 thước 50. Nhưng trong cơn bão biển, bề cao của sóng có thể cao gấp đôi. Phần nhiều theo các sách vở, sóng cũng chỉ cao độ 20 thước, nhưng các thủy thủ cho rằng sóng còn cao hơn nữa.

Theo sự quan sát sau này có lẽ đúng hơn cả.

Tháng 2 năm 1933, một chiếc tàu Mỹ Ramapo đi từ Manille đến San. Diego (californie), nửa đường bị một trận giông tố suốt trong một tuần lễ.

Gió thổi với tốc lực 125 cây số một giờ. Biển lúc ấy giống như những dãy núi bằng chất lỏng. Sĩ quan trên tàu đều nói ngọn sóng cao nhất trong trận bão biển đó là 34 thước. Sóng ở biển có lên cao cũng ít hại, nhưng chính những ngọn sóng đập vào bờ mới phá phách nhiều nhất.

Những tàu bè đậu trong bến, những nhà cửa thiết lập trên bờ... chỉ là đồ chơi của trẻ trước sức sóng dồn dập điên cuồng. Sức ép của sóng có thể từ 2 đến 3 ki-lô trên mỗi phân vuông. Vào tháng 12 năm 1872 một chiếc cầu lớn ở Ai nhĩ Lan bị sóng đập tan vỡ.

Sau khi hết cơn giông, người ta nhận thấy rằng sóng đã mang đi một khối sắt và cát nặng 1230 tấn. 5 năm sau sóng mang đi một khối khác nặng 360 tấn. Một ngày vào tháng 11 ở hập đảo bờ biển Bell Rock sóng mang một cái thang cao quá mặt nước đến 26 thước. Ở tháp đèn Bishop Rock, một cái chuông đặt cách mặt nước 30 thước cũng bị cuốn đi. Ở bờ biển đại dương, một cái tháp cao 30 thước cũng bị sóng đập tan. Ở mũi Trinidad ở bờ biển Oregon trong một cơn giông bão, chính người canh giữ tháp đèn thấy một bức tường sóng cao đến 59 thước.

Đọc bờ biển lởm chởm đá, khi có giông bão, sóng thường mang theo những tảng đá bắn lên bờ. Đã có một tảng đá nặng đến 60 ki-lô do sóng vất lên không trung đến một độ cao 30 thước và rơi xuống một mái nhà ở tháp Tillamook Pock. Tất cả các cửa kính ở tháp đèn ở mũi Dunnet xây dựng trên một mỏm đá 100 thước đều bị đá văng vào, vỡ tan. Trận « mưa đá » đó cũng do sóng đưa lên. Từ hàng triệu năm, sóng đã thay đổi tất cả các bờ biển. Chỗ này, sóng cắt vào các tảng đá, chỗ khác sóng kéo đi hàng triệu tấn cát hoặc làm thành những cái đảo nhỏ hay những chiếc đập chắn ngang cửa biển.

Chính phủ Anh định xây dựng một tháp đèn ở mũi Cod trên một mỏm đồi đất sét rộng đến 4 mẫu tây, nhưng lính ra cứ mỗi năm mỏm đồi hao hụt mất 90 phân và người ta trừ tính chừng 5000 năm, cả ngọn đồi đất sét đó sẽ biến mất.

Bờ biển phía nam đảo Nantucket mỗi năm lùi dần 1 thước 80 phân. Ở các bờ biển có đá nhiều, tiếng sóng vỗ khác với bờ biển chỉ toàn là cát.

Bên lẫn vào đất rõ ràng nhất là ở Anh. Giữa Cromer và Mundesley, mỗi năm biển đi sâu vào đất liền 5 thước 70 và ở Southwold từ 4 thước 50 đến 13 thước 50. Dở một bản đồ năm 1786, heo bờ biển Holderness thấy rằng một dãy có nhiều làng đã bị cuốn ra biển.

Tuy vậy, nước có chuyển động có lòng dọc bờ biển mới có nhiều cảnh đẹp.

Thỉnh thoảng có những ngọn sóng ngoài sức tưởng tượng của con người, loại sóng thần (raz de marée) có hai loại: một loại do động đất dưới biển gây nên. Một loại thường xảy ra trong những cơn bão biển.

Lúc nào nước rút xuống nhiều có thể coi là dấu hiệu đầu tiên cho chúng ta biết sắp có sóng thần.

Năm 1868 có động đất ở bờ biển



phía tây ở Nam Mỹ. Nước biển rút ra làm cho nhiều tàu bè bị mắc cạn.

Tiếp đến một ngọn sóng đưa tàu đặt vào đất liền cách đến 400 thước.

Ngày 1 tháng 4 năm 1946, dân bản xứ ở bờ biển Hạ uy Di lo lắng khi họ nghe im tiếng sóng biển. Nước rút ra thật xa.

Họ không biết là sóng rút ra là vì có cuộc động đất ở một dãy núi cách họ 3700 cây số. Một lát sau mực nước lên tới tấp, lên cao đến 8 thước so với mực nước thường ngày. Thế là tất cả nhà cửa, người và vật bị cuốn ra biển.

Bão biển gây thiệt hại ghê gớm hơn bão ở trên đất liền. Những trận bão biển gây tai hại nhất, kể có trận bão biển vào ngày 8 tháng 9 năm 1900 ở Galveston (texas) và trận bão vào hai ngày 2 và 3 tháng 9 năm 1935 ở vịnh Floride. Nhưng gây thiệt hại nhiều nhất kể có trận bão ngày 7 tháng 10 năm 1737 ở vịnh Bengale.

20.000 tàu bè bị đắm và 300.000 người thiệt mạng.

MẶT BIỂN NẾU KHÔNG CÓ MẶT TRỜI

BIỂN chiếm chừng 3 phần tư diện tích trái đất. Mặt biển còn thấu thập ánh nắng mặt trời. Cách hàng ngàn thước dưới đáy, không có một ánh mặt trời chiếu qua.

Mang áo lặn vào, con người cũng chỉ xuống được 150 thước. William Beebe và Otis Barton đã xuống đến 920 thước sâu dưới biển vào năm 1934. Năm 1949, Barton xuống đến 1370 thước ở ngoài khơi vịnh Californie.

Họ nhận thấy rằng từ 60 đến 90 thước, những tia xích ngoại tuyến biến mất. Đến 300 thước, chỗ nào nước trong nhất, thì còn rơi rớt vài tia từ ngoại tuyến (ultra violet), quá 300 thước là vực biển mù mịt.

Loài vật ở trong vùng tối tăm đó không còn tìm thấy một chỗ ăn nào để tránh kẻ thù cả. Thảo mộc sống trong vòng 200 thước có tầm ánh sáng mặt trời. Ở đáy biển, không lúc nào ngớt việc ăn thịt lẫn nhau. Có những con cá nhỏ nhưng miệng lớn, thân mình co rúm rất dễ dàng có thể nuốt được những con vật khác lớn gấp nó đến nhiều lần.

Nhiều giống cá mang theo những điểm sáng mà cá có thể tự tắt hay

thắp sáng để săn mồi. Nhiều loại mang trên lưng một hàng ánh sáng khác nhau. Thứ bạch tuộc lại có thể tỏa ra một chất lỏng có ánh sáng để đánh tan chất mực đen của loại đồng chủng nó phóng ra.

Một vài giống cá ở mặt biển nhuộm màu xanh lá cây hoặc xanh da trời. Càng xuống sâu mặt nước, có nhiều vật trông sáng ngàn. Đến 300 thước có nhiều thứ cá đỏ, trắng như bạc, xám nâu hoặc đen.

Loài sứa ở gần mặt biển lấp lánh, nhưng ở sâu 300 thước lại là màu nâu đậm. Đến 500 thước, chỉ thấy cá đen, tím, hoặc màu nâu đậm. Nhưng nhiều loại tôm lại mang « urom » đỏ hoặc tím.

Trước kia, con người tưởng rằng dưới đáy biển không có động vật sống, vì đã tối tăm, hơn nữa, sức ép của nước cũng rất mạnh.

Nhưng những cuộc khám phá mới đây cho biết các vật sống ở đáy biển rất nhiều.

Theo William Beebe, quá 400 thước có hàng hà sa số những sinh vật tự hợp ở với nhau, nhưng đến 920 thước, người ta nhận thấy như một đám mây trong đó chỉ chít những con vật phù du quay cuồng quanh những thoi ánh sáng lơ mơ. Chính hiện nay khoa học đang ra công nghiên cứu tìm biết những sinh vật lạ lùng đó.

(Còn nữa)



— Thưa quý vị thỉnh giả, lần sau chúng ta sẽ mở một cuộc nói chuyện về trí óc thông minh của loài ong.

ĐIỀN KINH

S. O. S.

của LÊ BÌNH THẠCH



Bước đầu tham dự vào vận động hội thể giới ở Helsinki, đoàn đại biểu Việt Nam chỉ có mục đích đến cho có mặt, nhưng không lẽ đến năm 1956, chúng ta lại đến tham dự hội thể vận Melbourne với ý nghĩa tương trưng như năm vừa qua tại Phần lan?

Và không lý do gì lần này chúng ta từ chối việc gửi đoàn đại biểu đến Úc châu, trong lúc chúng ta đã cử đại diện nhĩ lực sĩ của ta qua tận kinh đô Phần lan?

Những lý lẽ kể trên buộc chúng ta phải nghĩ ngay đến việc huấn luyện đám tài ba đất nước ngay từ giờ, để kịp tham dự hội thể vận Melbourne 1956.

Nhiều bạn đọc sẽ cho chúng tôi đã quá lo xa, vì từ đây đến năm 1956, chúng ta còn những gần 3 năm. Nhưng những ai có trách nhiệm và hiểu biết về điền kinh, chắc cũng nhận như chúng tôi là thời gian 3 năm không đủ cho chúng ta đào tạo được một đoàn đại biểu với đại diện nhĩ lực sĩ năm châu.

Khởi hành với một con số không, và những phương tiện hiện tại: thiếu huấn luyện viên chuyên môn và thiếu cả sự năng nổ và ủng hộ của mọi người, thử hỏi chúng ta sẽ làm được gì trong thời gian 3 năm?

Trong lúc các hàng vạn khán giả đến sân vận động để chờ xem đoàn đại biểu túc cầu V. N. tranh tài với các đội cầu quốc tế, và hàng vạn công chúng đứng chật bên lề đường để hoan hô đám cư rơ xe đạp trong các cuộc đua vòng thành phố; thì trái lại ở sân Hào thành, trong cuộc tranh tài về điền kinh giữa hai đoàn vận sĩ Nam Việt và Cao miên, số khán giả người Việt có thể đếm trên đầu ngón tay.

Ông chủ tịch liên đoàn điền kinh N. V. đã không e ngại tuyên bố: Báo chí Việt ngữ cũng tỏ vẻ thờ ơ lãnh đạm với các cuộc hội họp điền kinh, mà đáng lý họ có bốn phần cổ súy cho việc: thao luyện điền kinh trong xứ được phổ biến rộng rãi.

Cuộc tranh tài hàng năm giữa hai đoàn đại biểu Nam Miên đã đưa ra một kết quả đáng buồn. Nam Việt được xếp vào hạng chót với số điểm 42 toàn cõi Nam Việt, chúng ta chỉ có hai đại biểu:

— Nguyễn Văn Châu được xếp hạng

nhì trong cuộc chạy 1500 thước.

— Thái quốc Hòa được xếp hạng nhì nhẩy xa với 6 thước 45 và hạng ba nhẩy cao với 4 thước 70.

Tình trạng này không thể kéo dài như vậy, trách nhiệm của các nhà hữu trách thật nặng nề và đòi hỏi nhiều cố gắng.

Điền kinh phải đặt lên hàng đầu trong các cuộc thịnh diễn thể thao. Không những phải phổ biến rộng rãi việc huấn luyện thể dục điền kinh trong các tầng lớp dân chúng trong chương trình giáo dục thanh thiếu niên ở các trường công và tư cũng phải đặc biệt chú trọng đến vấn đề này.

Không những dân chúng và báo chí phải nâng đỡ và khuyến khích cao trào này mà chính các nhà hữu trách về vấn đề thanh niên phải hoạch định một chương trình rộng lớn để đi đến việc cường bách huấn luyện thể dục điền kinh trong toàn quốc; và phải bắt tay ngay vào việc từ bây giờ để ngày khai mạc hội Thể vận Melbourne năm 1956, quốc kỳ Việt nam phát phới tung bay — không phải chỉ để tượng trưng sự góp mặt của đại diện nhĩ lực sĩ V. N. — mà chính là để nêu cao thành tích tranh đấu của đại diện nhĩ lực sĩ đất nước, bên cạnh các anh tài bốn phương.

Trong lúc bên bóng tròn chúng ta đã sản xuất được những Phan Văn Tốt, Maurice, Thách, Đức..., bên bóng bàn những Hòa, Đức..., bên xe đạp những Lê Thành Các, Lưu Quân, Võ Vĩnh Thời..., và bên quần vợt những Chim, Giao, Nỉa, Cũ, Tích..., thế thì tại sao trong khu vực điền kinh, chúng ta lại không hi vọng sẽ đào tạo được những lực sĩ tài ba?

Ước mong tiếng kêu gọi này không rơi vào trong sa mạc, và có dịp chúng tôi sẽ trở lại vấn đề này một cách tường tận hơn để cùng thảo luận với những anh em hàng đồng tâm vào vấn đề nêu cao môn điền kinh trên trường vận động nước nhà.

L. Đ. T.



Tôi quẹo qua đường đại tá Dufour để xem nhà hát của thành phố cất theo kiểu Đại hí viện ở Balé và nơi đây cũng là Âm nhạc viện quốc gia Thụy sĩ đã sản xuất hàng năm bao nhiêu nhơn tài về âm nhạc không kể những kịch sĩ hoặc vũ nữ về loại ca vũ. Đến Đại học đường nham giờ ra về. Vẫn những sinh viên tinh ranh và trẻ trung, nữ và nam khoát tay nhau, nói, cười, đùa tự do và thân mật. Thấy đủ màu da và sắc dân chen vai vui tươi không thấy gì là phân biệt, đen, vàng, trắng.

Vẫn không khí bình đẳng, tự do và tinh nghịch như bên xóm la tinh ở Bá lê. Tôi có đến yết kiến nữ thư ký của Đại Học để biết ít nhiều về chi tiết cách xin nhập học thì vẫn phải bằng tú tài đôi mới được đến đây theo đuổi các ngành học văn dạy bằng tiếng Pháp. Đại Học Đường Genève chỉ mới thành lập từ năm 1867 và mỗi năm vẫn được bồi bổ thêm các khoa cho đến năm 1881 mới có đủ các ngành. Gần đây rất tiện cho sinh viên tra cứu học hỏi thêm, nên chánh phủ đã dành riêng Bảo tàng Viện về động vật học và cả một nhà sách rất to nhưng xem không bằng kho sách Geneveve ở xóm la tinh.

Ra khỏi đây trời đã trưa, lo trở về mua ít thức ăn. Ở Genève thì thấy la liệt những món ăn về sữa: Sô cô la pho mát y-a-ua, kẹo Ca ra men v... v... nhưng giá mắc hơn ở Bá lê.

Bên Âu châu, rất tiện cho những gia đình mà cả vợ chồng đến đi làm, vì các nhà hàng đều có bán những món ăn làm sẵn, từ rau xà lách đến gà quay qua sườn ram hoặc rau xào bò v...v... khi ra sở cứ đến đây mua những món nào định ăn, rồi về là sẵn sàng một bữa ăn trên bàn. Hôm ấy tôi phải ăn xán vit thật bổ sống để được bổ và mau tiêu thêm ít trăm gờ ram pho mát tráng miệng. Về đến lều nóng quá, không thể chun vô, phải đành mang lại bóng cây sau vườn. Ăn xong nằm tại đó đánh một giấc thật ngon để chờ dịp nắng sẽ trở qua chợ đi xem lần nữa thành phố cho kỹ càng. Nhưng đến 2 giờ, mặc dầu nắng còn gắt vẫn hăm hờ ra đi. Qua ghé ngay đền thờ Đạo Tin Lành cất từ thế kỷ thứ 10, thấy kiến trúc rất xưa, có ba cái tháp thật cao lối 40 thước.

Qua đường de Treille để xem tòa Thị sảnh cất theo kiến trúc thời Phục Hưng từ thế kỷ 16, đặc biệt là phải leo nấc thang cao gấp năm thị sảnh Saigon. Lộn trở lại đường Galland để xem Bảo tàng Viện về Nghệ thuật và

MỘT THANH NIÊN V.N. DU LỊCH VÒNG QUANH ÂU CHÂU bằng xe đạp

DU KÝ CỦA L. Q. MINH (xem Đới Mới từ số 47)



Sử ký cất từ năm 1909, hầm dưới ta được xem nghệ thuật cận đại từng trên dành riêng cho đời tiền sử lên đến từng lầu thứ nhứt ta không thể không khen tài của dân Thụy Sĩ về nghề làm đồ sứ. Từng chót chứa toàn tranh dầu và tượng nặn. Kể ra thì không bằng Bảo tàng Viện Louvre ở Bá lê nhưng mất ta cũng được một phen khoái trá lắm.

Ra khỏi đây trời đã dịu mát, tôi trở qua xóm lao động, toàn là dân thợ và thầy chèn chích nhau sống cực khổ, như xóm Bàn cờ và Ngã sáu Chợ lớn bên ta nhưng ngăn nắp và sạch sẽ hơn. Đến đâu cũng vẫn thấy cảnh thiếu thốn của giới cần lao đang sống một cuộc đời khổ cực về vật chất, dầu ở một xã hội văn minh vẫn chưa thấy chánh phủ săn sóc đến những kẻ làm than bằng cách kiểm soát sự lợi dụng của các hãng để họ phải chia bớt tiền lời mỗi năm cho những ai đã đào tạo cho họ số lợi kếch sù.

Bề trái của Genève cũng tôi tàn và dơ dáy lắm nhưng khá hơn những xóm Mènilmontant, Saint Paul bên Balé.

Trời đã xế chiều, xem thành phố Genève như tôi cũng gọi là vừa đủ. Muốn quan sát thật kỹ cần phải ở lại một tuần để xem thành cổ bên xóm St Pierre và đi đủ các đường bên khu này ở vùng sau nhà ga Cornevin. Đi quá cũng thấy mệt, tôi trở lại bờ hồ Léman vừa nghĩ chơn vừa ăn kem như độ nào tôi ăn kem bờ hồ Hoàn Kiếm ở Hà thành trước chiến tranh, mà đây thì vui gấp mười. Cảnh chiều nắng dọi ánh nắng vàng,

xuống mặt hồ phẳng lặng, vì hôm nay không chút gió, nắng gắt quá. Chỉ ít sóng con gợn bởi những thuyền buồm đang nhẹ nhàng lướt trên mặt hồ. Đứng trên bậc đá nhô ra ngoài khơi, mà gần đây có một vòi nước để khi chứa nhứt và ngày nghỉ phun lên một ngọn nước cao trên 70 thước, xem rất đẹp khi nó tỏa ra trên không và rớt trắng xóa xuống mặt hồ. Ta đứng đây nhìn phía bên kia, lổ nhố những người đang vui đùa trên bãi cát ven bờ hồ. Cảnh này hết cảnh bãi biển đầy người đang tắm hay đang hong gió mát hoặc phơi nắng. Tôi chụp rất nhiều ảnh quanh hồ, chụp mãi không chán. Bề tròn của hồ Léman được 175 cây số ngàn và diện tích được 58.236 mẫu mà 24.000 mẫu thuộc về Pháp quốc (khu vực Haute Savoie).

Bề dài được 82 cây số, bề ngang 14 cây và trung bình 8 cây. Hồ này rất sâu vì trên 300 thước và mặt nước cao hơn mặt biển mãi 371 thước. Hồ Léman chia hồ lớn được trên 50 ngàn mẫu còn hồ nhỏ trên 7.000 mẫu, mà dưới đáy có một vách đá ngăn làm đôi ở khúc làng Nernier. Qua mùa đông khi trời trong thì nước xanh tươi một màu thật đẹp có pha màu xanh lá cây. Qua mùa hè thì nước trở lại đục vì trên nguồn sông Rhône đổ xuống những nước đầy rác do những khối tuyết rã từ trên chót núi cao hơn 3000 thước.

Khi đã no cảnh đẹp này, tôi đi lộn trở qua phố để xem các tiệm lớn trưng bày la liệt đủ thứ hàng lạ và quý như đồng hồ, viết máy Huê Kỳ, máy ảnh, máy quay phim làm mình mê, và những vật nhỏ nhỏ rất đẹp để du khách phải mua làm kỷ niệm khi mình đã được viếng một nơi rất đẹp ở Âu châu. Các món này bán rẻ hơn bên Bá lê, nhứt là các món hàng bằng Nylon. Chỉ các thức ăn thì mắc hơn. Đã 7 giờ, khi tôi đã mỏi chơn, trời bắt đầu tối, bao nhiêu ngọn đèn ống sáng choang như ban ngày, nổi bật lên làm chói mắt và sáng tỏ khắp đường và khắp công viên. Tôi lần kiểm một tiệm cơm, như bên Bá lê,

gọi là « Quán sữa ». Trong đây có bán đủ các thức ăn tiện cho khách nào ít ngày giờ và gần đi.

Xăng uýt đến bánh ngọt thường, kẹo đường, nước cam tươi, cam chay, coca cola và rượu mạnh. Giá rẻ hơn những nhà hàng lớn mà cũng ngon và sạch sẽ lắm, Tôi thì không lạ gì nơi đây, nên lẹ làng vào gọi một đĩa thịt bò khoai chiên rất ngon và uống luôn một ly cam tươi mà chỉ mất 3 quan Thụy Sĩ nghĩa là lối 15 đồng bạc Đ.D. (Một quan Thụy Sĩ theo giá chánh thức thì lối 80 quan Pháp, chợ đen thì một trăm) Ăn xong, tôi phải nghĩ đến những ngày nhàn rỗi như bên Bá lê, nên tìm các rạp chớp bóng, vì đã gần tuần nay chưa xem phim nào, thấy khao khát lắm. Nhưng gặp toàn phim cũ đã chớp rồi bên Pháp, nên thả thêm vài vòng quanh bờ hồ. Về đêm gió từ ngoài hồ đưa vào mát lạnh. Đi qua bên kia hồ đứng nhìn lại Genève ban đêm thật đẹp. Trăm ngàn ánh đèn rơi xuống hồ làm mặt nước nhấp nhô như ban ngày có ánh nắng. Nhìn mãi chưa thường thức hết được cái đẹp của Genève ban đêm, nhưng tôi phải ra về ngủ sớm để ngày mai còn ra đi.

Hôm nay chỉ đi ngang đi dọc trong thành phố mà vẫn thấy uể oải như một ngày chạy. Sau khi ực một ly sữa tươi là ngủ ngay...

Genève gia nhập vào liên bang Thụy Sĩ từ năm 1815. Trước kia là một thành phố độc lập ở giữa Pháp và Thụy Sĩ. Trong thế kỷ thứ 10, thành này thuộc về quốc gia Bourgogne và chỉ sau vua chót của giòng này, Genève trở về Đức Quốc. Qua thế kỷ 12, bá tước de Savoie lại sang xâm chiếm và mãi đến đầu thế kỷ 16, Genève mới được giải thoát nhờ nhà độc tài Jean Calvin, người đã đem một chánh sách nghiêm khắc ban bố trong toàn hạt nhứt là buộc tất cả nhàn dân phải theo đạo Tin lành. Trong hai thế kỷ, dân Genève phải chịu cam khổ dưới chế độ độc tài khủng khiếp, nhưng Calvin đã làm được một việc rất có ích cho đời sau là lập nên Hàn Lâm Viện.

Sau Calvin, Genève lại thuộc về Pháp nhưng nhờ binh lực Đồng Minh đến giải thoát ách Nã-Phã-Luân đè nhứt từ năm 1813, và hai năm sau Genève xin gia nhập vào Liên Bang Thụy Sĩ. Từ đây đã được hưởng một chánh sách dân chủ, khoan hồng.

(Còn nữa)

Hàng Nga, Ngọc
Thổ, Tổ Nga, Văn
Nga, Hậu Nghệ.

(Mười năm sau,
trong phòng ngủ
Hàng Nga. Cửa
đóng kín, vách
tường treo đầy
cung tên, gươm đao.
Hàng Nga vận phục
sức hoàng hậu, dựa
bên giường da beo
vẽ mặt buồn rầu.
Ngọc Thổ có hai cẳng
trước, bò giữa đất
gặm cỏ, hít khắp
đám đất, chạy
chung quanh nhà.
Hàng Nga ngược
mặt nhìn theo con chó trắng, đưa tay gõ
vào giường, kêu Ngọc Thổ chạy lại.)

HÀNG. — Ngọc Thổ con, Ngọc Thổ con.
(Ngọc Thổ ngừng bước, chạy tới nhảy
lên giường. Hàng vuốt ve Thổ). Mày không
biết lạnh sao? (Ngọc Thổ lắc đầu, co
móng). Tao nói với mày, thuở trước trong
cái nhà ở phương bắc của tao, thấy mẹ
tao đã có tuổi, nhưng sức vóc mạnh, tinh
thần khỏe, bốn chị em chúng tao, mọi
người trong nhà đều sum hiệp vui vẻ.
Cánh đồng trong núi cũng đủ cho mày
nhảy đi nhảy tới. Hai vách trái đất, một
gian nhà lợp lá nhỏ, chính ba tao bảo
người nhà lợp, mặc dầu nhỏ, nhưng
chắc chắn, mùa đông ấm, mùa hạ mát,
cũng chống nổi sấm chớp, mưa dầm, gió
thổi, nắng dưng.

(Ngọc Thổ hình như hiểu biết, ngả vào
lòng Hàng Nga, nghe chủ nói tiếp) Hồi bấy
giờ, tao không hề bị nhốt trong nhà, tự
do chạy nhảy. Hồi đó trời đất rộng lớn,
đường đi mãi không cùng, nước chảy hoài
không hết, núi non liên tiếp. Đây núi hoa
hồng cỏ lục, trông cũng chẳng thấy đâu
là bờ bến...

(Hàng chỉ vào cái cửa sổ đóng kín.
Nhưng nay tao bị người ta nhốt giữ lại,
cửa đóng kín mít, tao ra, đi chưa được
10 bước đã đụng nhằm tường, tao nhìn,
nhìn không thấy được đám đất ngoài cửa
sổ. Nhớ tới ngày xưa, đau lòng quá nghĩ
tới sau này, chẳng biết sau này ra sao cả.
(Nàng ôm chặt lấy Ngọc Thổ.)

Mọi người trong nhà tao, thấy mẹ
chẳng biết ra sao. Chị Thanh Nga tánh
tình dễ giải, nhưng ai dè con người nóng
nảy ấy, đã chết trước mặt Đại vương rồi.
Chị Tổ Nga vẫn là người tử tế, nhưng
nay không nhìn tới tao nữa. Chị Văn Nga
vẫn là người khó chịu, ngày nay chị đã
ăn nói lớn lối rồi. Chỉ có Đại vương yêu



LÊN CUNG TRĂNG

KỊCH THẦN THOẠI CỦA NGÔ TÒ QUANG

tao, nhưng không hiểu tao, hai cõi lòng
cách nhau còn xa hơn trời nam biển bắc.
Nó yêu tao nhưng tao làm sao yêu nó
được, vì nó kẻ thù nhà tao, nó đã phá
tan tinh ruột thịt nhà tao kia mà (ngoài
cửa hình như có người đi qua, Hàng
Nga nhảy xuống đất tới phía cửa) Ai đó?
Phải chị Tổ Nga không? Chị vào đây
được không?

Tiếng ngoài cửa. — Tao không vào.

HÀNG. — Vào đây, tôi mời chị vào đây.
(Ngoài cửa im lặng chốc lát, cửa mở
rộng, Tổ Nga bước vào rồi quay mình
đóng cửa lại.)

HÀNG. — Chị Nga ơi, đừng đóng cửa,
để tôi ra ngoài một lúc.

TỔ. — Không được đâu.

HÀNG (Nài nỉ). — Chị Tổ ơi...

TỔ (khóa chặt cửa lại). — Đừng có trách
tôi, vì không phải tôi làm chủ. Người ta
không cho bà ra, sợ bà đi bậy, rồi chúng
tôi bị vạ lây.

(Hàng Nga trở lui, ngồi xuống giường,
gục đầu nín thĩ.)

TỔ (Chạy tới trước). — Tổ Nga xin tội
hầu bà. (Thì lễ).

HÀNG (Niu lấy tay chị). — Chị Tổ ơi,
tại sao chị lại nói thế?

TỔ. — Thưa bà, lẽ nghi phải vậy.

HÀNG. — Tôi là em của chị, chị cứ gọi
tôi là con Hàng, đừng gọi tôi là bà nữa.

TỔ. — Thưa bà không dám. Vì nay bà
là bà chủ mà...

HÀNG (Đau lòng). — Chị ơi, sao chị nói
thế? Chúng ta do một mẹ sanh ra, là
chị em ruột mà...

(Tổ Nga ứa nước mắt)...

Chị có nhớ thấy mẹ không?

(Hai người cầm tay, ôm lấy nhau).

TỔ. — (lau nước mắt) Nhưng nay đã
khác xưa rồi, chúng ta phải ai giữ phận
này, việc ấy không phải ở tôi...

(Lúc đó Văn Nga
đẩy cửa bước vào,
ác chị khóc được, khóc làm sao xiêu
đứng dựa bên vách).

VĂN (cười mỉm).
Các người cứ đùa
nhau, nước mắt thì
có giá trị gì mới
được chứ?

(Tổ Nga và Hàng
Nga giật mình h
buồng nhau ra).

HÀNG. — Chị Văn
Nga, Chị Văn.

VĂN. — Sao gọi
bằng chị, tôi chỉ là
đứa ở thôi.

HÀNG. — Sao chị
nói với tôi như
vậy? Tôi chẳng có
ý ấ đâu:

VĂN. — Có ý hay
không, tôi không
biết nhưng bà có

mặt mũi nào nghĩ tới thầy mẹ nữa kia!

HÀNG. — Vì sao mà tôi không được
nghĩ tới thầy mẹ nữa?

VĂN. — Bà ở đây nghĩ tới họ, nhưng
bà có biết họ nghĩ tới bà thế nào chăng?

HÀNG. — Nghĩ tới tôi bằng cách nào?

VĂN. — Họ nghĩ bà đương chịu tội
chịu khổ, ai dè bà ở đây, hưởng đủ giàu
sang sung sướng, làm bà Hoàng hậu kia
mà.

HÀNG. — Nhưng tôi vẫn không sung
sướng, cũng không yên ổn.

VĂN. — Việc ấy làm sao tôi biết được,
vội lại cũng chẳng dính líu gì đến tôi!

HÀNG. — Chị Văn ơi, chị đừng khinh
thường tôi như vậy. Tôi khổ lắm. Lòng
tôi rất buồn, không thể đi ra khỏi cung
một bước, trọn ngày từ sáng tới chiều,
chẳng thấy bóng người nào cả. Tôi thường
nghĩ rằng: Tuy xa thầy mẹ, nhưng còn
có hai chị ruột ở bên cạnh, thì cũng đỡ
buồn cho tôi, chị Văn ơi, chị...

VĂN. — Nói đến chị em ruột, tôi lại càng
không muốn nghe. Chị Thanh Nga có
phải là chị ruột của bà không?

HÀNG. — Sao lại không?

VĂN. — Chị ấy không sợ kẻ cường bạo,
chịu chết trước mặt kẻ thù, còn bà thì trái
lại, làm hoàng hậu của kẻ thù đó,

HÀNG. — Tôi ăn năn không kịp, tôi
không thể ăn ở với đại vương, tôi rời xa
nó, xa lắm, xa lắm, tôi đã chịu tội sống
10 năm trời nay rồi.

VĂN. — Câu ấy chính do miệng bà nói
ra, đó là việc riêng của bà.

HÀNG. — Chị Văn ơi...

(Hàng Nga không cầm lòng được, khóc
nức nở).

TỔ (Khuyên dỗ). — Em Hàng ơi, em
Hàng ơi...

(Hàng Nga ôm Tổ Nga hai người cùng
khóc)

VĂN (Cầm tay, muốn đi tới, lại ngừng
nước. — Không, tôi không thể đứng nhìn
ác chị khóc được, khóc làm sao xiêu
đứng dựa bên vách).
Tôi, để chấp nối lại tình ruột thịt
ngày xưa được? Không được đâu!
HÀNG. — Chị Văn, tôi vẫn là em của
chị.

VĂN (Kéo Tổ Nga ra). — Đi, đi, đi, chị
đã quên cái chết của chị Thanh Nga, và
việc, thầy mẹ mất tích rồi sao?

(Văn Nga kéo Tổ Nga ra khỏi cửa.
Hàng Nga chạy tới trước cửa, cửa liền
đóng lại).

HÀNG (Hàng la). — Chị ơi, chị ơi....

(Hàng Nga té ngã xuống đất. Ngọc Thổ
nhảy tới ôm chặt lấy nàng.)

(Ngoài cửa có tiếng nói cung kính. Hậu
Nghệ vào thấy Hàng Nga nằm bất tỉnh
dưới đất, sợ hãi).

NGHỆ (Cúi mình xuống). — Hàng Nga!
Hàng Nga,

(Nghệ ôm Hàng Nga lên giường.
(Kêu khe khẽ, Hàng Nga tỉnh lại)

HÀNG (Tiếng thở hơi yếu). — Ngải đã
trở về đó à?

NGHỆ. — Tôi đi săn ở núi Nam mới trở
về, trông thấy ái khanh nằm bất tỉnh
dưới đất, ái khai h bị bệnh rồi à?

HÀNG (Lắc đầu). — Không.

NGHỆ. — Ái khanh thế nào? Ái khanh
bất tỉnh đã bao lâu rồi, sao không có ai
tới săn sóc? Hai con ở Tổ Nga với Văn
Nga làm việc gì? Để tôi phạt chúng nó
mới được.

(Nghệ đứng dậy, muốn kêu người hầu.
(Hàng Nga vội vàng đứng lên theo căn
lại)

HÀNG. — Chẳng cần, chẳng cần họ vừa
hỏi thăm tôi, tôi vẫn còn khỏe, sau. khi
họ đi ra, tôi mới xây xam.

NGHỆ. — Vì sao ái khanh xây xam
tê ngã, tại sao vậy?

HÀNG. — Đó là bệnh cũ của tôi.

NGHỆ. — Bệnh gì?

HÀNG. — Đau tim.

NGHỆ. — Sao lại có đau tim

HÀNG (mỉm cười) Đâu ông thường hay
quên, ngài không nhớ hôm ngài thấy

ĐẤT-VIỆT

CHUYÊN MUA VÀ BÁN CHO
QUÍ NGÀI:

Nhà cửa,

Phố xá,

Ruộng đất.

VÌ QUYỀN LỢI CỦA QUÍ NGÀI
XIN NHỚ:

ĐẤT VIỆT SỐ 20 ĐẠI LỘ BONARD

Điện thoại số: 23.409

SAIGON



mặt tôi lần đầu tiên tôi đã xây xam chết
đi một lần sao?

NGHỆ. — Tôi vẫn nhớ, đó là vài ai khanh
giành giật cùng tôi quá dữ, mà lúc đó ái
khanh đâu có nói đau tim.

HÀNG. — Hồi đó tôi mới thấy ngài lần
đầu, là người lạ, cho nên không nói với
ngài.

NGHỆ. — Còn bây giờ? Bây giờ còn
phải người lạ nữa không?

HÀNG. — (suy nghĩ một lát)... Tôi vừa
mới tưởng... Tôi nói chúng tôi vẫn là
người lạ.

NGHỆ. — Vì sao vậy?

HÀNG. — Tôi tưởng ngài đã rời cách
tôi xa rồi.

NGHỆ. — Không phải, hiện thời chẳng
phải tôi ở bên mình Hàng Nga sao?

HÀNG. — Tôi chẳng nghĩ như vậy.

NGHỆ. — Ái khanh nói tôi thường xa
cách, nhưng ái khanh không biết thời
cuộc rắc rối, việc binh bận rộn, mình làm
ông vua một nước, có nhiều việc lớn, cả
quản sự lẫn chánh trị việc thiên hạ...

HÀNG. — (Nín không được) Thôi đừng
nói nữa việc tôi theo ngài không mình
bách.

NGHỆ. — (Than thở) Chao ôi! Ái khanh
cũng không mình bạch đối với tấm lòng
của tôi.

(Hàng Nga gục đầu không nói) Ái khanh
hãy nói cho tôi hay rằng: Ái khanh còn
nhỏ tuổi vì sao lại nhiễm phải bệnh ấy?

HÀNG. — Tuổi tôi không còn nhỏ nữa,
tôi đã 26 tuổi rồi.

NGHỆ. — Đừng nói lời thôi nũa, hãy
nói với tôi cái chứng đau tim cũ ấy thôi.

HÀNG. — Ngày tôi gặp mặt ngài lần đầu
tiên là tôi nhiễm bệnh lần thứ hai. Tôi
nhớ lại, biết chứng bệnh của tôi 10 năm
phát một lần, lần phát bệnh đầu tiên, tôi
mới có 6 tuổi.

NGHỆ. — Phát bệnh như thế nào?

HÀNG (suy nghĩ hồi lâu). — Hồi ấy nhà
tôi ở cái làng vui vẻ phương bắc, tôi 6
tuổi, năm chiêm bao lần đầu tiên.

NGHỆ. — Chiêm bao à?

HÀNG. — Tôi chiêm bao thấy cùng 3
chị đi chơi, thấy mẹ trông chúng tôi mà
cười, chẳng dè có một tướng cướp vừa
cao vừa lớn từ trước mặt đi tới, bắn vào
trái tim tôi một mũi tên làm cho tôi chết
đi.

NGHỆ (giật mình đứng dậy, rêu và tốc
đứng ngược). — Tướng cướp! Ái khanh
nói tướng cướp à?

HÀNG. — Đùng là tướng cướp! Người

giết hại kẻ khác chẳng phải là tướng cướp
thì là gì?

NGHỆ (nhắc đi nhắc lại). — Tướng
cướp... Tướng cướp...

HÀNG (nghe đầu nhìn Nghệ). — ...Tên
tướng cướp ấy vừa cao vừa lớn... Nếu
ngài không giận, thì tôi nói hẳn giống
ngài lắm.

NGHỆ. — (Thẹn thùng, thương cảm quá)
Hàng Nga ơi... (Nghệ đi tới muốn ôm lấy
nàng. Ngọc Thổ đứng giữa, hết sức chống
Hậu Nghệ. Nghệ muốn đẩy Ngọc Thổ ra.

HÀNG. — (ôm chặt lấy Ngọc Thổ) Không.
Ngài coi, Ngọc Thổ nghe nói ngài là
cường đạo, nên không cho ngài gần tôi đó.

NGHỆ. — (vờ giận) Sao lại có chuyện
ấy được? Sao nói tôi là tướng cướp?

HÀNG. — (lẻ phép) Xin đại tướng tha
thứ, cho tôi nói rõ sự thật.

NGHỆ. — Hàng Nga à, đời tôi chẳng
hề tha thứ cho ai, nhưng đối với ái khanh
được! Ái khanh cứ gọi tôi là tướng
cướp, tôi cũng không giận mà.

HÀNG. — Thì để cho tôi kêu lên nhé.

NGHỆ. — Kêu đi.

HÀNG (vờ tay). — Tướng cướp, tướng
cướp, tướng cướp, tướng cướp.

(Hậu Nghệ buồn, im lặng. Hàng bước tới)
Ngài nói không giận, sao về mặt lại thế
kia?

NGHỆ (Rất miễn cưỡng). — Không,
không mà.

HÀNG (Cười). — Gượng gạo quá.

NGHỆ. — Sao ái khanh hiểu được?

HÀNG. — Tôi trông thấy mà.

(Im lặng. Ngọc Thổ nhảy xuống đất, đi
tới trước cửa. Có tiếng ngoài cửa: « Xin
yết kiến Đại vương).

NGHỆ (mừng rỡ). — Ngô Cương à?
Vào đây.

NGÔ CƯƠNG (đẩy cửa vô, thì lễ). — Đại
vương đi săn về?

NGHỆ. — Ừ, mới về.

NGÔ. — Đại vương có mệt không?

NGHỆ. — Không sao.

NGÔ. — Dạ, dạ, dạ.

NGHỆ. — Dân chúng các nơi dám chạy
đi, dám nổi loạn, ta sai chủ đi dò nghe
tin tức thế nào?

NGÔ. — Tinh thế nghiêm trọng lắm...

NGHỆ. — Nghiêm trọng lắm à?

NGÔ. — Nhưng xin Đại vương cứ an
lòng, thần phụ trách bảo đảm bình an
vô sự.

NGHỆ. — Hãy nói rõ cho ta nghe.

NGÔ. — Đông nam là miền có cá có gạo
núi tốt sông trong, dân chúng hiền lành
đề dãi, lũ giặc gây loạn, ba năm không
thành, chẳng cần phải lo.

NGHỆ. — Chẳng cần phải lo, thì nói ra
làm gì!

(Ngọc Thổ lại nhảy vào giữa lòng Hàng
Nga, cả hai lắng nghe).



YOICHI NAKAGAWA ● GIANG TÂN phóng tác

(Xem Đời Mới từ số 52)

LANH đi anh! Về cưới vợ đi. Tôi van xin anh mà!

Đau lòng, tôi ôm choàng lấy tay nàng, siết chặt trong tay tôi và đứng dậy.

Làm thế nào để vâng theo lời nàng được? Tôi lên xe, nàng ngồi xe kia và theo tôi. Chúng tôi đi dưới trời ngập bóng tối, hướng về phía nhà ga.

Vào trong một quán nước lịch sự, chúng tôi trở ra ngay, không ăn uống gì cả. Nàng nói với tôi, chồng nàng sắp trở về nước, đối với nàng, thêm một việc cưỡng bách nữa.

Lúc đi, tôi vui vẻ bao nhiêu, lúc về cả một vực buồn chôn ngập lòng tôi. Tôi có cảm tưởng như bị phóng trục khỏi thiên đường và bị đẩy xuống địa ngục.

— Làm thế nào, số phận tôi sao cứ phải gọi lại mỗi thương tâm luôn như thế này?

Nàng như một kẻ ngục lại mà tôi là kẻ phạm nhân.

Chúng tôi men theo con đường tối mờ đi đến ga. Tôi nghĩ rằng, xa cách nàng lần này, tôi không bao giờ thấy lại nàng nữa. Tự nhiên, tôi thấy nặng cặp dờ, người mất hết nghị lực, tôi tưởng rằng không thể nào lê bước được nữa. Cũng hơi lạ, là khi cảm tình bị chi phối, lại có ảnh hưởng đến các cơ quan trong người.

Chúng tôi ngồi cạnh nhau ở trong gian phòng đợi hành khách chật hẹp. Cố tránh những cặp mắt tò mò của các cô gái và các cụ già trong làng, tôi thủ thủ với nàng:

— Tôi ước ao có ôm tôi vào trong cánh tay cô.

Nàng trả lời tôi:

— Như thế chỉ lại làm cho tôi buồn thêm thôi.

Tôi cảm thấy trong giọng nói của nàng tất cả tình êm dịu nàng đối với tôi nhưng sao nàng vẫn chối tay đẩy điều tôi cầu khẩn ở nàng:

Tôi van xin nàng đến hai lần. Nhưng rút cuộc tôi phải lặng thinh để nén

ước vọng để tâm thần nàng được yên tĩnh.

Người ta bắt đầu bấm vé. Trong giờ phút này tôi cảm động xiết bao! Chân tôi như không đủ sức lê mình. Tôi nặng nhọc bước trên sân ga, đến hàng rào sơn vàng chắn ngang, tôi thần thờ đứng lại. Đó tất cả nguồn sinh lực còn sót lại.

Trí óc tôi rối ben. Tuy vậy trong sự hỗn độn đó. Tôi không quên một lúc nào, ngay từ ngày đầu gặp gỡ. Tôi nhớ rõ đến nỗi lòng cảm thấy nhức đau và nước mắt tôi ùa chảy.

Chuyến xe tốc hành băng băng chạy tới rồi ngừng lại. Tôi thần thờ bước lên toa xe.

Tôi mở cửa. Nàng đứng ở sân ga. Tôi thấy loáng thoáng chiếc áo dài bằng lụa xanh của nàng. Tôi cố mở to mắt như cố chụp lấy hết hình ảnh của nàng.

Tàu chuyên bánh.

Tôi cảm thấy như mất hết thấy. Tôi chào nàng. Tôi còn nhớ, nhưng tôi không thể nói ra được không biết nàng có chào lại tôi không. Tôi rút mình xuống chiếc nệm và về sau không hiểu như thế nào, tôi không rõ.

Đấy là câu chuyện buồn trong cuộc xa cách lần thứ ba và cũng là lần thứ ba, nàng từ chối tôi.



CHƯƠNG THỨ TƯ

VỀ nhà tôi định tìm hiểu ý nghĩa lễ cưới của tôi, vì chính nàng muốn như vậy. Nàng vẫn là trọng tài cho lương tâm của tôi. Gạt bỏ tất cả mọi việc dưng dăng, tôi mời cô bạn tôi tới và bây giờ tôi quyết định là cưới lấy nàng. Ai biết? Có thể tôi quên tình yêu trước để thay đổi hoàn toàn

cả cuộc đời tôi. Nhất quyết tôi phải đạt tới đích. Tôi đi sắm mọi vật cần thiết cho người vợ trẻ của tôi.

Nhưng, hình như tôi không để ý đến sở thích riêng của nàng. Tôi ngỡ ý với vợ tôi không nên ăn mặc màu lòe loẹt rồi tôi tự chọn lấy cho nàng một màu thích hợp để nàng trang sức.

Chương trình của tôi thất bại ngay bước đầu. Tôi hơi bực với nàng.

Đau đớn thay, được ít lâu, nàng bị bệnh sưng phổi. Suốt trong hai năm đầu, tôi là người ngồi đầu giường chăm lo cho nàng. Tất cả thì giờ, hình như chỉ để phụng sự nàng. Có khi, tôi phải theo nàng đi đâu không khí theo đúng lời bác sĩ dặn; có lúc tôi đem nàng vào nằm nhà thương hoặc dẫn nàng về nhà cha mẹ nàng.

Bước đầu, tôi hơi phiền bực nhưng dần dần tôi nghĩ rằng sự việc phải chịu vậy vì đó là kết quả không thể tránh được một khi đã là vợ chồng với nhau.



Tuy vậy, thường thường tôi không để cho vú già làm hết công chuyện, tôi giặt cả áo quần của vợ tôi, tôi chắc rằng làm như vậy nàng sẽ vui lòng hơn. Những lúc ấy, tôi chỉ muốn khóc lên. Tôi đã không được sống gần người tôi yêu nhất trên trái đất này và bây giờ tôi phải chịu lấy hoàn cảnh này. Ý nghĩ ấy đến trong đầu óc tôi. Tôi suy luận: mặc dầu hiện nay tôi phải chịu sống cuộc đời như thế này vì tôi đã đi theo tiếng gọi lương tâm của tôi. Chính nàng phải là kim chỉ nam cho tôi theo. Rồi điệu hát buồn tự thuở nào lại lớn vồn trong óc tôi:

Cảm thông với nỗi buồn rầu
Mới hay biết rõ buồn đau của người
Ở đây vắng vẻ niềm vui
Chân trời xa thẳm có người tôi yêu
Riêng tôi ngơ ngẩn suốt chiều
Nàng ơi! thấu rõ điều hui lòng này!
Đã bao lần tôi ngâm mãi khúc tình

ca đó hầu để an ủi lòng một phần nào.

Cuối cùng, tôi định xa người vợ đau yếu của tôi. Nàng vừa khỏe, tôi dần nâng về nhà cha mẹ nàng. Ngay lúc này cảm tình tôi đối với nàng trong thời kỳ nàng còn trẻ đẹp, chưa hoàn toàn tắt hẳn ở cõi lòng tôi, nhưng tôi chán cuộc đời lắm rồi. Ôi! tôi đau khổ biết bao! Kết quả một đám cưới là một thử thách gian khổ tôi đã phải chịu đựng cho nên bây giờ tôi không muốn việc ấy tái diễn nữa.

«Chim sợ nà, cá sợ nơm» câu ngôn ngữ ấy vẫn vang vọng bên tai tôi.

Đó là trường hợp của tôi.

Đám cưới mang lại gian khổ ấy chỉ làm cho tôi thiết tha nghĩ đến người yêu cũ của tôi. Tôi tính từ nay chỉ sống cho nàng, chỉ nghĩ đến nàng, tôi chỉ muốn tìm một tâm hồn trong sạch. Số phận đã hẹn cho tôi con đường như thế. Tôi muốn sống một mình. Bây giờ tôi mới biết là tôi đã lỡ lầm nghe theo lời nàng, san sẻ đời tôi với một người đàn bà không phải là nàng. Tôi buồn đau, về mặt tôi ảm đạm, mất hết cả sinh khí, trông giống như chiếc mặt nạ.

Ba hay bốn tháng sau, tôi phải đi. Đứng mùa xuân năm ấy, tôi vừa đúng 31 tuổi. Kể từ cuộc gặp gỡ lần đầu tiên đến nay, 10 năm đã qua...

Một ngày nọ trong một chuyến xe điện, tôi bắt gặp trước mặt tôi một bóng người đàn bà mặc áo màu xanh. Người đàn bà cúi mặt, mỉm cười như nhớ lại một kỷ niệm xa xôi.

— À! Chính nàng rồi! Tôi cảm thấy mối tình của chúng tôi thật do Trời đất xui đẩy nên chúng tôi mới gặp nhau một cách đột ngột thế này. Tôi không ngần ngại gì nữa. Bước tới tôi đứng thẳng trước mặt nàng.

Nàng ngược mặt mỉm cười nhìn tôi:

— Thế nào? Anh ở đây à? Tôi tưởng anh còn ở nơi nào kia!

Trong lời nàng có một cái gì tỏ vẻ lo lắng, vì sau cuộc gặp gỡ chuyển trước có xảy ra một cuộc động đất rất lớn. Sự vồn vã của nàng chứng tỏ rằng nàng rất sung sướng thấy lại tôi bình yên vô sự.

— Trái lại, tôi tưởng rằng cô vẫn ở chỗ cũ. Tôi vừa mới, lòng cảm động đến ứa nước mắt.

— Thật may mắn quá, hai chúng ta lại gặp nhau ở đây.

— Cuộc gặp gỡ giữa chúng ta thật quá bất ngờ!

— Dĩ nhiên rồi!

Cả hai chúng tôi quá cảm động đến nỗi không ai nói nên lời.

Niu lấy cái móc trên xe, tôi nhìn chăm chăm vào mắt nàng. Năm nay,



nàng đã gần bốn mươi cái xuân. Nàng thay đổi nhiều. Ở người nàng thấy rõ những nét lịch sự, duyên dáng mà không có một người đàn bà nào có thể sánh được. Tôi càng thêm ngưỡng mộ nàng.

Lối nàng ăn mặc cũng giản dị. Chiếc áo dài màu xanh trong dáng đi kiều diễm, làm tăng thêm vẻ quý phái của nàng. Có lẽ là giờ phút may mắn nhất mà số phận dành cho tôi. Tôi say sưa ngắm nàng. Tôi cảm thấy như số phận đã dành cho tôi những giờ sung sướng nhất của đời tôi có lẽ là những giờ phút này.

Nàng xuống xe. Tôi theo chân nàng. Chúng tôi vào một khách sạn gần ga.

— Ấy thế mà tôi cứ tưởng anh còn ở chỗ cũ.

Nàng lặp lại câu nàng nói với tôi lúc còn ở trên xe. Nàng nói như chỉ để nàng nghe.

Một lần nữa đối với tôi, câu nói ấy rất quan hệ, nó chứng tỏ rằng nàng lo lắng cho tôi đến bực nào. Tôi thấy rằng dù xa nhau nhưng tâm tư chúng tôi lúc nào cũng tưởng nghĩ đến nhau.

Tôi nóng lòng muốn hỏi nàng: hiện nàng ở đâu? Nhưng lúc này, tôi tin tưởng ở Tạo hóa, tôi mặc để số phận định đoạt. Tôi chắc chắn thế nào cũng biết địa chỉ nàng mà không phải hỏi nàng. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ sung sướng biết chỗ nàng ở do chính nàng nói ra một cách tự nhiên trong câu chuyện giữa chúng tôi. Vì thế, tôi hỏi nàng một câu khác:

Làm sao cô lại đến đây?

— Chẳng là ở vùng này có ông thầy thuốc bắc nổi tiếng nên tôi tới gặp ông ấy mà!

— Ở nhà có ai đau ư?

— Chồng tôi. Từ lúc chổng tôi ra khỏi nước, chàng bị chứng đau dạ dày.

Ngồi đối diện, chúng tôi chỉ uống

nước để giải khát. Rồi khỏi khách sạn, chúng tôi đến nhà ga. Đến đây, chúng tôi vẫn ngồi chuyện trò, câu chuyện như không bao giờ cạn. Tôi muốn hỏi nàng một câu ám ức mãi trong lòng tôi. Ngập ngừng mãi, sau tôi nhất quyết nói ra:

— Mối tình của cô đối với tôi vẫn như trước chứ? Nói ra lòng tôi se lại.

Một thanh niên chậm rãi bước qua lại trước chúng tôi, nhìn chúng tôi với cặp mắt nghi kỵ, tỏ ý sẵn sàng bênh vực cho nàng lúc cần đến.

Nàng không khéo nói lảng sang chuyện khác. Im lặng một lát, nàng vừa mỉm cười, lầm bầm:

Người đàn ông chỉ biết thả lòng đi theo ước vọng ngoài ra không kể gì cả, vậy cho nên...

Trời đất ơi! Mấy năm xa cách buồn đau vì nàng, bây giờ lại nghe nàng thốt lên câu nói như thế! Tôi cảm thấy mờ mắt. Phập ý, tôi tức giận la lên:

— Đã vậy. Đối với cô, tôi hẳn là một người dưng dấy ư?

Nàng không hiểu gì ở mối tình của tôi nên mới nói được câu ấy!

Tôi giải bày nỗi thất vọng của tâm trạng tôi. Quá say mê, tôi nói một hơi dài đến nỗi nàng không nghe kịp tôi đang muốn nói gì với nàng. Sự tôi giận đến quá lời, nàng đầu dụ ngay:

— Bây giờ, tôi hiểu anh lắm rồi!

Tôi thở một hơi dài khoan khoái. Nàng để ý tôi đã bớt giận, quay lại và vồn vãng bước nhanh tới hàng rào chắn ngang sân ga.

Tôi đứng lại như vừa qua một cơn mộng chưa tỉnh hẳn. Tôi không còn nhớ gì nữa cả.

Lòng tôi cũng hơi khoan khoái vì nàng đã hiểu tâm thần tôi trong bấy lâu nay, sáng mai tôi cũng phải đến ga để hồng mong gặp lại nàng một lần nữa lúc nàng đến gặp thầy thuốc chứ?

Đám người lơ nhố quanh ga. Trong cảnh nhộn nhịp ấy, khó mà gặp được nàng, tầm mắt tôi cũng khó tập trung vào con người nàng được. Ngày hôm sau, tôi lại đến ga. Tôi kiên nhẫn đợi như thế, suốt hai hôm liền, nhưng vô ích. Có lẽ tôi phải tìm đến tận nhà người thầy thuốc.

Ngày thứ ba, tôi lên đường. Tạt vào một cửa hàn tạp hóa tôi hỏi một chàng thanh niên:

— Xin lỗi ô;; ông có biết ở đây có ông thầy thuốc bắc ở lối nào không? Một người... tuổi trong gia đình tôi về cho tôi hư vậy.

(còn tiếp)



TRUYỆN DÀI TÂM LÝ XÁ HỘI NGÀY NAY

Từ của bà X.X. — Cô VĂN NGÀ thuật (Xem Đời Mới từ số 33)

THẾ mà chinh phục không nổi một giống chim xanh quý; nhục nhã thế nào! Chẳng qua ông chỉ thua có một điều: danh vọng. Đồng tiền của cậu Ba Giồng Riềng thua chức quan phó tỉnh Cần thơ! Dân ăn chơi ở tỉnh bằng mĩa mai ông như thế, ở sao nổi mà chẳng bỏ xứ đi?

Ông còn nhớ lại một buổi sáng mù sương, nơi bến xe tỉnh nhà, có tuyên bố cùng khắp các mặt thân.

— Tao đi lên đất Sài thành để tìm một người đẹp. Ngày nào tao dắc vợ về mà không được đẹp hơn « người ấy » bây đừng kể tao là dân « cậu » nữa. Lời nói của ông đã qua mấy năm nay rồi. Nơi kinh thành ánh sáng ông đã lẫn lộn lắm công phu để tìm một bóng hồng. Năm tháng qua ông vẫn còn mang hận. Không phải nơi để đồ son phấn thiếu một sắc đẹp hoàn toàn.

Nhưng lòng ông đã chết mất nữa, và hình dáng con người vô tình làm khổ ông vẫn lớn vồn trong trí óc, trong giấc mộng của ông. Người đẹp ông cũng đã thấy rồi nhưng ông nhận ra khó tìm được thứ nhan sắc hồn nhiên và say đắm kia mà một lần nhìn kỹ ông lại bàng hoàng như đã khám phá được cả một vũ trụ mới. Đang còn liên miên với những hồi ức chưa xốt, ông Đức quên trả lời một câu hỏi của cô Bích Thủy. Cô cười phá lên.

— Anh lại đăng trí nữa rồi chứ? tưởng niệm đến ai đấy?

Giật mình và bẽn lẽn, ông Đức vội bảo:

— À đang tưởng niệm một người đã mất dù rằng người ấy vẫn còn. Cô Bích Thủy đứng lên nói:

— Anh ngồi xem báo, tôi vào trong một tý nhé:

— Cô cứ tự tiện.

Một lát sau cô Bích Thủy bước ra choáng lộn trong bộ đồ hàng trắng

thời trang. Cô xem đồng hồ nói lầm bầm:

— Đã năm giờ rưỡi rồi, chị hai sao về trễ dữ.

— Hay là đi trước — ông Đức nhanh nhẩu đưa ý kiến. Cô cứ viết bức thư bảo chị hai chờ anh hai về thì cùng xuống dưới ấy, chúng ta chờ.

Sợ mịch lòng người từ tế lại thấy chẳng có gì đáng quan tâm, cô Bích Thủy đồng ý.

— Vâng, chúng ta đi trước vậy. Hôm qua anh hai cũng bảo sẽ đưa tôi đi chơi ở đây, tất nhiên được giấy đề lại, hai ông bà cùng ra chờ chẳng không.

Cô Bích Thủy lấy bóp cầm tay và choàng lên vai chiếc khăn vuôn Bom bay màu sắc sỡ. Thường khi ở tỉnh mỗi khi đi đâu cô hay choàng khăn đã quen nên quên nghĩ rằng trên này ít ai xài đến.

Nhưng người đẹp dùng cái gì cũng đẹp khi ra đến cầu Tân Thuận, cô là cái đỉnh để tất cả Sài thành thanh lịch nhìn vào. Những trai thanh niên nhìn cô lom lom. Các bạn thiếu nữ trầm trồ màu khăn dễ thương, tóc uốn khéo vóc mình mảnh mai đều đặn.

Chiều này cũng như chiều nào, bến cầu Tân Thuận là nơi dạo mát của giới Sài thành dư dã... Người ta ra đây để tiêu khiển và chưng diện với nhau. Hàng trăm xe hơi các kiểu đậu theo một giải dài trút xuống nơi ấy những cặp tình nhân, những đôi vợ chồng hay những gia đình đông đúc. Thét rồi đi chơi cầu Tân Thuận là một cái « mốt ». Kể đã đi rồi cứ muốn sẽ đi nữa, kể chưa biết, nông nả cho biết. Họ chưng sự giàu sang với nhau và xài tiền một cách vô lối.

CẢNH trời đẹp như một bài thơ những cụm mây xanh trắng tô màu

cầm thạch chạm trổ trên một nền xanh nước biển. Chiều xuống trên làn nước bạc óng ánh những lượng sóng vàng. Một con tàu bỏ neo giữa giòng sông rộng tưởng như lơ lửng trên trời cao rộng. Đó đây vài con thuyền chài lác lác, người ta còn nhìn thấy rõ cái nón lá tã tơi, cái áo cánh vải mỏng mướt với chân tay sạm nắng của những người sống giữa cảnh hữu tình vẫn vui đầu trong sanh kế.

Gió mát quá, từ miền sông to thổi vào làm tung rối những đầu tóc, dáng dính những áo quần. Gió đây sóng vô lách chách vào bờ gạch nghe vui tai như một bản nhạc yêu đời. Gió ngăn trở sự sanh sống của đám dân lam lũ, chặt vật trên giòng nước lại làm nở nụ cười tươi sắc mặt bọn người kéo đến để ăn chơi.

Cô Bích Thủy mang mắt kiến mắt nhìn ra ngoài xa lòng bàng hoàng tưởng nhớ. Ông Đức đứng sau lưng, tà áo màu của người đẹp bay phất phới chạm vào tay ông. Ông có cảm tưởng: tấm thân đều đặn của cô gái, cứng, chắc như một pho tượng ngà. Một mùi hương thơm nhẹ nhàng từ nơi cô gái phát ra làm ông ngây ngất; ấy mùi thơm da thịt hay phấn hương? Một cánh bướm trắng của một gia đình giàu đang lướt sóng, thung dung. Cô Bích Thủy chép miệng quây sang bảo bạn:

— Chỉ còn thiếu một chân trời biệt xa với những hồn non tít mù là đúng cảnh quê nhà. Người ta thích ra đây cũng phải, đôi khi cần tránh những tầng lầu cao, những ống khói nhà máy bụi bặm để nhìn lấy cảnh trời mây bao la.

— Và để những mộng phiêu lưu. Nhìn mãi những con tàu đi, về mà lòng chôn chặt ở một chỗ, có buồn chán chưa!

(Còn nữa)

ĐỜI MỚI số 57

Vì đâu ngày nay học sanh kém lễ độ

(tiếp theo trang 16)

C) Lỗi tại hoàn cảnh tại thời cuộc cũng có, nhưng một lý do chánh và thông hường hơn hết của sự thoái hóa về lễ giáo của trẻ em học sanh là cá nhân của giáo viên...

Cứ chỉ, cách ăn mặc, lời nói sự giao thiệp, đời tư gia đình của giáo viên rất có ảnh hưởng đối với uy tín của họ.

Lắm giáo viên trẻ tuổi, ăn mặc lỗ lã, cầu kỳ, nhiều giáo viên lão thành thì trái lại ăn mặc rất chềnh mảng, cầu thả. Nhà cửa bừa bãi, thiếu vệ sinh, rượu chè be bét ở xó chợ đầu đường, ngồi sòng cờ bạc, du hí với bọn công tử bột, mụ tiền của cha mẹ học sanh, thiếu nợ, thiếu năn. Con thì nheo nhóc, quần áo không lành, lạng thang, xin quà xin bánh của học sanh. Vợ thì ngồi lê đôi mách, gây sự với xóm giềng, đánh bạc đánh bài. Đó là những nguyên do làm cho học sanh và cha mẹ chúng không còn kính nể thầy. Vô tình thầy nêu một cái gương không tốt đi hại đến nền đức dục trẻ em không ít.

Cái gương của thầy đối với học trò là bài luân lý tự nhiên. Có một lẽ rất khó hiểu là thầy khuyên học trò tránh những thói hư, tật xấu chính mà mình thầy có những thói hư tật xấu ấy. Hiện thân của thầy là ngọn đuốc tri và đức, mà ngọn đuốc này lu mờ làm sao soi sáng được đám người ước mong hưởng thụ được ánh sáng.

Biết qua những nguyên do của một trong những sự khủng hoảng này, ta cần tìm một phương pháp để bồi đắp nền đức dục trẻ em học sanh từ lúc còn nhỏ theo ý muốn đã nêu rành trong chương trình giáo dục Việt Nam mới.

. S.

Một bạn đọc ở Singapore.

Có nhận 2 cái hình của bạn dự cuộc thi ảnh của Đời Mới. Rất ấn tượng nhưng rất tiếc hình gửi không đúng thả lệ. Bạn tiếp tục gửi cho hình khác và nhớ cho biết địa chỉ rõ ràng của bạn. Tòa soạn muốn gửi thư riêng cho bạn.

Bạn NGUYỄN VĂN DỪ:

Cảm ơn bạn. Đã nhận được 6 bản dành cho bạn đọc. Bạn gửi đến Tòa Soạn. Loại sách và hình bạn muốn đọc và xem đó có bản nhan nhản ở Saigon, bạn chịu phiền tìm mua.

Bạn LÊ QUANG ĐIỆN (Châu đốc):

Rất tiếc loại ấy không tiện đăng.

ĐỜI MỚI số 57

BẠN có biết quyền tiêu thuyết nào duyên dáng nhất, hay ho nhất, ly kỳ nhất, hấp dẫn nhất, lành mạnh nhất TRONG năm nay là quyền nào??

THÌ, thưa bạn là quyền:

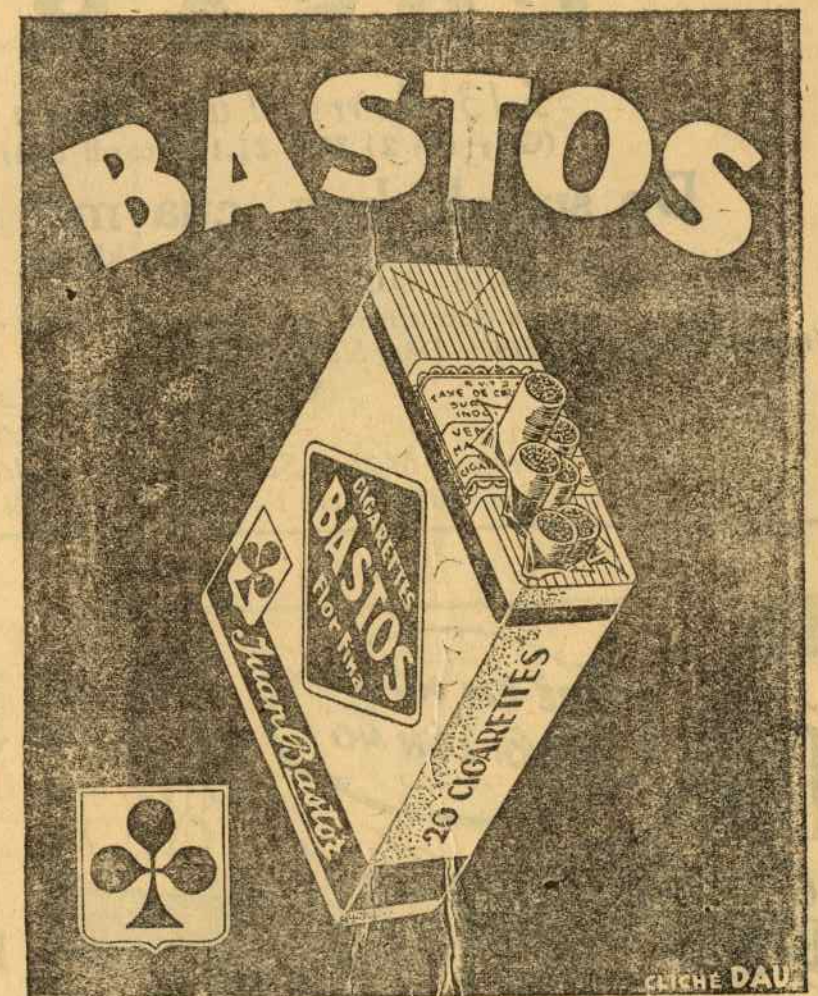
NHÂN-TÌNH ẤM-LẠNH của Hồ-Biểu-Chánh.
...chứ còn là quyền nào khác nữa.

Quyền đó HAY đến nỗi mấy tháng nay biết bao bạn đọc khắp nơi đều ĐÓ MẮT CHỜ MONG.

NHÂN-TÌNH ẤM-LẠNH

Một quyển mà QUÝ BẠN ĐÁ VÀO ĐỜI, SÁP VÀO ĐỜI, ĐÁ YÊU NGƯỜI, ĐÁ GHÉT NGƯỜI..., đều tìm thấy ở đây: một nguồn an ủi bất tận, một mối phấn khởi mãnh liệt, một luồng khuyến khích vô song.

Nhà xuất bản PHAN YÊN 109 Gallieni Saigon — sắp phát hành.



Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành diệu lại người không ưa.

Góp ý kiến với ông Hồ hữu Tường...

(tiếp theo trang 11)

hân, điều đó thì ai cũng đồng ý nhưng phải là tấm gương thần nghĩa là phải nằm vào loại thứ hai hay thứ nhất chứ như loại thứ ba thì không phải gương thần chút nào vì nó chỉ có một mặt là khiêu dâm và phát dâm.

Ở xã hội chúng ta hiện tại, loại thứ nhất và thứ hai nghe chừng hiểm hơn còn loại thứ ba thì phản nhân, vô số vì không cần phải có tài, có ý tưởng trong sự sản xuất. « Chết dâm » có sẵn trong người, có sẵn chuồng quanh, cứ việc nhồi lại đem ra chợ bán, người mua lại phát ra sự dâm, dâm nọ để ra dâm kia càng dâm càng

tạo thêm rối ren, vô tổ chức, vô kỷ luật cho sinh hoạt xã hội.

Theo ý tôi, ý kiến ông Hồ hữu Tường rất đúng nhưng đúng với một số ít người, số ít tác phẩm chứ căn cứ vào tình trạng xã hội, thấy việc

làm của hội « Chống sản phẩm khiêu dâm » đáng khuyến khích vì phần lớn những tác phẩm hiện tại không phải là gương thần và những người soi nó phần lớn chỉ có độc nhất một chất là « chết dâm » HỒ HỮU SƠN

Cuộc biểu diễn mới đã khởi sự

TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp nữ tài tử :

ESTELLE và VÉRONIQUE trình bày.

COSARA

5-13 đường Turc Saigon
(Giấy nói 21.357 - 21.131 card 584)

Do sự chỉ huy của một người Việt.

Vận tải hàng không

Máy bay DAKOTA DC 3.

Sóc Trăng—Cap Saint Jacques—Pnom Penh—Phan Thiết—Dalat—Nhatrang—Banmethuot—
Vientiane—Tourane—Huế—Đồng Hới—Hà Nội.

Vận tải đường bộ

CARCOSARA

Saigon—Mỹ Tho—Saigon—Saigon—Sàigòn—Saigon.

Cho mượn đi các thị trấn ở toàn cõi Nam Việt.



TRẺ EM HO!
NGƯỜI LỚN HO!

Hãy dùng:

BỔ PHẾ **ANH ĐÀO LỘC** **ĐẠI QUANG**

Lành ho - bổ phổi - ngựa lao

CÓ BÁN KHẮP NƠI

XIN LƯU Ý: Sách thuốc 1953 đã xuất bản, Quý Ngài gởi kèm theo 1.500 tiền tem làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi tặng.

Nhà thuốc: **ĐẠI QUANG**

số 27 đường Tổng đốc Phương—CHOLON

106 Rue D'raras Saigon

HIỆU MAY

VĨNH LỘC

nữ công

May y phục nam nữ

Lãnh dạy học trò may
và thêu

Chủ nhơn đứng dạy
kỹ lưỡng

ĐỜI MỚI số 57 ĐỜI MỚI số 57



HOÀN CẦU ĐỊNH-KINH-TÂN
MARQUE DÉPOSÉE

Nhãn hiệu "TRÁI ĐẤT"

11 tháng tuổi cải tử hồi sanh vô giá
Giải phong nhiệt, trừ đàm, Trị bệnh,
trẻ em nóng mình, ăm ăm, ho hen khó
khê: Lợn trãi và kinh phong, v...
Bảo đảm độc nhất vô nhị.

TỔNG PHÁT HÀNH
HOÀN-CẦU ĐỊNH-KINH-TÂN
99, QUAI DE BELGIQUE SAIGON

có bán
khắp nơi

thuốc này khử phong trừ đàm
định kinh cầm tử, giải
nhiệt, tiêu ban rất hay.



Col Indéformable

TOCODA

272, ĐƯỜNG THỦY-BÌNH CHI-LƠN

Phiếu

số 26 BẠN « ĐỜI MỚI »

để dự cuộc «NGẠC NHIÊN» của nhà báo Đời Mới

Bạn hãy cắt đủ số phiếu này, bạn sẽ thấy nó giúp ích bạn rất nhiều
(Đời Mới số 49)



Nước mắm **PHAN THIẾT**
MẬU-HƯƠNG

ĐỦ HẠNG: NHÌ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE—SAIGON

Brillantine
BOBEL

là sản phẩm Việt Nam bảo chế đúng
như brillantine Âu Mỹ, dùng toàn
thương phẩm với nước cốt dầu
thơm thiên nhiên (naturel) gần 900
đồng một kilo, nên...

Brillantine
BOBEL

không làm cho nhờn đầu và rụng
hoặc có trứng tóc.

Nhà sản xuất

PHƯƠNG MAI

187 F, Louis—Saigon

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI:

Cô gái đẹp
và Con quai vật

CUỘC THI ẢNH ĐỜI MỚI 1953



69



70



71



72



73



74



75



96



77



78



79



80

